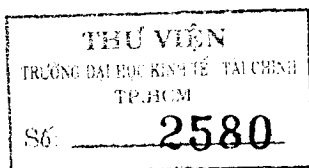


HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

Chủ biên: TS. Nguyễn Thị Thương Huyền



NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH
Hà Nội - 2007

LỜI NÓI ĐẦU

Để đáp ứng nhu cầu của công tác đào tạo chuyên ngành Hải quan và phục vụ mục tiêu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của Học viện Tài chính nhất là chuyên ngành Thuế, Hải quan đồng thời đáp ứng nhu cầu của xã hội. Bộ môn Nghiệp vụ Hải quan-Học viện Tài chính tổ chức biên soạn cuốn ***“Tình huống thực hành nghiệp vụ Hải quan”*** nhằm cung cấp cho người đọc những kiến thức cơ bản về lý luận nghiệp vụ Hải quan, vận dụng trong các tình huống cụ thể liên quan đến thủ tục và nghiệp vụ Hải quan ở Việt Nam hiện nay.

Cuốn ***“Tình huống thực hành nghiệp vụ Hải quan”*** do tập thể tác giả là những giảng viên nhiều kinh nghiệm giảng dạy về lĩnh vực Hải quan thuộc Bộ môn Nghiệp vụ Hải quan của Học viện Tài chính biên soạn, gồm:

1. TS. Nguyễn Thị Thương Huyền (chủ biên);
2. Th.s. Vũ Duy Nguyên;
3. Th.s. Nguyễn Thị Kim Oanh;
3. Nguyễn Thị Lan Hương;
4. Phạm Thị Bích Ngọc;
5. Nguyễn Thị Minh Hoà.

Cuốn sách hoàn thành là tài liệu bổ ích đối với sinh viên chuyên ngành Thuế, Hải quan và đặc biệt cần thiết đối với các công ty xuất nhập khẩu, các cán bộ Hải quan.

Trong quá trình biên soạn, tác giả cuốn sách đã đầu tư nghiên cứu những nội dung khoa học liên quan đến lĩnh vực Thuế, Hải quan và những quy định mới nhất về lĩnh vực này nhằm đạt được nội dung khoa học cao nhất phù hợp với thực tế hiện nay. Tuy nhiên, trong điều kiện nền kinh tế nước ta đang trong quá trình phát triển và hội nhập quốc tế, các chính sách chế độ về Thuế và Hải quan còn có những thay đổi và hoàn thiện. Do vậy, nội dung của cuốn sách không tránh khỏi những khiếm khuyết nhất định. Học viện Tài chính và tập thể tác giả mong nhận được những ý kiến đóng góp chân thành của các Nhà khoa học trong và ngoài Học viện để cuốn sách xuất bản lần sau đáp ứng tốt hơn cả về lý luận và thực tế.

Hà Nội, tháng 11 năm 2007

BAN QUẢN LÝ KHOA HỌC

HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

Phần 1

**THỦ TỤC HẢI QUAN VÀ KIỂM TRA
GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ
XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU**

Phần 1

THỦ TỤC HẢI QUAN VÀ KIỂM TRA GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

Câu 1:

Khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại là hành vi pháp lý bắt buộc do pháp luật hải quan qui định. Anh (chị) phân tích, chứng minh nhận định trên?

Gợi ý:

1. Khái niệm khai hải quan

- Hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại? Các loại hình hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại

- Khái niệm khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại

2. Khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại là hành vi pháp lý bắt buộc do pháp luật hải quan qui định

- Hành vi khai hải quan do pháp luật qui định

- Là hành vi khởi đầu của quá trình làm thủ tục hải quan do người khai hải quan thực hiện, nếu không thực hiện khai hải

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

quan thì tất cả các bước tiếp theo của qui trình thủ tục hải quan sẽ không được thực hiện

- Không áp dụng tập quán miễn trừ khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại
- Đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại phải thực hiện bằng hình thức khai viết (khai theo mẫu tờ khai do cơ quan hải quan phát hành) hoặc khai điện tử
- Khai đầy đủ, chính xác, rõ ràng theo nội dung trên tờ khai
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự xác thực của nội dung đã khai
- Lấy một số qui định của pháp luật hải quan Việt Nam để chứng minh (Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 20...)
- V.v...

Câu 2:

Phân tích nội dung và ý nghĩa của việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu trong điều kiện Việt Nam gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO)?

Gợi ý:

1. Khái niệm quyền sở hữu trí tuệ
2. Nội dung thực thi quyền sở hữu trí tuệ của hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu

- Biện pháp thực thi quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu:

+ Tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá bị nghi ngờ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

+ Kiểm tra, giám sát để phát hiện hàng hoá có dấu hiệu xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

+ Phát hiện hàng hoá giả mạo về sở hữu trí tuệ thì có quyền và có trách nhiệm áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

- Thủ tục thực thi quyền sở hữu trí tuệ

+ Chủ sở hữu quyền: Nộp đơn, nộp phí, lệ phí, nộp khoản tiền đảm bảo hoặc chứng thư bảo lãnh theo qui định của pháp luật; Chứng minh mình là chủ thể quyền sở hữu trí tuệ bằng các tài liệu, chứng cứ; Cung cấp các thông tin về hàng hoá; Bồi thường thiệt hại và thanh toán các chi phí trong trường hợp hàng hoá bị kiểm soát không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

+ Cơ quan hải quan: Tiếp nhận, xem xét đơn; Ra thông báo chấp nhận đơn; Triển khai việc kiểm tra; Tạm dừng làm thủ tục hải quan và thông báo cho người nộp đơn; Kiểm tra xác định tình trạng pháp lý nếu không xâm phạm thì tiếp tục làm thủ tục hải quan và xử lý người nộp đơn; Trường hợp xâm phạm thì xử lý người xuất khẩu, nhập khẩu và xử lý hàng vi phạm theo qui định của pháp luật.

3. Ý nghĩa của việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của chủ sở hữu quyền

- Ngăn ngừa, hạn chế, phát hiện các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

- Góp phần ngăn chặn các hành vi gian lận thương mại, thu lợi bất chính

- Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

- Đảm bảo môi trường kinh doanh an toàn, lành mạnh

- Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về hải quan về sở hữu trí tuệ

Nâng cao vai trò trách nhiệm của cơ quan hải quan trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Câu 3:

Tờ khai hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu là chứng từ pháp lý bắt buộc của bộ hồ sơ hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu. Anh (chị) phân tích, chứng minh nhận định trên?

Gợi ý:

1. Khái niệm hồ sơ hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu

- Khái niệm hồ sơ hải quan

- Các chứng từ của bộ hồ sơ hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu

2. Tờ khai hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu là chứng từ pháp lý bắt buộc

- Phản ánh, ghi nhận tất cả các thông tin, dữ liệu liên quan đến lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu mà người khai hải quan cung cấp cho cơ quan hải quan (bao gồm các thông tin pháp lý và thông tin nghiệp vụ)

- Ràng buộc trách nhiệm pháp lý của người khai hải quan

- Phản ánh, ghi nhận kết quả kiểm tra của cơ quan hải quan đối với từng lô hàng cụ thể

- Ràng buộc trách nhiệm pháp lý của cán bộ, công chức hải quan

- Theo qui định của pháp luật hải quan Việt Nam tờ khai hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu là hồ sơ cơ bản còn các chứng từ khác chỉ là chứng từ bổ sung (chứng từ kèm theo)

- Các chứng từ khác trong bộ hồ sơ hải quan được phép nợ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan trừ tờ khai hải quan

- Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế tờ khai hải quan được thực hiện theo một qui trình thủ tục pháp lý chặt chẽ do pháp luật hải quan qui định.

- Tờ khai hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu đã đăng ký có giá trị làm thủ tục hải quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đăng ký, hết thời hạn trên phải đăng ký lại tờ khai hải quan

Câu 4:

Trình bày nội dung kiểm tra tính thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại và các giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra tính thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại ở Việt Nam hiện nay?

Gợi ý:

1. Khái niệm kiểm tra tính thuế

2. Nội dung kiểm tra tính thuế

- Kiểm tra tính thuế được tiến hành ở hai khâu: trong khi làm thủ tục Hải quan và sau khi đã giải phóng hàng.

- Kiểm tra hồ sơ khai thuế do đối tượng nộp thuế khai.

- Kiểm tra các căn cứ để xác định hàng hoá không thuộc đối tượng chịu thuế

- Kiểm tra các căn cứ để xác định hàng hoá thuộc đối tượng miễn thuế, xét miễn thuế, giảm thuế

- Kiểm tra các căn cứ tính thuế: Kiểm tra về số lượng, trọng lượng, đơn vị tính của hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; Kiểm tra trị giá khai báo; Kiểm tra mức thuế suất; Kiểm tra về tỷ giá tính thuế; Kiểm tra kết quả tính thuế, bao gồm kiểm tra phép tính số học, số thuế phải nộp của từng mặt hàng theo từng sắc thuế, tổng số thuế phải nộp của cả tờ khai hải quan;

- Kiểm tra điều kiện để áp dụng thời hạn nộp thuế hoặc áp dụng các biện pháp cưỡng chế thuế theo quy định của pháp luật thuế.

3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra tính thuế

- Xây dựng quy trình kiểm tra tính thuế
- Tăng cường phối kết hợp giữa các bộ phận nghiệp vụ
- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ kiểm tra tính thuế
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra tính thuế ngay tại thời điểm làm thủ tục hải quan và cả sau khi thông quan hàng hoá
- Coi trọng công tác tham vấn giá
- Xử lý nghiêm minh các hành vi gian lận thuế
- Xây dựng hệ thống dữ liệu về kiểm tra tính thuế

Câu 5:

Kiểm tra hồ sơ hải quan là một quá trình được thực hiện trước thông quan, trong thông quan và sau thông quan. Anh (chị) phân tích, chứng minh nhận định trên?

Gợi ý:

1. Khái niệm hồ sơ hải quan

- Khái niệm

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Các chứng từ của hồ sơ hải quan (chứng từ hải quan; Chứng từ hàng hoá; Chứng từ vận tải; chứng từ bảo hiểm; Hợp đồng và các chứng từ khác...)

2. Khái niệm kiểm tra hồ sơ hải quan, các mức độ kiểm tra hồ sơ hải quan

- Khái niệm

- Các mức độ kiểm tra: Kiểm tra sơ bộ, kiểm tra chi tiết

3. Kiểm tra hồ sơ hải quan trước thông quan

- Là kiểm tra hồ sơ hải quan trước khi hàng về cửa khẩu

- Các trường hợp kiểm tra

- Nội dung kiểm tra

4. Kiểm tra hồ sơ trong thông quan

- Là kiểm tra hồ sơ hải quan trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan

- Kiểm tra hồ sơ ở khâu tiếp nhận, đăng ký hồ sơ hải quan

- Kiểm tra hồ sơ ở khâu kiểm tra tính thuế, giá

- Kiểm tra hồ sơ ở khâu (bộ phận) phức tạp hồ sơ

- Nội dung kiểm tra hồ sơ hải quan

5. Kiểm tra hồ sơ sau thông quan

- Là kiểm tra hồ sơ sau khi hàng hoá đã được thông quan

- Kiểm tra hồ sơ tại trụ sở cơ quan hải quan; Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra hồ sơ tại trụ sở doanh nghiệp; Nội dung kiểm tra

Câu 6:

Tháng 6 năm 2006, Hãng Ford Motors Corporation đưa 05 chiếc ô tô các loại từ nước ngoài vào tham gia Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp tại Trung tâm hội chợ triển lãm Giảng Võ, TP Hà Nội, kèm theo Hãng còn mang một số tranh ảnh, catalogue quảng cáo có hình xe ô tô và người điều khiển để làm quà tặng cho khách xem triển lãm. Sau triển lãm Hãng đề nghị được biếu tặng Bộ Công an 02 xe loại đặc chủng sử dụng cho lực lượng cảnh sát, 02 xe bán cho một Công ty tại Việt Nam theo hợp đồng thương mại, 01 xe còn lại chuyển cho Văn phòng đại diện của Hãng Ford tại Hà Nội.

Yêu cầu: Anh (chị) trình bày cụ thể việc thực hiện thủ tục hải quan cho từng trường hợp trên?

Gợi ý:

Trường hợp 1: Nhập khẩu 05 ô tô và tranh ảnh, catalogue

- Thực hiện thủ tục hải quan như hàng hoá nhập khẩu thương mại (loại hình tạm Nhập tái xuất tham gia hội chợ, triển lãm)

- Hồ sơ hải quan: Tờ khai nhập khẩu; Giấy mời tham dự hội chợ triển lãm; Vận tải đơn; Riêng đối với tranh ảnh, catalogue phải có giấy phép của Bộ Văn hoá Thông tin

- 05 ô tô không phải nộp thuế nhập khẩu còn tranh ảnh, catalogue làm quà tặng cho khách hàng được miễn thuế nhập khẩu theo qui định của pháp luật Việt Nam.

Trường hợp 2: Biếu tặng Bộ công an 02 xe đặc chủng

- Thực hiện theo thủ tục hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại

- Hồ sơ hải quan: Tờ khai nhập khẩu phi mậu dịch; Hợp đồng tặng cho; Văn bản tiếp nhận xe của Bộ công an; v.v...

- 02 ô tô đặc chủng sử dụng cho lực lượng cảnh sát thuộc diện được xét miễn thuế, vì vậy Bộ công an phải có công văn xét miễn thuế để được miễn thuế theo qui định của pháp luật

Trường hợp 3: Bán 02 xe cho một Công ty tại Việt Nam theo hợp đồng thương mại

- Áp dụng qui trình thủ tục hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu thương mại

- Hồ sơ hải quan: Tờ khai nhập khẩu; Hoá đơn thương mại; Vận tải đơn; Hợp đồng thương mại; v.v. ..

- Nộp thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt theo qui định của pháp luật Việt Nam

Trường hợp 4: 01 xe chuyển lại cho văn phòng đại diện Ford tại Hà Nội

- Thực hiện thủ tục hải quan như đối với hàng hoá nhập khẩu thương mại

- Hồ sơ hải quan: Tờ khai nhập khẩu, vận tải đơn, hoá đơn thương mại: v.v...

- Nộp thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt theo qui định của pháp luật Việt Nam

Câu 7:

Trong hợp đồng gia công, ký kết giữa doanh nghiệp X (bên nhận gia công ở Việt Nam) với thương nhân Y (bên đặt gia công ở Mỹ), có thể hiện những nội dung sau:

- Thương nhân Y đặt doanh nghiệp X gia công giấy thể thao cao cấp nhãn hiệu Nike.

- Thương nhân Y sẽ cung cấp toàn bộ nguyên liệu để doanh nghiệp X sản xuất loại giấy này, riêng mác giấy là sản phẩm hoàn chỉnh đã được sản xuất theo tiêu chuẩn của thương nhân Y, sẽ được thương nhân Y cung cấp cho doanh nghiệp X để doanh nghiệp X gắn với sản phẩm giấy sau khi đã sản xuất xong để thành sản phẩm giấy thể thao đồng bộ mang thương hiệu Nike đã được đăng ký bảo hộ theo quy định.

- Định mức: trung bình 0,3 mét da/đôi giày

Ghi chú (hợp đồng này không có phụ kiện hợp đồng)

Hỏi: khi làm thủ tục nhập khẩu nguyên liệu để phục vụ cho hợp đồng gia công này, doanh nghiệp X cần phải làm những thủ tục hải quan gì?

Gợi ý:

- Đối với nguyên liệu da là nguyên liệu do thương nhân Y cung ứng cho hợp đồng gia công, khi làm thủ tục nhập khẩu sẽ tiến hành các bước như quy trình thủ tục hải quan đối với nguyên liệu nhập khẩu cho hợp đồng gia công theo QĐ số 69/2004/BTC.

- Đối với sản phẩm hoàn chỉnh: Khi nhập khẩu mác giấy phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng nhập khẩu theo hợp đồng mua bán, bởi vì trong hợp đồng không thể hiện định mức sử dụng của sản phẩm này cho sản phẩm giấy gia công cho dù trong hợp đồng có thể hiện mục đích cung cấp của sản phẩm mác giấy này.

Câu 8:

Thương nhân nước ngoài B ở Pháp có đặt doanh nghiệp A ở VN gia công 100.000 đôi giày trên cơ sở da thuộc do thương nhân B cung cấp.

Theo quy ước, DN A sẽ giao 20.000 đôi giày thành phẩm cho đối tác của B là DN C tại VN 80.000 đôi giày được xuất trả cho thương nhân B.

Trong quá trình gia công, DN A có mượn một số máy đóng giày của thương nhân B để phục vụ cho việc gia công giày, và nhập khẩu 5 đôi giày mẫu để làm mẫu gia công.

Hỏi: khi làm thủ tục hải quan cho từng lô hàng xuất nhập khẩu phục vụ cho quá trình gia công, DN A phải làm những thủ tục gì?

Gợi ý:

- *Khi nhập khẩu NVL* do thuộc phục vụ cho việc gia công được thực hiện như quy trình TTHQ đối với hàng hóa theo hợp đồng mua bán, nhưng không thực hiện bước kiểm tra tính thuế. Ngoài ra DN phải bảo quản mẫu lưu nguyên liệu, phải xuất trình mẫu lưu nguyên liệu khi Hải quan yêu cầu.

- *Khi nhập máy đóng giày* mượn phục vụ cho quá trình gia công, TTHQ được thực hiện như đối với hàng tạm nhập – tái xuất có thời hạn. Hồ sơ HQ gồm: TK HQ, bản kê chi tiết hàng hóa, văn bản đề nghị của người khai hải quan, vận tải đơn, giấy tờ xác nhận công việc có sử dụng máy móc thiết bị.

- *Thủ tục nhập 5 đôi giày mẫu* thực hiện theo TTHQ đối với hàng phi mậu dịch

- *Khi xuất khẩu 30.000 đôi giày* cho thương nhân B, thực hiện như quy trình TTHQ đối với hàng XK theo hợp đồng mua bán, nhưng không thực hiện bước tính thuế, ngoài ra DN phải xuất trình mẫu lưu NVL và Bảng đăng ký định mức để HQ đối chiếu

- *Khi xuất 20.000 đôi giày* cho DN C tại VN, thủ tục XK được thực hiện như hình thức XNK tại chỗ, trong trường hợp này DN A phải đăng ký tờ khai XK tại chỗ như đối với XK sản phẩm gia công ra nước ngoài và xuất trình hàng hóa cho cơ quan HQ kiểm tra

Câu 9:

Doanh nghiệp X ở Việt Nam nhận gia công 10.000 quả bóng đá theo tiêu chuẩn FIFA cho tập đoàn Y ở Đức với thỏa thuận như sau:

- Định mức 0.2mét da/quả bóng thành phẩm
- Tập đoàn Y sẽ cung cấp 1.000 mét da từ Đức
- Theo sự chỉ định tập đoàn Y doanh nghiệp X nhận 5000 quả bóng đã cắt da nhưng chưa khâu từ doanh nghiệp Z ở Việt Nam
- Van bóng là sản phẩm hoàn chỉnh với định mức 1 van/quả bóng sẽ được tập đoàn Y cung cấp cho Doanh nghiệp X để doanh nghiệp X gắn với quả bóng trong lúc khâu
- Toàn bộ chỉ khâu bóng doanh nghiệp X sẽ phải mua tại thị trường Việt Nam
- Toàn bộ phế liệu tập đoàn Y đề nghị doanh nghiệp X tiêu hủy tại Việt Nam

Hỏi: doanh nghiệp X phải làm những thủ tục gì với cơ quan hải quan để thực hiện hợp đồng gia công trên?

Gợi ý:

- Ngoài những công việc phải làm như: tiếp nhận hợp đồng, đăng ký định mức, thanh khoản hợp đồng gia công. Khi làm thủ tục nhập, mua nguyên phụ liệu cung ứng cho hợp đồng này, ứng với từng điều kiện cụ thể doanh nghiệp phải làm những thủ tục sau:

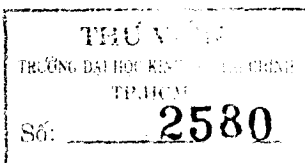
Phần 1

- Nhập khẩu 1000 mét da và van bóng từ tập đoàn Y như quy trình TTHQ đối với hàng hóa theo hợp đồng mua bán, nhưng không thực hiện bước kiểm tra tính thuế
- Làm thủ tục nhận 5000 quả bóng bán thành phẩm từ doanh nghiệp Z như nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp
- Không phải làm thủ tục gì với cơ quan hải quan khi mua chỉ khâu bóng cho hợp đồng này
- Khi kết thúc hợp đồng gia công, trước khi tiêu hủy phế liệu doanh nghiệp phải xin giấy phép của cơ quan quản lý môi trường và làm các thủ tục tiêu hủy như theo quy định.

Câu 10:

Doanh nghiệp B. tại TP Đà Nẵng nhận gia công sản xuất một lô hàng giày da cho công ty M. tại Italia. Mũi giày được sản xuất tại doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong Khu chế xuất Linh Trung - TP Hồ Chí Minh do cùng một chủ đặt gia công nước ngoài chỉ định chuyển giao cho doanh nghiệp B.

a. Anh (chị) trình bày thủ tục chuyển giao sản phẩm gia công giữa 2 doanh nghiệp tại Việt Nam? Sau khi sản xuất được số lượng $\frac{3}{4}$ hợp đồng đã xuất giao trả cho chủ gia công nước ngoài. Nhưng một tháng sau doanh nghiệp B. nhận được giấy báo lại 50% số lượng hàng đã xuất và thông báo của công ty M. tại Italia là số sản phẩm đó không bảo đảm chất lượng, yêu cầu phải gia công lại.



TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

b. Anh (chị) trình bày thủ tục cần có để nhận lại lô hàng trên? Trong khi chờ đợi làm thủ tục nhận lại, container chứa hàng bị ngập nước do mưa bão, toàn bộ số hàng bị hư hỏng. Ý kiến giải quyết của Anh (chị)?

Gợi ý:

a) Thủ tục chuyển giao sản phẩm gia công giữa 2 doanh nghiệp tại Việt Nam?

- Thủ tục gia công chuyển tiếp
- Các chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan
- Địa điểm thực hiện thủ tục hải quan

b) Thủ tục cần có để nhận lại lô hàng?

- Phải xác định các sản phẩm của lô hàng có thuộc hợp đồng hay không

- Phải khai báo đầy đủ với cơ quan hải quan để tiến hành thủ tục thanh khoản sau này

- Trường hợp khó xác định bản chất của lô hàng thì phải yêu cầu giám định chuyên ngành

- Cơ quan hải quan phải kiểm đếm xác định rõ số lượng tái sản phẩm tái nhập và theo dõi việc thanh lý và tái xuất lô hàng này nhằm cân đối thanh khoản hợp đồng khi đã thực hiện hết lô hàng

Phần 1

- DN B xuất trình các chứng từ liên quan đến việc xuất khẩu 50% sản phẩm đã xuất để cơ quan hải quan có cơ sở đối chiếu

- Mở tờ khai mới nhập khẩu cho số sản phẩm tái nhập.

* Ý kiến giải quyết của Anh (chị)?

DN B mời cơ quan giám định để xác định mức độ thiệt hại hư hỏng và nộp chứng thư giám định cho cơ quan hải quan để tiến hành các thủ tục thanh lý, tiêu huỷ hàng hoá theo qui định.

Câu 11:

Công ty TNHH Phương Vinh đã làm thủ tục nhập khẩu một lô hàng là nguyên liệu, vật liệu để sản xuất hàng hoá tiêu thụ trong nước vào ngày 14 tháng 6 năm 2006 và đã nộp thuế. Đến ngày 24 tháng 5 năm 2007 công ty đã tìm được thị trường xuất khẩu lô hàng được sản xuất từ các nguyên liệu, vật liệu nhập khẩu và đã thực xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài.

Hỏi: Công ty TNHH Phương Vinh có được hoàn lại số thuế đã nộp khi nhập khẩu lô hàng là nguyên liệu, vật liệu? Và công ty phải thực hiện những thủ tục gì?

Gợi ý:

Theo qui định của pháp luật hiện hành: Hàng hoá nhập khẩu đã nộp thuế nhập khẩu để sản xuất hàng hoá xuất khẩu trong các trường hợp:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng hoá xuất khẩu; hoặc tổ chức thuê gia công trong nước (kể cả thuê gia công tại khu phi thuế quan), gia công ở nước ngoài, hoặc trường hợp liên kết sản xuất hàng hoá xuất khẩu và nhận sản phẩm về để xuất khẩu.

- Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng hoá tiêu thụ trong nước sau đó tìm được thị trường xuất khẩu (thời gian tối đa cho phép là 2 năm kể từ ngày đăng ký Tờ khai hải quan nguyên liệu, vật tư nhập khẩu) và đưa số nguyên liệu, vật tư này vào sản xuất hàng hoá xuất khẩu, đã thực xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài, thì được hoàn lại số thuế đã nộp

Do vậy, Công ty TNHH Phương Vinh được hoàn lại số thuế đã nộp khi nhập khẩu lô hàng là nguyên liệu, vật liệu.

Công ty TNHH Phương Vinh phải thực hiện các thủ tục sau:

- Công văn yêu cầu hoàn lại thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hoá xuất khẩu của doanh nghiệp, trong đó có giải trình cụ thể số lượng, trị giá nguyên liệu, vật tư nhập khẩu và đã sử dụng để sản xuất hàng hoá xuất khẩu, số thuế nhập khẩu đã nộp; số lượng hàng hoá xuất khẩu; số thuế nhập khẩu yêu cầu hoàn;

- Bản kê định mức tiêu hao nguyên liệu, vật tư nhập khẩu của một đơn vị sản phẩm;

thời hạn từ 01/09/2005 đến 01/09/2006 và một phụ kiện hợp đồng có hiệu lực từ 02/09/2006 đến 01/03/2007. Tương ứng với các phụ kiện này Công ty A phải đến cơ quan hải quan là thủ tục đăng ký phụ kiện hợp đồng gia công. Như vậy Công ty A phải đến cơ quan hải quan đăng ký hợp đồng này 2 lần.

- Theo quy định hiện hành, chậm nhất 45 ngày kể từ khi chấm dứt hợp đồng hoặc phụ kiện của hợp đồng gia công, công ty A phải nộp hồ sơ thanh khoản hợp đồng gia công. Ngày 1/3/2007 công ty mới đến cơ quan hải quan làm thủ tục thanh khoản, như vậy là chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

b. Để thanh khoản đúng quy định pháp luật, công ty A phải làm các thủ tục thanh khoản theo hướng dẫn sau:

- Chậm nhất ngày 15/10/2006 Công ty A phải nộp đủ hồ sơ thanh khoản phụ kiện 1 của hợp đồng gia công và chậm nhất ngày 15/5/2007 phải nộp đủ hồ sơ thanh khoản phụ kiện 2 của hợp đồng.

- Chậm nhất ngày 30/10/2006 cơ quan hải quan phải hoàn thành việc kiểm tra, đối chiếu hồ sơ thanh khoản phụ kiện 1 của hợp đồng và chậm nhất ngày 30/5/2007 phải hoàn thành việc kiểm tra, đối chiếu hồ sơ thanh khoản phụ kiện 2 của hợp đồng

- Chậm nhất ngày 30/11/2006 công ty A phải làm thủ tục hải quan để giải quyết nguyên liệu dư thừa, phế liệu, phế phẩm, máy móc thiết bị mượn của phụ kiện 1 của hợp đồng và chậm nhất ngày 30/6/2007 phải làm thủ tục hải quan để giải quyết

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

nguyên liệu dư thừa, phế liệu, phế phẩm, máy móc thiết bị mượn của phụ kiện 2 của hợp đồng

Câu 13:

Doanh nghiệp A ở Việt Nam đặt doanh nghiệp B ở Đức gia công 10.000 mặt bảng viết bằng gỗ tại Đức. Với các điều kiện như sau:

- Định mức gỗ là: 3m²/mặt bảng
- Doanh nghiệp A sẽ xuất 6000 m² gỗ cho doanh nghiệp B
- Số gỗ còn lại sẽ được doanh nghiệp A mua tại Đức cung ứng cho doanh nghiệp B
- Doanh nghiệp A cho doanh nghiệp B mượn máy ép mặt gỗ trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng
- Kết thúc hợp đồng doanh nghiệp A đã bán 50% sản phẩm gia công theo hợp đồng tại Đức, số sản phẩm còn lại được nhập về Việt Nam

Hỏi: trong những nghiệp vụ trên doanh nghiệp A cần phải làm thủ tục gì với cơ quan hải quan

Gợi ý:

- 6000 m² gỗ xuất sang Đức được thực hiện theo quy trình thủ tục xuất khẩu sản phẩm gia công đối với hình thức gia công hàng hóa cho thương nhân nước ngoài.

- 4000 m² gỗ mua tại Đức cung ứng cho hợp đồng sẽ được làm thủ tục như hàng nhập khẩu theo hợp đồng mua bán tại Việt Nam để nộp thuế nhập khẩu (nếu có)

- Máy ép gỗ xuất sang Đức để cho mượn và đến khi nhập về Việt Nam được thực hiện như hàng tái nhập

- Kết thúc hợp đồng 5000 mặt bảng thành phẩm được nhập về Việt Nam thực hiện theo quy trình thủ tục hải quan đối với hàng nhập khẩu theo hợp đồng mua bán

- 5000 mặt bảng bán tại nước ngoài sẽ phải làm thủ tục nộp thuế xuất khẩu (nếu có)

Câu 14:

Công ty A nhập khẩu vải để may áo sơ mi xuất khẩu sang Mỹ. Công ty A đến Chi cục Hải Quan Gia Lâm làm thủ tục đăng ký hợp đồng nhập khẩu 10.000 mét vải theo đúng mục đích kinh doanh của mình. Theo hợp đồng nhập khẩu vải mà Công ty A ký kết với Tập đoàn B ở Trung Quốc, 10.000 mét vải sẽ được giao tại Cửa khẩu Hữu Nghị – Lạng Sơn.

Hỏi trong trường hợp này:

- Công ty A phải làm những thủ tục Hải quan gì khi nhập khẩu 10.000 mét vải nói trên.

- Công chức Hải quan tại Chi cục Hải Quan Gia Lâm và Chi cục Hải quan cửa khẩu Hữu Nghị - Lạng Sơn phải tiến hành các công việc gì khi Công ty A đến làm nhập khẩu 10.000 mét vải nói trên.

Gợi ý:

Trách nhiệm của Công ty A:

- Làm thủ tục đăng ký hợp đồng và danh mục nguyên vật liệu chính tại Chi cục Hải Quan Gia Lâm
- Làm thủ tục nhập khẩu 10.000 mét vải tại Chi cục Hải Quan Gia Lâm
- Làm thủ tục đăng ký định mức nguyên vật liệu chính tại cục Hải Quan Gia Lâm

Trách nhiệm của công chức hải quan tại Chi cục Hải Quan Gia Lâm

- Tiếp nhận hợp đồng và danh mục nguyên vật liệu chính mà Công ty A đăng ký
- Tiếp nhận bảng đăng ký định mức mà Công ty A đã đăng ký
- Làm các bước công việc theo quy trình TTHQ đối với hàng hóa nhập khẩu thương mại.
- Lập phiếu lấy mẫu nguyên vật liệu chính mà Công ty A đã đăng ký gửi Chi cục Hải quan cửa khẩu Hữu Nghị đề nghị lấy mẫu hộ.

Trách nhiệm của công chức hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Hữu Nghị

- Tiến hành lấy mẫu nguyên vật liệu chính mà công ty A đã đăng ký và niêm phong mẫu theo đúng quy định của pháp luật

Câu 15:

Công ty TNHH Hoàng Lan nhận gia công mũi giày cho công ty M. Nhật Bản, trong hợp đồng gia công thoả thuận nguyên liệu, vật tư gia công không do công ty M cung cấp mà do Công ty TNHH Hoàng Lan tự nhập khẩu để thực hiện hợp đồng gia công đã ký. Hỏi, Công ty TNHH Hoàng Lan có được hoàn lại số thuế đã nộp khi thực hiện nhập khẩu nguyên liệu là da để thực hiện hợp đồng gia công? Các chứng từ phải nộp cho cơ quan hải quan?

Gợi ý:

1. Đối với nguyên liệu, vật tư (trừ sản phẩm hoàn chỉnh) nhập khẩu để thực hiện hợp đồng gia công (không do bên nước ngoài đặt gia công cung cấp mà do doanh nghiệp nhận gia công tự nhập khẩu để thực hiện hợp đồng gia công đã ký với khách hàng nước ngoài. Do vậy Công ty TNHH Hoàng Lan có được hoàn lại số thuế đã nộp khi thực hiện nhập khẩu nguyên liệu là da để thực hiện hợp đồng gia công đã ký với Công ty M.

2. Công ty TNHH Hoàng Lan phải nộp cho cơ quan hải quan các chứng từ:

- Công văn yêu cầu hoàn lại thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để gia công hàng hoá xuất khẩu, trong đó có giải trình cụ thể về mặt hàng, số lượng, trị giá nguyên liệu, vật tư nhập khẩu; số thuế nhập khẩu đã nộp; số lượng sản phẩm đã xuất khẩu; số thuế nhập khẩu yêu cầu hoàn;

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Bản kê định mức tiêu hao nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất một đơn vị sản phẩm xuất khẩu;
- Tờ khai hải quan hàng hoá nhập khẩu nguyên liệu, vật tư đã làm thủ tục hải quan; Hợp đồng nhập khẩu;
- Chứng từ nộp thuế nhập khẩu;
- Tờ khai hải quan hàng hoá xuất khẩu (theo hình thức gia công) đã làm thủ tục hải quan;
- Hợp đồng gia công ký với khách hàng nước ngoài trong đó quy định rõ mặt hàng, chủng loại, số lượng nguyên liệu, vật tư do doanh nghiệp nhận gia công nhập khẩu;
- Chứng từ thanh toán qua Ngân hàng cho lô hàng xuất khẩu;
- Hợp đồng uỷ thác nhập khẩu nguyên liệu, vật tư (nếu là hình thức xuất khẩu, nhập khẩu uỷ thác).

Câu 16:

Công ty cổ phần Mai Linh nhập khẩu một lô hàng là nguyên liệu, vật tư để sản xuất sản phẩm, sau đó công ty đã sử dụng sản phẩm này để gia công hàng hoá xuất khẩu theo hợp đồng gia công với công ty B. Singapo. Để hoàn được số thuế đã nộp khi nhập khẩu, Công ty cổ phần Mai Linh phải thực hiện những thủ tục gì?

Gợi ý:

1. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất sản phẩm, sau đó sử dụng sản phẩm này để gia công hàng hoá xuất khẩu theo hợp đồng gia công với nước ngoài. Thủ tục hồ sơ hoàn thuế được thực hiện như trường hợp hoàn thuế thông thường khác.

2. Riêng:

- Hợp đồng xuất khẩu sản phẩm được thay bằng hợp đồng gia công hàng hoá xuất khẩu ký với khách hàng nước ngoài; Hợp đồng mua sản phẩm sử dụng cho hợp đồng gia công và hợp đồng gia công sản phẩm xuất khẩu với khách hàng nước ngoài có thể được thể hiện trong cùng một bản hợp đồng;

- Bản kê định mức tiêu hao nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất sản phẩm đưa vào sản xuất sản phẩm gia công và định mức tiêu hao nguyên liệu sản xuất sản phẩm xuất khẩu theo hợp đồng gia công đã ký kết;

- Bản kê khai số lượng sản phẩm do doanh nghiệp sản xuất đã thực tế được sử dụng để sản xuất hàng hoá xuất khẩu do Giám đốc doanh nghiệp ký và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Câu 17:

Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm bán cho doanh nghiệp khác để trực tiếp sản xuất, gia công

hàng hoá xuất khẩu thì sau khi doanh nghiệp sản xuất, gia công hàng hoá xuất khẩu đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài; doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư có được hoàn thuế nhập khẩu không?

Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất sản phẩm bán cho các doanh nghiệp khác để trực tiếp xuất khẩu theo bộ linh kiện thì được xét hoàn thuế nhập khẩu khi đáp ứng được các điều kiện nào? Hồ sơ yêu cầu hoàn thuế bao gồm những chứng từ gì?

Gợi ý:

1. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm bán cho doanh nghiệp khác để trực tiếp sản xuất, gia công hàng hoá xuất khẩu thì sau khi doanh nghiệp sản xuất, gia công hàng hoá xuất khẩu đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài; doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với phần doanh nghiệp khác dùng sản xuất sản phẩm và đã thực xuất khẩu.

2. Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất sản phẩm bán cho các doanh nghiệp khác để trực tiếp xuất khẩu theo bộ linh kiện thì được xét hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với tỷ lệ sản phẩm (bộ linh kiện) xuất khẩu nếu đáp ứng đủ các điều kiện:

- Sản phẩm sản xuất từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu của doanh nghiệp là một trong những chi tiết, linh kiện của bộ linh kiện xuất khẩu;

- Doanh nghiệp mua sản phẩm để kết hợp với phần chi tiết, linh kiện do chính doanh nghiệp sản xuất ra để cấu thành nên bộ linh kiện xuất khẩu.

3. Hồ sơ yêu cầu hoàn thuế nhập khẩu bao gồm:

- Công văn yêu cầu hoàn lại thuế nhập khẩu, trong đó có giải trình cụ thể: số lượng, trị giá nguyên liệu, vật tư nhập khẩu sử dụng để sản xuất ra hàng hoá bán cho doanh nghiệp sản xuất hàng hoá xuất khẩu; số lượng hàng hoá sản xuất đã bán, số lượng sản phẩm đã xuất khẩu; số thuế nhập khẩu đã nộp; số thuế nhập khẩu yêu cầu hoàn;

- Bản kê định mức tiêu hao nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất một đơn vị sản phẩm bán cho doanh nghiệp sản xuất hàng hoá xuất khẩu hoặc gia công hàng hoá xuất khẩu;

- Tờ khai hải quan nguyên liệu, vật tư nhập khẩu đã làm thủ tục hải quan; Hợp đồng nhập khẩu;

- Chứng từ nộp thuế;

- Tờ khai hải quan hàng hoá xuất khẩu của doanh nghiệp xuất khẩu đã có chứng nhận thực xuất của cơ quan hải quan;

- Hoá đơn bán hàng đối với việc mua bán hàng hoá giữa hai đơn vị;

- Hợp đồng kinh tế mua, bán hàng hoá giữa doanh nghiệp nhập khẩu với doanh nghiệp sản xuất, gia công hàng hoá xuất khẩu, trong đó ghi rõ hàng hoá đó được sử dụng để sản xuất hoặc gia công hàng hoá xuất khẩu (hoặc để xuất khẩu theo bộ linh kiện); Chứng từ thanh toán tiền mua hàng;

- Hợp đồng sản xuất, gia công với khách hàng nước ngoài (bản photocopy có xác nhận sao y bản chính của doanh nghiệp);

- Bản kê khai của doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm về số lượng và định mức thực tế sản phẩm mua về để trực tiếp sản xuất một đơn vị sản phẩm xuất khẩu; Bản kê chứng từ thanh toán các lô hàng xuất khẩu với khách hàng nước ngoài do Giám đốc doanh nghiệp xuất khẩu ký, đóng dấu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của số liệu đã kê khai;

- Hợp đồng uỷ thác xuất khẩu, nhập khẩu (nếu là hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu uỷ thác).

Câu 18:

Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm bán cho doanh nghiệp khác để trực tiếp xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài. Sau khi doanh nghiệp mua sản phẩm của doanh nghiệp sản xuất đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài thì doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư có được hoàn thuế nhập khẩu không? trình bày thủ tục hồ sơ yêu cầu hoàn thuế nhập khẩu trong trường hợp trên?

Gợi ý:

1. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm bán cho doanh nghiệp khác để trực tiếp xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài. Sau khi doanh nghiệp mua sản phẩm của doanh nghiệp sản xuất đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài thì doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với số lượng sản phẩm thực xuất khẩu.

2. Thủ tục hồ sơ yêu cầu hoàn thuế nhập khẩu bao gồm:

- Công văn yêu cầu hoàn lại thuế nhập khẩu, trong đó có giải trình cụ thể. Số lượng, trị giá nguyên liệu, vật tư nhập khẩu; số thuế nhập khẩu đã nộp; số lượng sản phẩm sản xuất đã bán cho doanh nghiệp xuất khẩu; số lượng sản phẩm đã xuất khẩu; số thuế nhập khẩu yêu cầu hoàn;

- Bản kê định mức tiêu hao nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất một đơn vị sản phẩm bán cho doanh nghiệp khác để xuất khẩu;

- Tờ khai hải quan nguyên liệu, vật tư nhập khẩu đã làm thủ tục hải quan; Hợp đồng nhập khẩu;

- Chứng từ nộp thuế;

- Hợp đồng mua bán; Hoá đơn bán hàng của doanh nghiệp bán sản phẩm cho doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm; Bản kê chứng từ thanh toán tiền bán hàng;

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Tờ khai hải quan hàng hoá xuất khẩu đã làm thủ tục hải quan;
- Hợp đồng xuất khẩu hàng hoá với khách hàng nước ngoài (có xác nhận sao y bản chính của doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm);
- Chứng từ thanh toán qua Ngân hàng cho lô hàng xuất khẩu;
- Hợp đồng uỷ thác xuất khẩu, Hợp đồng uỷ thác nhập khẩu (nếu là hình thức xuất khẩu, nhập khẩu uỷ thác).

Câu 19:

Công ty Xuất nhập khẩu Bình Minh thực hiện tạm nhập khẩu một lô hàng để tái xuất theo phương thức kinh doanh hàng hoá tạm nhập, tái xuất vào ngày 20/4/2006. Do khó khăn trong việc tìm đối tác để xuất khẩu lô hàng, mãi đến 20/5/2007 Công ty Xuất nhập khẩu Bình Minh mới ký được hợp đồng bán lô hàng đó cho công ty E ở Đài Loan. Khi làm thủ tục tái xuất lô hàng đó, Công ty Xuất nhập khẩu Bình Minh có hỏi thủ tục hoàn thuế cho lô hàng. Với tư cách là công chức hải quan trực tiếp làm thủ tục tái xuất lô hàng, anh (chị) hướng dẫn Công ty Xuất nhập khẩu Bình Minh thực hiện thủ tục hoàn thuế cho lô hàng?

Gợi ý:

* Theo Thông tư 59/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007: Hàng hoá tạm nhập khẩu để tái xuất khẩu hoặc hàng hoá tạm xuất khẩu

để tái nhập khẩu phương thức kinh doanh hàng hoá tạm nhập, tái xuất; hàng hoá tạm xuất, tái nhập và hàng hoá nhập khẩu uỷ thác cho phía nước ngoài sau đó tái xuất, trừ trường hợp đã được miễn thuế quy định tại điểm 1 Mục I Phần D Thông tư 113/2005/TT-BTC ngày 15/12/2005, được hoàn lại số thuế đã nộp.

** Thủ tục:*

Làm hồ sơ yêu cầu hoàn thuế, nộp cho chi cục hải quan cửa khẩu đã làm thủ tục nhập khẩu cho lô hàng. Hồ sơ gồm:

- Công văn yêu cầu hoàn lại thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đã nộp;

- Tờ khai hải quan hàng hoá nhập khẩu và xuất khẩu đã làm thủ tục hải quan;

- Hợp đồng mua bán hàng hoá ký với người bán và người mua hoặc hợp đồng nhập khẩu uỷ thác ký với nước ngoài;

- Chứng từ nộp thuế;

- Hợp đồng uỷ thác xuất khẩu, nhập khẩu (nếu là hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu uỷ thác);

- Chứng từ thanh toán qua Ngân hàng cho lô hàng xuất khẩu.

** Gợi ý mở rộng:*

Trường hợp hàng hoá tạm nhập khẩu để tái xuất khẩu, nếu đã thực tái xuất khẩu trong thời hạn nộp thuế quy định tại Mục III Phần C Thông tư 59/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007, cụ thể: Đối với hàng hóa kinh doanh theo phương thức tạm nhập, tái xuất hoặc tạm xuất, tái nhập thì thời hạn nộp thuế là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày hết thời hạn tạm nhập, tái xuất hoặc tạm xuất, tái nhập (áp dụng cho cả trường hợp được phép gia hạn), thì không phải nộp thuế nhập khẩu tương ứng với số hàng hóa thực tế đã tái xuất. Hồ sơ xét không thu thuế như quy định hồ sơ xét hoàn thuế (trừ chứng từ nộp thuế).

Câu 20:

Công ty dịch vụ và thương mại Xuyên Á xuất khẩu lô hàng giày dép sang công ty C ở Mỹ theo tờ khai XK số... nhưng do hàng hoá không đảm bảo chất lượng nên đã phải nhập khẩu trở lại Việt Nam. Để được hoàn lại số thuế xuất khẩu đã nộp và không phải nộp thuế nhập khẩu, công ty dịch vụ và thương mại Xuyên Á phải nộp những chứng từ gì cho cơ quan hải quan và nêu rõ từng yêu cầu cụ thể của các chứng từ đó?

Gợi ý:

- Công văn yêu cầu xét hoàn thuế xuất khẩu và không phải nộp thuế nhập khẩu, trong đó nêu rõ lý do phải nhập khẩu trở lại Việt Nam và cam đoan hàng hoá chưa qua quá trình sản xuất, gia công, sửa chữa hoặc sử dụng ở nước ngoài;

nhập khẩu đã nộp và không phải nộp thuế xuất khẩu, Công ty FPT phải nộp những chứng từ gì cho cơ quan hải quan và nêu rõ từng yêu cầu cụ thể của các chứng từ đó?

Gợi ý:

- Công văn yêu cầu xét hoàn thuế nhập khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu, trong đó nêu rõ lý do xuất trả lại hàng hoá cho chủ hàng nước ngoài (ghi rõ số lượng, chủng loại, trị giá... của hàng hoá tái xuất);

- Tờ khai hải quan hàng hoá nhập khẩu đã làm thủ tục hải quan được cơ quan hải quan kiểm hoá có ghi rõ số lượng, chất lượng, chủng loại hàng hoá nhập khẩu;

- Chứng từ nộp thuế;

- Văn bản thoả thuận trả lại hàng hoá cho phía nước ngoài có ghi rõ lý do, số lượng, chất lượng, chủng loại và xuất xứ của lô hàng;

- Tờ khai hải quan hàng hoá xuất khẩu có ghi rõ kết quả kiểm hoá và xác nhận thực xuất của cơ quan hải quan, trong đó có ghi rõ số lượng, chất lượng, chủng loại hàng hoá xuất khẩu và hàng hoá xuất khẩu là theo bộ hồ sơ hàng hoá nhập khẩu nào và bộ chứng từ kèm theo của lô hàng xuất khẩu; Trường hợp hàng hoá nhập khẩu trước đây đã được áp dụng hình thức miễn kiểm tra thực tế hàng hoá do phải căn cứ vào kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc của tổ chức giám định theo qui định của

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

Luật hải quan thì cơ quan hải quan đối chiếu kết quả kiểm hoá hàng hoá thực xuất với hồ sơ lô hàng nhập khẩu để xác nhận hàng hoá tái xuất khẩu có đúng là lô hàng đã nhập khẩu hay không;

- Hoá đơn kiêm phiếu xuất kho;

- Hợp đồng nhập khẩu và hợp đồng uỷ thác xuất nhập khẩu (nếu có);

- Chứng từ thanh toán lô hàng xuất trả (trừ trường hợp chưa thanh toán).

Trường hợp hàng hoá nhập khẩu không phù hợp với hợp đồng thì phải có giấy thông báo kết quả giám định hàng hoá của cơ quan, tổ chức có chức năng, thẩm quyền giám định hàng hoá xuất nhập khẩu. Đối với số hàng hoá do phía nước ngoài gửi thay thế số lượng hàng hoá đã xuất trả thì doanh nghiệp phải kê khai nộp thuế nhập khẩu theo quy định.

Riêng trường hợp hàng hoá phải tái xuất còn trong thời hạn nộp thuế nhập khẩu quy định tại Mục III Phần C Thông tư 59/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 thì không phải nộp thuế nhập khẩu tương ứng với số hàng hoá tái xuất. Hồ sơ xét không thu thuế nhập khẩu như quy định hồ sơ xét hoàn thuế (trừ chứng từ nộp thuế).

Câu 22:

Đầu năm 2006 Công ty X tiến hành nhập khẩu bông để sản xuất vải, trong đó có nhập 5 tấn bông để sản xuất sợi xuất khẩu

bán cho Công ty Y ở Ấn Độ với định mức đăng ký với cơ quan hải quan là 5kg bông/10 mét vải. Tính đến cuối năm 2006 Công ty X đã xuất khẩu được 20.000 mét. Trong đợt xuất khẩu vải cuối cùng, Công ty Y đã phát hiện 500 mét vải bị nhạt màu so với màu quy định của hợp đồng nên đã không chấp nhận mua số lượng vải không đúng quy định này, do đó Công ty X phải làm thủ tục nhập lại lượng hàng không đúng yêu cầu này.

Hỏi: trong năm 2006, để thực hiện hợp đồng thương mại với Công ty Y công ty X đã phải làm những thủ tục gì với cơ quan hải quan? Biết rằng tại thời điểm 31/12/2005 Công ty X không có lượng bông tồn tại kho.

Xác định số thuế khâu nhập khẩu mà công ty X được hoàn (nếu có), giả sử thuế suất thuế NK của bông là 20%, thuế GTGT 10%. Biết giá nhập khẩu 1 tấn bông 4000\$

Gợi ý:

Những thủ tục mà Công ty X phải làm với cơ quan hải quan là:

- Đăng ký hợp đồng nhập khẩu 5 tấn bông với mục đích sản xuất hàng xuất khẩu
- Đăng ký định mức của bông
- Làm thủ tục hải quan nhập khẩu 5 tấn bông theo loại hình nhập NVL sản xuất hàng xuất khẩu

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Do số lượng vải xuất khẩu là 20.000 mét, chúng tôi số lượng bông tương ứng phải nhập là: 10 tấn. Chúng tôi trong năm 2006 Công ty X đã nhập 5 tấn với mục đích kinh doanh nên công ty X đã phải làm thủ tục hải quan nhập khẩu 5 tấn bông này theo loại hình nhập kinh doanh và phải nộp thuế khâu nhập khẩu.

- Làm thủ tục xuất khẩu 20.000 mét như quy trình thủ tục xuất khẩu hàng hóa thương mại

- Làm thủ tục nhập khẩu 500 mét vải trả về như thủ tục nhập hàng tạm xuất tái nhập.

- Số thuế được hoàn chính là số thuế khâu nhập khẩu tương ứng với số vải xuất cho Cty Y ngoài số lượng vải tương ứng với 5 tấn bông nhập khẩu đúng mục đích khai báo ban đầu:

5 tấn bông NK theo loại hình nhập SXK tương ứng 10.000 mét vải

Số lượng vải xuất cho Cty Y: $20.000 - 500 = 19.500$ mét

Số lượng bông nhập theo ban đầu với mục đích kinh doanh nhưng sau đó chuyển đổi mục đích nhập SXK là:

$$(19.500 - 10.000) \times 0.5 = 4,750 \text{ tấn}$$

Thuế nhập khẩu được hoàn tương ứng:

$$4,75 \times 4.000 \times 16.000 \times 20\% = 60.800.000 \text{ (đ)}$$

Thuế GTGT được hoàn tương ứng:

$$10\% \times 120\% \times 4,75 \times 4.000 \times 16.000 = 36.480.000 \text{ (đ)}$$

Câu 23:

Hàng hóa nhập khẩu để gia công cho phía nước ngoài theo hợp đồng gia công đã ký được miễn thuế nhập khẩu và khi xuất trả sản phẩm cho phía nước ngoài được miễn thuế xuất khẩu. Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài để gia công cho phía Việt Nam theo hợp đồng gia công đã ký được miễn thuế xuất khẩu. Với tư cách là công chức hải quan làm thủ tục hải quan cho các lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu trên, anh (chị) thực hiện quy trình thủ tục miễn thuế cho các lô hàng đó?

Gợi ý:

Bước 1: Sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu miễn thuế, phải kiểm tra hồ sơ, đối chiếu với các qui định về đối tượng, điều kiện, trình tự giải quyết miễn thuế và xử lý như sau.

1. Nếu hàng hoá không đáp ứng đầy đủ quy định về đối tượng, điều kiện thủ tục hồ sơ thì phải báo cáo Lãnh đạo Chi cục để thông báo cho tổ chức, cá nhân yêu cầu miễn thuế biết ngay trong ngày.

2. Nếu hàng hoá đáp ứng đủ các qui định về đối tượng, điều kiện hồ sơ miễn thuế, thì báo cáo Lãnh đạo duyệt.

Lãnh đạo sau khi nhận được hồ sơ do cán bộ được giao giải quyết trình phải kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ, nếu chưa rõ phải yêu cầu cán bộ giải trình. Trường hợp không đồng ý đề xuất thì

nêu rõ ý kiến chuyển trả lại cán bộ được phân công giải quyết để xử lý tiếp.

Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện được miễn thuế thì phê duyệt đồng ý và chuyển trả cán bộ được giao giải quyết. Trên cơ sở đồng ý của Lãnh đạo, cán bộ được giao giải quyết miễn thuế đóng dấu “Hàng miễn thuế” theo điểm... mục... phần D, Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 của Bộ Tài chính vào Tờ khai gốc lưu tại đơn vị và Tờ khai gốc của người khai hải quan, và ghi rõ họ, tên, chức danh vào mẫu dấu đã đóng.

Bước 2: Cán bộ được phân công giải quyết hồ sơ miễn thuế có trách nhiệm tổng hợp số liệu (trị giá hoặc số thuế) đã miễn của từng tờ khai, và chuyển bộ phận lưu trữ hồ sơ theo thứ tự lưu trữ hồ sơ giải quyết miễn thuế.

Câu 24:

Trong các bước làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài, tại sao phải ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG? Việc đăng ký hợp đồng có ý nghĩa gì?

Gợi ý:

Hợp đồng gia công cho thương nhân nước ngoài thường là hợp đồng ngắn hạn, thông thường hàng hóa gia công được nhập nhiều lần cho một hợp đồng. Do đó, việc ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG gia công sẽ:

- Giúp cho cơ quan Hải quan dễ theo dõi, dễ quản lý, kiểm soát được số lượng hàng hóa XNK theo đúng mục đích của hợp đồng.

- Thuận tiện cho công tác thanh khoản hợp đồng, cũng như giúp cho cơ quan Hải quan kiểm soát được tiến độ thanh khoản hợp đồng gia công của doanh nghiệp, để tránh hiện tượng gian lận trong khâu sử dụng nguyên liệu gia công không đúng mục đích nhằm mục đích gian lận.

Câu 25:

Tại sao trong quá trình thanh khoản NVL nhập khẩu để sản xuất hàng XK, cơ quan Hải quan phải làm thủ tục không thu thuế, hoàn thuế cho DN? Giải thích?

Gợi ý:

Trong quá trình thanh khoản NVL nhập khẩu để sản xuất hàng XK, cơ quan Hải quan sẽ xác định số NVL dư thừa, đó là NVL không đưa vào sản xuất sản phẩm xuất khẩu, theo nguyên tắc những NVL này phải nộp thuế theo đúng quy định. Tuy nhiên trong một số trường hợp, số lượng NVL dư thừa, chiếm số lượng ít và đó là những NVL có thích thước nhỏ, không thể đưa được vào SX, cơ quan Hải quan sẽ xét miễn thuế đối với những NVL thuộc loại này.

Trường hợp 1 sản phẩm XK, được sản xuất từ NVL NK theo loại hình nhập kinh doanh và nhập SXXK thì phần nguyên

liệu nhập khẩu theo loại hình nhập SXKK được tiến hành thanh khoản theo quy định, phần NVL nhập khẩu theo loại hình nhập kinh doanh, làm thủ tục hoàn thuế theo quy định đối với NVL NK để SX hàng hóa tiêu thụ trong nước sau đó tìm được thị trường XK và đưa NVL vào SX hàng hóa XK đã thực xuất ra nước ngoài. Thủ tục cụ thể về hoàn thuế cũng như nghĩa vụ nộp thuế được hướng dẫn tại TT 59/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007.

Câu 26:

Tại sao khi nộp hồ sơ thanh khoản hợp đồng gia công đối với hình thức gia công hàng hóa cho thương nhân nước ngoài, doanh nghiệp nhận gia công bắt buộc phải nộp phương án giải quyết nguyên liệu dư, máy móc thiết bị tạm nhập, phế liệu, phế phẩm? Kể tên các phương thức khi làm thủ tục hải quan giải quyết nguyên liệu dư thừa, phế liệu, phế phẩm, máy móc thiết bị mượn.

Gợi ý:

Để cơ quan hải quan có biện pháp quản lý phù hợp đối với từng trường hợp cụ thể nhằm ngăn chặn tình trạng gian lận phát sinh có liên quan.

Các phương thức giải quyết nguyên liệu dư thừa, phế liệu, phế phẩm, máy móc thiết bị mượn:

- XNK tại chỗ nếu nguyên liệu dư, phế liệu, phế phẩm, máy móc, thiết bị mượn sau khi kết thúc hợp đồng gia công bên

thuê gia công bán lại cho doanh nghiệp Việt Nam: điều kiện và thủ tục hải quan trong trường hợp này được thực hiện như hàng gia công XNK tại chỗ.

- Tái xuất ra nước ngoài: Thủ tục hải quan thực hiện như đối với lô hàng tái xuất khác. Kiểm toán viên phải đối chiếu nguyên liệu tái xuất với mẫu lưu nguyên liệu lấy khi nhập khẩu.

- Chuyển sang hợp đồng gia công khác theo chỉ định của bên thuê gia công:

Thủ tục chuyển nguyên liệu dư thừa, máy móc, thiết bị sang hợp đồng gia công khác thực hiện như *Trường hợp giao nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp*:

- Biểu tặng: Hồ sơ hải quan gồm:

Tờ khai hải quan (sử dụng tờ khai hàng phi mậu dịch): trên tờ khai phải ghi rõ "hàng thuộc hợp đồng gia công số ngày tháng năm Doanh nghiệp nhận gia công...";

Văn bản tặng của bên đặt gia công;

Văn bản chấp thuận của Bộ Thương mại nếu hàng biểu tặng thuộc danh mục hàng cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu hoặc hàng nhập khẩu cần có giấy phép của Bộ Thương mại; văn bản cho phép của cơ quan chuyên ngành nếu hàng nhập khẩu phải có giấy phép của cơ quan chuyên ngành.

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

Thủ tục hải quan và chính sách thuế thực hiện theo quy định đối với hàng biểu tặng.

- Tiêu huỷ phế liệu, phế phẩm, nếu bên đặt gia công đề nghị được tiêu huỷ tại Việt Nam:

Trước khi tiến hành tiêu huỷ, doanh nghiệp phải xin phép Bộ Thương mại nếu phế liệu, phế phẩm tiêu huỷ thuộc danh mục hàng hoá cấm nhập khẩu, hàng hoá nhập khẩu phải có giấy phép; xin phép cơ quan quản lý môi trường nếu phế liệu, phế phẩm tiêu huỷ có ảnh hưởng đến môi trường. Nếu Bộ Thương mại hoặc cơ quan quản lý môi trường không cho phép tiêu huỷ tại Việt Nam thì doanh nghiệp phải xuất trả cho bên thuê gia công.

Câu 27:

Ngày 15/5/2007 Công ty TNHH Quang Minh nhập khẩu một lô hàng đã làm thủ tục hải quan và đã nộp thuế, lô hàng đang được lưu kho tại cửa khẩu dưới sự giám sát của cơ quan hải quan. Ngày 15/6/2007 Công ty TNHH Quang Minh đã ký hợp đồng bán lô hàng đó cho Công ty A tại Nhật Bản. Lô hàng được phép tái xuất và đã thực tái xuất. Để được hoàn lại số thuế đã nộp Công ty TNHH Quang Minh phải thực hiện thủ tục hải quan như thế nào?

Gợi ý:

Trường hợp hàng hoá nhập khẩu đã nộp thuế mà còn lưu kho, lưu bãi tại cửa khẩu dưới sự giám sát của cơ quan Hải quan, được phép tái xuất và đã thực tái xuất; Hàng hoá xuất khẩu đã nộp thuế xuất khẩu nhưng không xuất nữa thì được hoàn thuế.

Để được hoàn thuế Công ty TNHH Quang Minh phải nộp hồ sơ hoàn thuế cho cơ quan hải quan trong đó có các chứng từ sau:

1. Công văn yêu cầu hoàn thuế nhập khẩu đã nộp;
2. Tờ khai hàng hoá nhập khẩu đã tính thuế của cơ quan Hải quan;
3. Tờ khai hàng hoá xuất khẩu đã làm thủ tục hải quan, có xác nhận của cơ quan Hải quan là hàng hoá thuộc tờ khai nhập khẩu nào còn lưu kho, lưu bãi ở cửa khẩu hoặc hàng hoá vẫn còn dưới sự giám sát của cơ quan Hải quan đã thực xuất khẩu (đối với trường hợp hàng hoá nhập khẩu đã nộp thuế mà còn lưu kho, lưu bãi tại cửa khẩu dưới sự giám sát của cơ quan Hải quan, được phép tái xuất) hoặc có xác nhận của cơ quan Hải quan là hàng hoá không xuất khẩu (đối với trường hợp; hàng hoá xuất khẩu đã nộp thuế xuất khẩu nhưng không xuất nữa);
4. Chứng từ nộp thuế: doanh nghiệp nộp bản photocopy có đóng dấu và chữ ký của giám đốc doanh nghiệp hoặc người được giám đốc uỷ quyền đồng thời xuất trình bản chính để cán bộ hải quan đối chiếu và ký xác nhận đã đối chiếu với bản chính.

Câu 28:

Anh (chị) hãy cho biết mục đích và yêu cầu của kiểm tra giám sát hải quan đối với hàng đầu tư?

Những nguyên tắc quản lý hải quan đối với hàng đầu tư?

Gợi ý:

- Định nghĩa hàng đầu tư
- Phân loại hàng đầu tư
- Mục đích của kiểm tra giám sát hải quan đối với hàng đầu tư

Thực hiện tốt các chức năng quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng đầu tư.

- Yêu cầu của kiểm tra giám sát hải quan đối với hàng đầu tư
 - Thông quan hàng hóa nhanh.
 - Ngăn chặn hiện tượng gian lận thương mại đối với hàng đầu tư.
 - Nhân viên hải quan phải được đào tạo, bồi dưỡng về hàng đầu tư.
- Những nguyên tắc quản lý hải quan đối với hàng đầu tư

○ Thực hiện đúng các văn bản pháp luật quy định về hàng đầu tư.

○ Phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận của cơ quan hải quan để hàng được thông quan nhanh nhất.

○ Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong kiểm tra giám sát hải quan

Câu 29:

Anh (chị) cho biết thủ tục hải quan đối với hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài, đầu tư từ trong nước ra nước ngoài?

Gợi ý:

- Định nghĩa hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài
- Đặc điểm hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài
- Định nghĩa hàng đầu tư trong nước ra nước ngoài
- Đặc điểm hàng đầu tư trong nước ra nước ngoài
- Thủ tục hải quan đối với hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài

Người khai hải quan cho lô hàng sẽ nộp bộ hồ sơ hải quan, gồm các chứng từ sau:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

STT	Các giấy tờ trong hồ sơ nhập khẩu	Bản chính	Bản sao
1	Tờ khai hàng hóa nhập khẩu	02	
2	Hợp đồng thương mại		01
3	Hóa đơn thương mại	01	01
4	Bản kê chi tiết	01	01
5	Vận đơn	01 (XT)	01
6	Giấy xác nhận doanh nghiệp được ưu đãi đầu tư	01	
7	Giấy phép nhập khẩu cơ quan QLCN (*)	02	
8	Đăng ký kinh doanh		01
9	Đăng ký mã số thuế		01
10	Giấy báo nhận hàng của tổ chức vận tải	01	
11	Giấy giới thiệu của cơ quan nhập khẩu	01	

- Thủ tục hải quan đối với hàng đầu tư từ trong nước ra nước ngoài

Phần 1

STT	Các giấy tờ trong hồ sơ xuất khẩu	Bản chính	Bản sao
1	Tờ khai hàng hóa xuất khẩu	02	
2	Hợp đồng thương mại		01
3	Hóa đơn thương mại	01	01
4	Bản kê chi tiết	01	01
5	Vận đơn	01 (XT)	01
6	Giấy xác nhận doanh nghiệp được ưu đãi đầu tư	01	
7	Giấy phép xuất khẩu của cơ quan QLCN (*)	02	
8	Đăng ký kinh doanh		01
9	Đăng ký mã số thuế		01
10	Giấy giới thiệu của đơn vị xuất khẩu	01	

Câu 30:

Anh (chị) cho biết công tác kiểm tra hải quan đối với hàng đầu trực tiếp nước ngoài, hàng đầu tư trong nước ra nước ngoài?

Gợi ý:

- Định nghĩa hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài

- Đặc điểm hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài
- Định nghĩa hàng đầu tư trong nước ra nước ngoài
- Đặc điểm hàng đầu tư trong nước ra nước ngoài
- Kiểm tra hải quan đối với hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài
 - Tiếp nhận bộ hồ sơ hải quan, xác định tư cách mở hồ sơ hải quan
 - Nhập mã số thuế của đơn vị nhập khẩu:
 - Trường hợp bị cưỡng chế thuế
 - Trường hợp nợ thuế quá hạn
 - Trường hợp hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế
 - Nhập dữ liệu vào máy, đưa ra Lệnh hình thức và mức độ kiểm tra.
 - Mức 1: Hàng thuộc luồng xanh
 - Mức 2: Hàng thuộc luồng vàng
 - Mức 3: Hàng thuộc luồng đỏ
 - Trên cơ sở lệnh hình thức và mức độ kiểm tra và đánh giá của lãnh đạo chi cục thì sẽ ra quyết định kiểm tra tương ứng với lô hàng thuộc luồng nào.
 - Kiểm tra chi tiết hồ sơ

▪ Hàng luồng xanh: Kiểm tra sơ bộ hồ sơ; Quyết định thông quan, chuyển bộ phận tiếp nhận hồ sơ.

▪ Hàng luồng vàng: Kiểm tra chi tiết hồ sơ, chuyển bộ phận kiểm tra giá; Quyết định thông quan, chuyển bộ phận tiếp nhận hồ sơ.

○ Kiểm tra thực tế hàng hóa

▪ Hàng luồng đỏ: Kiểm tra chi tiết hồ sơ, chuyển bộ phận kiểm tra giá; Kiểm tra thực tế hàng hóa; Quyết định thông quan, chuyển bộ phận tiếp nhận hồ sơ

▪ Kiểm tra thực tế hàng hóa có thể ở các mức 5%, 10%, 100%

○ Thu lệ phí hải quan, đóng dấu “đã làm thủ tục hải quan” và trả tờ khai cho người khai hải quan

○ Phúc tập hồ sơ

- Kiểm tra hải quan đối với hàng đầu tư trong nước ra nước ngoài

1. Tiếp nhận bộ hồ sơ hải quan, xác định tư cách mở hồ sơ hải quan

○ Nhập mã số thuế của đơn vị xuất khẩu:

▪ Trường hợp bị cưỡng chế thuế

- Trường hợp nợ thuế quá hạn
- Trường hợp hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế
 - Nhập dữ liệu vào máy, đưa ra Lệnh hình thức và mức độ kiểm tra.

- Mức 1: Hàng thuộc luồng xanh
- Mức 2: Hàng thuộc luồng vàng
- Mức 3: Hàng thuộc luồng đỏ

2. Kiểm tra chi tiết hồ sơ

- Hàng luồng xanh: Kiểm tra sơ bộ hồ sơ; Quyết định thông quan, chuyển bộ phận tiếp nhận hồ sơ.
- Hàng luồng vàng: Kiểm tra chi tiết hồ sơ, chuyển bộ phận kiểm tra giá; Quyết định thông quan, chuyển bộ phận tiếp nhận hồ sơ.

3. Kiểm tra thực tế hàng hóa

- Hàng luồng đỏ: Kiểm tra chi tiết hồ sơ, chuyển bộ phận kiểm tra giá, thuế; Kiểm tra thực tế hàng hóa; Quyết định thông quan, chuyển bộ phận tiếp nhận hồ sơ

4. Thu lệ phí hải quan, đóng dấu “đã làm thủ tục hải quan” và trả tờ khai cho người khai hải quan

5. Phúc tập hồ sơ

Câu 31:

Để thực hiện dự án đầu tư, thi công xây dựng, lắp đặt công trình, phục vụ sản xuất, doanh nghiệp A đã thực hiện tạm nhập, tái xuất một số máy móc, thiết bị, dụng cụ và phương tiện vận chuyển theo tờ khai nhập khẩu số..... Hết thời hạn thực hiện dự án doanh nghiệp A đã tái xuất toàn bộ số máy móc, thiết bị, dụng cụ và phương tiện vận chuyển đã nhập khẩu trước đây. Doanh nghiệp A muốn được hoàn lại số thuế nhập khẩu đã nộp nhưng chưa rõ thủ tục, anh (chị) hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thủ tục hoàn thuế?

Gợi ý:

- Công văn yêu cầu xét hoàn thuế nhập khẩu;
- Hợp đồng (hoặc văn bản thoả thuận) nhập khẩu, mượn máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển;
- Tờ khai hải quan hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu có thanh khoản và xác nhận của cơ quan hải quan về số lượng, chủng loại hàng hoá thực nhập khẩu, thực tái xuất khẩu và bộ chứng từ kèm theo của lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu;
- Chứng từ nộp thuế;
- Hợp đồng uỷ thác xuất khẩu, nhập khẩu (nếu là hình thức xuất khẩu, nhập khẩu uỷ thác).

Gợi ý mở rộng:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

Trường hợp các tổ chức, cá nhân nhập khẩu máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển hết thời hạn tạm nhập, phải tái xuất nhưng chưa tái xuất mà được Bộ Thương mại (hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) cho phép chuyển giao cho đối tượng khác tại Việt Nam tiếp tục quản lý sử dụng thì khi chuyển giao không được coi là xuất khẩu và không được hoàn lại thuế nhập khẩu, đối tượng tiếp nhận hoặc mua lại không phải nộp thuế nhập khẩu. Đến khi thực tái xuất ra khỏi Việt Nam, đối tượng nhập khẩu ban đầu sẽ được hoàn lại thuế nhập khẩu theo qui định. Khi yêu cầu xét hoàn thuế, ngoài hồ sơ theo qui định nêu trên, doanh nghiệp yêu cầu xét hoàn thuế còn phải bổ sung thêm hồ sơ sau:

- Công văn của Bộ Thương mại (hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) cho phép chuyển giao, tiếp nhận số máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển đã tạm nhập (trong trường hợp cần phải có theo quy định của Nhà nước);

- Hợp đồng mua bán hoặc biên bản bàn giao, giao nhận máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện vận chuyển giữa hai bên;

- Hoá đơn kiêm phiếu xuất kho hoặc hoá đơn bán hàng của tổ chức, cá nhân nhập khẩu giao cho bên mua hoặc tiếp nhận;

- Bản photocopy bộ hồ sơ hàng hoá tạm nhập tại chỗ có xác nhận sao y bản chính của doanh nghiệp.

Câu 32:

Cơ sở đóng tàu A nhập khẩu một lô hàng gồm: máy móc, trang thiết bị để tạo tài sản cố định và một số phương tiện vận tải nằm trong dây chuyền công nghệ được Bộ Khoa học và công nghệ xác nhận để tạo tài sản cố định.

Hỏi: Lô hàng trên có được miễn thuế không? Để được miễn thuế cơ sở đóng tàu A phải thực hiện những thủ tục gì? Cơ quan hải quan phải thực hiện những nghiệp vụ cơ bản nào?

Gợi ý:

1. Theo qui định tại Điểm 12, Phần D, Thông tư 59: Đối với cơ sở đóng tàu được miễn thuế xuất khẩu đối với các sản phẩm tàu biển xuất khẩu và miễn thuế nhập khẩu đối với các loại máy móc, trang thiết bị để tạo tài sản cố định; phương tiện vận tải nằm trong dây chuyền công nghệ được Bộ Khoa học và Công nghệ xác nhận để tạo tài sản cố định; nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm phục vụ cho việc đóng tàu mà trong nước chưa sản xuất được.

2. Để được miễn thuế cơ sở đóng tàu A phải thực hiện những hành vi sau:

a) Trường hợp doanh nghiệp lần đầu nhập khẩu hàng hoá miễn thuế:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Doanh nghiệp tự khai Danh mục hàng hoá nhập khẩu miễn thuế và lập phiếu theo dõi trừ lùi (theo mẫu của cơ quan Hải quan) và đăng ký với Cục Hải quan địa phương nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính hoặc cơ quan Hải quan nơi thuận tiện trong trường hợp nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính không có cơ quan Hải quan (Danh mục và phiếu trừ lùi lập 2 bản).

- Doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc kê khai hàng hoá thuộc danh mục miễn thuế và sử dụng hàng hoá nhập khẩu đúng mục đích. Khi nhập khẩu doanh nghiệp xuất trình cho cơ quan Hải quan danh mục và sổ theo dõi trừ lùi.

b) Trường hợp doanh nghiệp đã nhập khẩu hàng hoá miễn thuế từ ngày 31/12/2005 trở về trước, nay tiếp tục nhập khẩu hàng hoá theo Danh mục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp:

Doanh nghiệp tiếp tục thực hiện nhập khẩu theo danh mục đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, thủ tục Hải quan được thực hiện theo các quy định hiện hành.

3. Cơ quan hải quan phải thực hiện những nghiệp vụ cơ bản sau:

Ngoài việc xem xét hồ sơ để miễn thuế theo quy định chung, khi xử lý miễn thuế đối với lô hàng nhập khẩu trên cơ quan hải quan phải thực hiện những nghiệp vụ cơ bản sau:

a) Trường hợp doanh nghiệp lần đầu nhập khẩu hàng hoá miễn thuế:

Cục Hải quan nơi doanh nghiệp đăng ký có trách nhiệm tiếp nhận, đóng dấu xác nhận đã tiếp nhận Danh mục và phiếu theo dõi trừ lùi do doanh nghiệp đăng ký và giữ lại một bản để theo dõi.

b) Trường hợp doanh nghiệp đã nhập khẩu hàng hoá miễn thuế từ ngày 31/12/2005 trở về trước, nay tiếp tục nhập khẩu hàng hoá theo Danh mục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp, thực hiện thủ tục Hải quan theo các quy định hiện hành.

c) Đối với hàng hoá nhập khẩu của các doanh nghiệp hoạt động theo Luật đầu tư nước ngoài, ngoài việc phải đối chiếu Danh mục hàng hoá nhập khẩu miễn thuế do doanh nghiệp tự khai với các điều kiện như hướng dẫn tại Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007, cơ quan Hải quan còn phải kiểm tra đối chiếu với Danh mục hàng hoá nhập khẩu do Bộ Thương mại hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp cho doanh nghiệp theo đúng quy định (nếu thuộc danh mục hàng hoá nhập khẩu do các cơ quan này cấp thì mới được nhập khẩu và mới được miễn thuế).

Cán bộ được phân công giải quyết hồ sơ miễn thuế có trách nhiệm tổng hợp số liệu (trị giá hoặc số thuế) đã miễn của từng tờ khai, và chuyển bộ phận lưu trữ hồ sơ theo thứ tự lưu trữ hồ sơ giải quyết miễn thuế.

Câu 33:

Anh (chị) hãy trình bày mục đích, yêu cầu và nguyên tắc quản lý hải quan đối với hàng viện trợ?

Gợi ý:

- Định nghĩa hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài
- Đặc điểm hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài
- Định nghĩa hàng đầu tư trong nước ra nước ngoài
- Đặc điểm hàng đầu tư trong nước ra nước ngoài
- Kiểm tra hải quan đối với hàng đầu tư trực tiếp nước ngoài
- Mục đích quản lý hải quan đối với hàng viện trợ
 - Thực hiện tốt các chức năng quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng viện trợ.
 - Yêu cầu quản lý hải quan đối với hàng viện trợ
 - Thông quan hàng hóa nhanh.
 - Nhân viên hải quan phải được đào tạo, bồi dưỡng về hàng viện trợ.
 - Các nguyên tắc quản lý hải quan đối với hàng viện trợ
 - Thực hiện đúng các văn bản pháp luật quy định về hàng viện trợ.
 - Phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận của cơ quan hải quan để hàng được thông quan nhanh nhất.
 - Phối hợp chặt chẽ với Ban tiếp nhận viện trợ và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong kiểm tra giám sát hải quan.

Câu 34:

Công ty TNHH Happy Cook KCN Biên Hòa 2, Biên Hòa, Đồng Nai có nhập một dây chuyền công nghệ sản xuất và kèm theo 1 xe ô tô tải nhập khẩu tạo tài sản cố định cho doanh nghiệp. Tàu chuyển lô hàng cập cảng Sài Gòn.

1. Theo anh (chị) công ty TNHH Happy Cook phải làm thủ tục hải quan như thế nào?

2. Lô hàng của công ty được miễn thuế gì? Tại sao?

3. Sau 1 năm Cục Hải quan Đồng Nai gửi 1 công văn tới doanh nghiệp truy thu thuế được miễn với ô tô nhập khẩu? Theo anh (chị) có giải pháp nào giải quyết vấn đề trên?

Gợi ý:

1. Khi lô hàng đến cảng Sài Gòn thì đại diện công ty đến chi cục hải quan cảng Sài Gòn nộp bộ hồ sơ nhập khẩu với các chứng từ sau:

STT	Các giấy tờ trong hồ sơ nhập khẩu	Bản chính	Bản sao
1	Tờ khai hàng hóa nhập khẩu	02	
2	Hợp đồng thương mại		01
3	Hóa đơn thương mại	01	01
4	Bản kê chi tiết	01	01

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

5	Vận đơn	01 (XT)	01
6	Giấy xác nhận doanh nghiệp được ưu đãi đầu tư	01	
7	Giấy phép nhập khẩu cơ quan QLCN (*)	02	
8	Đăng ký kinh doanh		01
9	Đăng ký mã số thuế		01
10	Giấy báo nhận hàng của tổ chức vận tải	01	
11	Giấy giới thiệu của cơ quan nhập khẩu	01	

- Hải quan cảng Sài Gòn tiếp nhận hồ sơ hải quan và vào máy mã số doanh nghiệp, đưa ra lệnh hình thức để kiểm tra.

2. Hải quan xác định dây chuyền công nghệ và ô tô nhập kèm được miễn thuế nhập khẩu do doanh nghiệp có giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư theo Căn cứ phụ lục số II, điểm 3.2 Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/07/2000 của Chính phủ quy định chi tiết về danh mục máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải được miễn thuế nhập khẩu để tạo tài sản cố định của Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thì *phương tiện vận tải để vận chuyển nguyên liệu và sản phẩm trong dây chuyền công nghệ* được miễn thuế nhập khẩu.

3. Theo quyết định của Tổng cục Hải quan truy thu thuế nhập khẩu đối với xe ô tô kèm dây chuyền công nghệ. Có hai giải pháp xử lý vấn đề này:

- Công ty phải nộp khoản thuế truy thu thuế nhập khẩu đối với ô tô.

- Công ty có công văn xin tái xuất chiếc ô tô đó với Tổng cục Hải quan

Câu 35:

Năm 2003, tổng công ty Viễn thông Viettel có một dự án đầu tư trực tiếp tại Lào. Công ty mua một máy sản xuất biến thế ở Việt Nam và chuyển sang Lào để thực hiện dự án của công ty. Lô hàng được chuyển qua cửa khẩu quốc tế Tây Trang.

1. Theo anh (chị), thủ tục hải quan mà công ty Viettel phải làm với hải quan cửa khẩu Tây Trang như thế nào?

2. Hải quan có phải xác định thực xuất đối với lô hàng hay không? Tại sao?

3. Đến năm 2005, Công ty chuyển máy sản xuất biến thế này về Việt nam để thực hiện một dự án khác? Theo anh chị công ty làm thủ tục hải quan đối với trường hợp này như thế nào?

Gợi ý

lại số thuế đã nộp. Do vậy Công ty cổ phần vật liệu điện và dụng cụ cơ khí thuộc diện được hoàn lại số thuế đã nộp.

2. Để được hoàn lại số thuế đã nộp Công ty phải thực hiện thủ tục:

- Công văn yêu cầu hoàn lại thuế nhập khẩu đã nộp;
- Tờ khai hải quan hàng hoá nhập khẩu đã thanh khoản của cơ quan hải quan;
- Chứng từ nộp thuế nhập khẩu;
- Hoá đơn theo hợp đồng mua bán hàng hoá;
- Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép miễn thuế.

Câu 37:

Bà Lan là Việt kiều sống ở Mỹ có gửi về Việt Nam biếu bác Hai một lô hàng thuốc tân dược giá trị 52 triệu đồng để chữa bệnh, thuốc có thời hạn sử dụng ngày 17 tháng 3 năm 2010. Anh (chị) hãy:

1. Thay mặt bác Hai hoàn thành bộ hồ sơ nộp, xuất trình cho cơ quan hải quan

2. Thay mặt công chức Hải quan làm thủ tục hải quan cho lô hàng

Gợi ý:

- Văn bản đề nghị nhập khẩu, có xác nhận địa chỉ cư trú của chính quyền địa phương.

- Quyết định của Bộ Công an nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam cho phép ông bà Ba là việt kiều định cư ở nước ngoài trở về định cư ở Việt Nam (bản sao có công chứng).

- Hộ chiếu (bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu)

- Giấy đăng ký ô tô do cơ quan nước sở tại cấp, thời gian trước thời điểm về nước là 6 tháng (bản sao có công chứng kèm theo bản dịch tiếng việt có công chứng).

- Bằng lái ô tô (bản sao có công chứng kèm theo bản dịch tiếng việt có công chứng).

- Vận tải đơn (3 bản copy hoặc 1 bản copy, 2 bản sao của bản chính.

* Đối với đồ dùng vật dụng khác.

- Tờ khai hàng hoá là tài sản

- Bảng kê chi tiết tài sản

- Giấy uỷ quyền có xác nhận của chính quyền địa phương và chủ hàng

- Văn bản cho phép xuất khẩu, nhập khẩu của Bộ quản lý chuyên ngành

- Giấy phép nhập khẩu

- Vận tải đơn

- Giấy tờ tùy thân

2. Thực hiện thủ tục hải quan

- Hướng dẫn người khai hải quan (HQ/2002-PMD)

- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp pháp, tính chính xác của bộ hồ sơ

- Tiến hành đối chiếu, kiểm tra thực tế giữa tờ khai, bộ hồ sơ và số lượng tài sản di chuyển.

+ Kiểm tra đối với ô tô:

Ô tô nhập khẩu phải có tay lái bên trái (tay lái thuận)

Năm sản xuất trong thời hạn tối đa là 5 năm tính tới thời điểm nhập khẩu

Xe có động cơ sử dụng được xăng không pha chì

Việc gửi hàng về nước được thực hiện trước khi làm thủ tục xuất cảnh, gửi từ chính nước Pháp nơi chủ hàng cư trú, ông bà Ba đã thực hiện các nghĩa vụ về thuế theo quy định của pháp luật hiện hành khi nhập khẩu ô tô.

+ Đối với các tài sản khác

Kiểm tra hồ sơ và thực tế lô hàng

- Xác định phần vượt định mức miễn thuế để tính thuế đối với từng lô hàng

- Ký thông quan và không xác nhận thực xuất.

Câu 39:

Ông Hình là công dân Việt Nam được Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ cử đi làm chuyên gia dự án ở Hà Lan với thời gian 3,5 năm, khi hết hạn công tác về nước ông có mang về 1 chiếc ô tô BMW sử dụng được 12 tháng và một số đồ dùng cá nhân khác mang theo người. Anh (chị) hãy:

Thay mặt ông Hình làm thủ tục hải quan nhập khẩu cho chiếc ô tô.

Gợi ý:

1. Bộ hồ sơ hải quan

- Văn bản đề nghị nhập khẩu, có xác nhận hết nhiệm kỳ công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ cử đi làm chuyên gia dự án ở Hà Lan (bản sao có công chứng).

- Hộ chiếu (bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu)

- Giấy đăng ký ô tô do cơ quan nước sở tại cấp, thời gian trước thời điểm về nước là 6 tháng (bản sao có công chứng kèm theo bản dịch tiếng việt có công chứng).

- Bằng lái ô tô (bản sao có công chứng kèm theo bản dịch tiếng việt có công chứng).

- Vận tải đơn (3 bản copy hoặc 1 bản copy, 2 bản sao của bản chính).

2. Thực hiện thủ tục hải quan

- Hướng dẫn người khai hải quan (HQ/2002-PMD)
- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp pháp, tính chính xác của bộ hồ sơ
 - Tiến hành đối chiếu, kiểm tra thực tế giữa tờ khai, bộ hồ sơ và thực tế tài sản di chuyển.
 - Kiểm tra đối với ô tô:
 - + Ô tô nhập khẩu phải có tay lái bên trái (tay lái thuận)
 - + Năm sản xuất trong thời hạn tối đa là 5 năm tính tới thời điểm nhập khẩu
 - + Xe có động cơ sử dụng được xăng không pha chì
 - Ký thông quan và không xác nhận thực xuất.

Câu 40:

Sau cơn bão số 7 tháng 8 năm 2007, Tổ chức nhân đạo Hội chữ thập đỏ Quốc tế có công văn gửi biếu tặng Hội chữ thập đỏ tỉnh Đà Nẵng 2 xe ô tô phục vụ cho hoạt động của Hội bao gồm 1 xe mới và một xe đã qua sử dụng 3 năm, một lô thuốc phòng dịch có hạn sử dụng tháng 10 năm 2009 trị giá 300 triệu Việt Nam đồng. Anh (chị) hãy:

1. Thay mặt Hội chữ thập đỏ Đà Nẵng hoàn thành bộ hồ sơ hải quan cho việc nhập khẩu lô hàng.

2. Thay mặt công chức hải quan làm thủ tục hải quan cho lô hàng trên.

Gợi ý:

Đây là hàng hoá biếu tặng mang mục đích nhân đạo, từ thiện nên thuộc đối tượng được miễn thuế toàn bộ.

1. Giấy tờ phục vụ nhập khẩu lô hàng

* Lô xe ô tô

- Tờ khai hàng quà biếu tặng là ô tô

- Bảng kê chi tiết các loại ô tô

- Văn bản đề nghị nhập khẩu có xác nhận của cơ quan chủ quản Hội chữ thập đỏ tỉnh Đà Nẵng.

- Giấy uỷ quyền có xác nhận của chính quyền địa phương và chủ hàng

- Văn bản cho phép nhập khẩu của Bộ quản lý chuyên ngành

- Giấy phép nhập khẩu

- Vận tải đơn (đối với quà biếu tặng nhập khẩu)

- Chứng minh thư công vụ

- Điều kiện nhập khẩu ô tô

* Lô thuốc phòng dịch

- Tờ khai hàng quà biếu tặng là thuốc phòng dịch

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Bảng kê chi tiết (tên thuốc hàm lượng hoặc nồng độ dung tích, số lượng thuốc hoặc số ngày dùng thuốc, liều dùng và đơn thuốc dùng của bác sĩ).

- Văn bản cho phép xuất khẩu, nhập khẩu của Bộ Y tế
- Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu
- Vận tải đơn (đối với quà biếu tặng nhập khẩu)
- Giấy tờ tùy thân của người nhập khẩu lô hàng

2. Thực hiện thủ tục hải quan

- Tiếp nhận bộ hồ sơ hải quan và kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp của bộ hồ sơ, đăng ký tờ khai.

- Kiểm tra chi tiết hồ sơ, giá, thuế: tên thuốc hàm lượng hoặc nồng độ dung tích, số lượng thuốc hoặc số ngày dùng thuốc, liều dùng và đơn thuốc dùng của bác sĩ.

- Kiểm tra thực tế hàng hoá

- Thu lệ phí hải quan, đóng dấu “đã làm thủ tục hải quan” và trả tờ khai cho người khai hải quan.

Câu 41:

Doanh nghiệp A tại khu chế xuất Tân Thuận nhận gia công hàng hoá cho doanh nghiệp B tại khu công nghiệp Bình Dương 5.000 áo sơ mi và 2.000 áo Jacket, gia công cho doanh nghiệp C tại khu chế xuất Linh Trung 4.000 quần âu. Anh (chị) hãy thay mặt doanh nghiệp A tại khu chế xuất Tân Thuận làm thủ tục hải quan cho hàng hoá gia công của doanh nghiệp mình.

Gợi ý:

1. Bộ hồ sơ hải quan

- Tờ khai hàng hoá nhập khẩu (hàng gia công nhập khẩu từ doanh nghiệp B và hàng gia công nhập khẩu từ doanh nghiệp C)
- Hợp đồng gia công hàng hoá
- Bảng kê chi tiết hàng hoá
- Hoá đơn thương mại

2. Thủ tục hải quan

Thủ tục hải quan được thực hiện tại chi cục hải quan đơn vị thực hiện việc đăng ký hợp đồng gia công sau đó chuyển cho chi cục hải quan khu chế xuất Tân Thuận, tại đây chi cục hải quan khu chế xuất Tân Thuận sẽ

- Tiếp nhận và kiểm tra lại tính hợp lệ pháp, tính chính xác của bộ hồ sơ do chủ hàng mang đến.
- Kiểm tra giữa hồ sơ và bên ngoài của hàng hoá
- Hải quan nơi tiếp nhận hợp đồng gia công sẽ chứng nhận thực nhập trên Tờ khai hàng hoá gia công.
- Lưu lại bộ hồ sơ để sau khi kết thúc hợp đồng gia công sẽ thực hiện việc thanh khoản cho lô hàng.

Câu 42:

Ngày 10 tháng 6 năm 2007 doanh nghiệp A tại khu chế xuất Nomura Hải Phòng có thực hiện nhập khẩu từ nước ngoài

một lô hàng thép phế liệu làm nguyên liệu tái chế thép tổng trị giá 56 tỷ đồng, nhập khẩu từ nội địa một lô hàng hoá bao gồm văn phòng phẩm và hàng hoá phục vụ sinh hoạt theo định kỳ 3 tháng một lần tổng trị giá 68 triệu đồng. Thay mặt doanh nghiệp A tại khu chế xuất Nomura Hải Phòng anh (chị) hãy làm thủ tục hải quan nhập khẩu cho hai lô hàng nói trên.

Gợi ý:

1. Thủ tục hải quan cho lô hàng nguyên liệu là thép phế liệu

* Bộ hồ sơ hải quan

- Đơn xin nhập khẩu hàng hoá đã được ban quản lý KCX phê duyệt.

- Tờ khai hàng hoá nhập khẩu

- Bảng kê chi tiết hàng hoá nhập khẩu

- Vận đơn

- Lệnh giao hàng

- Văn bản phê duyệt của ban quản lý chuyên ngành (Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên – Môi trường)

* Thủ tục hải quan tại cửa khẩu

- Tiếp nhận và kiểm tra lại tính hợp lệ pháp, tính chính xác của bộ hồ sơ do chủ hàng mang đến.

- Kiểm tra bên ngoài của hàng: kiểm tra nguyên đai, nguyên kiện, container, niêm phong cặp chì gốc.

- Hải quan cửa khẩu sẽ chứng nhận thực nhập nguyên đai, nguyên kiện, nguyên container trên Tờ khai hàng hoá nhập khẩu.

- Lưu lại một bộ hồ sơ, còn lại trả cho chủ hàng

* Kiểm tra và giải phóng hàng tại khu chế xuất

- Kiểm tính hợp pháp, tính chính xác của bộ hồ sơ và thực tế hàng hoá, vật phẩm nhập khẩu tại kho, bãi của khu chế xuất. Hoàn tất thủ tục hải quan và giải phóng lô hàng.

- Hàng nhập khẩu qua một cửa khẩu thuộc tỉnh thành phố khác không phải tỉnh thành phố có KCX thực hiện theo quy chế hàng về chuyển tiếp

2. Thủ tục hải quan cho lô hàng là văn phòng phẩm và hàng hoá phục vụ sinh hoạt.

- Tờ khai hàng hoá nhập khẩu

- Hợp đồng mua, bán hàng hoá

- Bảng kê chi tiết hàng hoá

- Hoá đơn thương mại

Hải quan khu quản lý khu chế xuất tiến hành kiểm tra đối chiếu và xác định thực nhập cho lô hàng.

Sau khi hoàn tất công việc, bộ hồ sơ được Hải quan KCX giữ 01 bộ, phòng kiểm tra thu thuế hải quan tỉnh thành phố giữ 01 bộ, trả cho doanh nghiệp khu chế xuất 01 bộ và cho doanh nghiệp nội địa 01 bộ.

Câu 43:

Đề được xét miễn thuế đối với hàng hoá là quà biếu, quà tặng, hàng mẫu, tổ chức, cá nhân được biếu, tặng và nhận hàng mẫu phải nộp cho cơ quan hải quan những chứng từ gì?

Gợi ý:

1. Công văn đề nghị xét miễn thuế của tổ chức, cá nhân được biếu, tặng;

2. Thông báo hoặc quyết định hoặc thoả thuận tặng hàng hoá; giấy thông báo hoặc thoả thuận gửi hàng mẫu;

3. Tờ khai hàng hoá xuất khẩu, hàng hoá nhập khẩu đã làm thủ tục hải quan;

4. Giấy xác nhận của chính quyền địa phương (Trường hợp xét miễn thuế đối với trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài gửi thuốc về chữa bệnh cho thân nhân tại Việt Nam là gia đình có công với cách mạng, thương binh, liệt sĩ, người già yếu không nơi nương tựa);

Trường hợp hàng hoá là quà biếu, quà tặng hoặc hàng mẫu do các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực giao nhận vận tải đảm nhận vận chuyển và làm thủ tục hải quan thì ngoài thủ tục hồ sơ xét miễn thuế như trên, phải có thêm.

5. Giấy uỷ quyền của tổ chức, cá nhân được biếu, tặng hoặc hàng mẫu cho doanh nghiệp vận tải đảm nhận vận chuyển và làm thủ tục hải quan.

Trường hợp hàng hoá của các đối tượng được tạm miễn thuế nhưng không tái xuất mà được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm quà tặng, quà biếu cho các tổ chức, cá nhân Việt Nam thì thủ tục, hồ sơ xét miễn thuế bao gồm: (1) Công văn yêu cầu xét miễn thuế; (2) Hoá đơn hoặc phiếu xuất kho về lô hàng quà biếu, tặng; (3) Bản giao nhận lô hàng biếu, tặng giữa đối tượng biếu, tặng và đối tượng nhận biếu, tặng.

Ngoài những giấy tờ, tài liệu phải nộp bản chính các giấy tờ, tài liệu khác là bản photocopy có dấu “sao y bản chính” của đơn vị yêu cầu miễn thuế và chữ ký của người đóng dấu tổ chức hay người được người đứng đầu tổ chức uỷ quyền hoặc của các đơn vị nhập khẩu (nếu uỷ thác nhập khẩu); Trường hợp đơn vị nộp bản có đóng dấu của cơ quan công chứng nhà nước thì cũng được coi là hợp lệ.

Câu 44:

Viện khoa học và công nghệ thuộc Bộ khoa học và công nghệ, nhập khẩu một lô hàng là tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học và các nguồn tin điện tử về khoa học và công nghệ để phục vụ trực tiếp cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Để được miễn thuế nhập khẩu cho lô hàng trên, với tư cách là người làm thủ tục nhập khẩu cho lô hàng, Anh (chị) hướng dẫn Viện khoa học và công nghệ phải nộp những chứng từ gì?

Gợi ý:

Theo qui định tại Điểm 14, mục I phần D Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 của Bộ Tài chính, đối với hàng hóa nhập khẩu để sử dụng trực tiếp vào hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, như: Máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư, phương tiện vận tải trong nước chưa sản xuất được, công nghệ trong nước chưa tạo ra được; tài liệu, sách, báo, tạp chí khoa học và các nguồn tin điện tử về khoa học và công nghệ thì được miễn thuế nhập khẩu.

Để được miễn thuế nhập khẩu cho lô hàng trên, Viện khoa học và công nghệ phải nộp cho cơ quan hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu cho lô hàng các chứng từ sau:

- Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu miễn thuế (đối tượng nộp thuế tự chịu trách nhiệm về bản danh mục này);

- Bản cam kết sử dụng đúng mục đích được miễn thuế của đối tượng nộp thuế;

- Giấy báo trúng thầu kèm theo hợp đồng cung cấp hàng hoá (đối với trường hợp tổ chức, cá nhân trúng thầu nhập khẩu hoặc uỷ thác nhập khẩu hàng hoá) trong đó giá trúng thầu không bao gồm thuế nhập khẩu;

- Hợp đồng uỷ thác nhập khẩu (nếu có).

Câu 45:

Doanh nghiệp A tại khu Thương mại - Công nghiệp Trần mây - Lăng cô tỉnh Thừa Thiên Huế nhập khẩu từ nước ngoài một lô nguyên liệu là vải để sản xuất áo sơ mi xuất khẩu trị giá 543 triệu đồng. Để sản xuất lô áo sơ mi xuất khẩu trên, doanh nghiệp A được công ty mẹ trong nội địa Việt Nam cấp một lô phụ liệu trị giá 56 triệu đồng. Anh (chị) hãy: Thay mặt doanh nghiệp A làm thủ tục nhập hai lô nguyên liệu và phụ liệu để sản xuất áo sơ mi.

Gợi ý:

1. Thủ tục nhập khẩu lô nguyên liệu được thực hiện tại chi cục Hải quan quản lý khu Thương mại – Công nghiệp.

- * Bộ hồ sơ hải quan đối với lô hàng là vải may mặc
 - Tờ khai hàng hoá nhập khẩu
 - Bảng kê chi tiết hàng hoá nhập khẩu
 - Vận đơn
 - Lệnh giao hàng
 - Hợp đồng thương mại
 - Hoá đơn thương mại
- * Bộ hồ sơ hải quan đối với lô hàng phụ liệu may mặc
 - Tờ khai hàng hoá nhập khẩu

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Bảng kê chi tiết hàng hoá nhập khẩu
- Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá
- Chứng từ xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ

*** Công chức hải quan**

- Tiếp nhận và Kiểm tính hợp pháp, tính chính xác của bộ hồ sơ

- Kiểm tra chi tiết hồ sơ, giá, thuế

- Kiểm tra thực tế hàng hoá.

- Hoàn tất thủ tục hải quan và giải phóng lô hàng.

Hàng nhập khẩu vào khu Thương mại – Công nghiệp nhưng qua một cửa khẩu thuộc tỉnh thành phố khác không phải là tỉnh thành phố có khu Thương mại – Công nghiệp thì thực hiện theo quy định hàng nhập khẩu chuyển cửa khẩu.

Câu 46:

Để chuẩn bị tham dự hội nghị APEC phái đoàn của nước Nga có cử một đoàn tiền trạm gồm 7 người sang trước để nắm tình hình và thực hiện các tác nghiệp, họ đi bằng máy bay tới Sân bay quốc tế Nội Bài. Sau đó chính thức đến ngày 20/11/2006 phái đoàn nước Nga gồm 750 người bao gồm Thủ Tướng, các Bộ trưởng và những người có liên quan mang theo hàng và vật dụng đi 3 máy bay tới Sân bay quốc tế Nội Bài để tham dự hội nghị. Anh (chị) trình bày thủ tục quản lý hải quan đối với phái đoàn tham dự hội nghị APEC.

Gợi ý:

Đây là đối tượng được miễn thủ tục hải quan (bao gồm được miễn khai báo hải quan và miễn kiểm tra hải quan).

- Cơ quan đón, tiễn khách chịu trách nhiệm thông báo trước cho Tổng cục Hải quan và Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài nơi phái đoàn của Nga nhập cảnh. Nội dung thông báo phải nêu rõ tên từng người, quốc tịch, chức vụ và cửa khẩu xuất nhập cảnh, loại phương tiện vận tải xuất nhập cảnh để Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài có điều kiện đảm bảo thực hiện chế độ ưu đãi miễn trừ thuận lợi theo đúng quy định.

- Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho phái đoàn của nước Nga được hưởng quyền ưu đãi miễn trừ. Trường hợp phái đoàn đến đột xuất chưa có thông báo trước của cơ quan đón, tiễn khách nhưng hải quan cửa khẩu xác định được là đối tượng được hưởng quyền ưu đãi miễn trừ và cơ quan đón, tiễn khách có văn bản cam kết thì Hải quan cửa khẩu này phối hợp với cơ quan đón, tiễn khách và cơ quan chức năng tại cửa khẩu đảm bảo thực hiện quyền được ưu đãi và miễn trừ cho những đối tượng này, sau đó báo cáo với Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Hà Nội.

Câu 47:

Hiệp hội các nhà nuôi tôm Việt Nam do ông Vi làm trưởng đoàn sang Nhật 5 ngày để tìm hiểu thị trường xuất khẩu sản

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

phẩm tôm thành phẩm. Khi đi đoàn mang theo hành lý các nhân, vật dụng cần thiết và một số mẫu tôm thành phẩm trị giá 25 triệu để chào hàng. Anh (chị) hãy:

1. Thay mặt đoàn làm thủ tục hải quan cần thiết

2. Thay mặt công chức hải quan làm thủ tục hải quan cho hàng và vật dụng của đoàn.

Gợi ý:

1. Thủ tục hải quan cần thiết

* Bộ hồ sơ hải quan

- Tờ khai hàng và vật dụng

- Bảng kê chi tiết hàng và vật dụng

- Văn bản cho phép xuất khẩu, nhập khẩu của Bộ quản lý chuyên ngành (Bộ Thủy sản)

- Giấy tờ tùy thân

* Tính và nộp thuế đối với mẫu tôm thành phẩm bán chào hàng (vì đây là hàng mẫu mang đi bán trào hàng, không tái nhập trở lại Việt Nam, có giá trị vượt quá quy định hàng mẫu)

2. Công chức hải quan

- Tiếp nhận tờ khai và bộ hồ sơ, sau đó kiểm tra tính hợp pháp, tính chính xác của bộ hồ sơ, tiến hành đăng ký Tờ khai hải quan

- Tiến hành phân loại hàng và vật dụng theo chủng loại
- Căn cứ tờ khai và các giấy tờ khác trong bộ hồ sơ để:
 - + Kiểm tra, đối chiếu hàng quà biếu tặng thực tế có đúng với khai báo về mã hàng, chủng loại, số lượng, chất lượng, mẫu mã.
 - + Xác định giá trị miễn thuế
 - + Kiểm tra việc tính thuế và thu thuế cùng các khoản phụ thu nếu có
 - + Ký thông quan.

Câu 48:

1. Công ty Kim Ngân trong nội địa Việt Nam cung cấp cho công ty Hoàng Linh tại khu chế xuất Nomura Hải Phòng 100 tấn giấy thô quần để sản xuất bao bì đóng gói giấy xuất khẩu, công ty Kim Ngân không mở tờ khai xuất khẩu và công ty Hoàng Linh không mở tờ khai nhập khẩu khi đưa hàng hoá vào khu chế xuất Nomura Hải Phòng. Anh (chị) hãy xử lý tình huống trên.

2. Công ty Hoàng Linh xuất khẩu 10.000 đôi giày sang Pháp, anh (chị) thay mặt công ty Hoàng Linh làm thủ tục hải quan xuất khẩu cho lô hàng đó.

Gợi ý:

1. Cách xử lý:

Công ty Kim Ngân trong nội địa cung cấp hàng hoá, dịch vụ phải có hợp đồng được ban quản lý khu chế xuất phê duyệt, khai báo hải quan và chịu sự giám sát khi thực hiện hợp đồng.

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

Công ty Kim Ngân không mở Tờ khai hải quan đối với lô hàng mà công ty cung cấp cho công ty Hoàng Linh trong khu chế xuất Nomura Hải Phòng thì hải quan quản lý khu chế xuất chỉ vào sổ theo dõi việc đưa hàng vào khu chế xuất. Công ty Kim Ngân không được hoàn thuế đầu vào. Hải quan không xác nhận việc bán hàng này cho doanh nghiệp nội địa để doanh nghiệp nội địa không xin hoàn thuế đầu vào ở nơi khác.

2. Thủ tục hải quan xuất khẩu lô hàng

* Bộ hồ sơ hải quan bao gồm:

- Tờ khai hàng hoá xuất khẩu
- Bảng kê chi tiết hàng hoá xuất khẩu
- Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá

* Nơi nộp bộ hồ sơ: Tại chi cục hải quan quản lý khu chế xuất Nomura Hải Phòng

* Nơi đưa hàng hoá tới kiểm tra: Tại chi cục hải quan quản lý khu chế xuất Nomura Hải Phòng.

Khi hoàn thành xong thủ tục hải quan, Hải quan KCX sẽ bàn giao lại cho chủ hàng bộ hồ sơ, chủ hàng mang hồ sơ cùng hàng hoá tới cửa khẩu xuất hàng.

* Thủ tục hải quan tại chi cục hải quan cửa khẩu xuất

- Hải quan cửa khẩu xuất tiếp nhận bộ hồ sơ cùng hàng hoá và cùng chủ hàng kiểm tra niêm phong, kẹp chì.

- Xác nhận thực xuất vào Tờ khai và chuyển giao lại bộ hồ sơ cho Hải quan khu chế xuất để tiến hành thanh khoản.

Câu 49:

Công ty mỹ phẩm Soin của Đức nhập khẩu một lô mỹ phẩm gồm:

100 lọ kem dưỡng da chống nắng trị giá 4.500.000 đồng

100 lọ kem dưỡng làm trắng da trị giá 12.000.000 đồng

150 lọ nước hoa loại dành cho phụ nữ trị giá 22.500.000 đồng

Để tham dự hội trợ triển lãm hàng tiêu dùng tại Giảng Võ vào tháng 10/2006. Công ty xin phép trong thời gian triển lãm được bán số hàng nhập vào và xin để lại 10% số sản phẩm dùng để biếu tặng khách hàng tham dự hội chợ để quảng cáo sản phẩm của mình. Cuối đợt triển lãm công ty bán hết toàn bộ số sản phẩm nói trên. Anh (chị) hãy:

1. Xác định loại hình hàng hoá nhập khẩu trong từng trường hợp cụ thể trên

2. Thay mặt công ty Soin hoàn thành bộ hồ sơ cho lô hàng tạm nhập

3. Thay mặt công ty hoàn thành các thủ tục sau khi hết hội chợ triển lãm

Gợi ý:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

1. Công ty mỹ phẩm Soin nhập hàng hoá để tham dự hội trợ triển lãm nên hàng hoá này thuộc loại hình hàng hoá tạm nhập tái xuất tham dự hội chợ triển lãm.

Sau khi nhập, công ty xin được để lại 10% số sản phẩm tặng khách hàng tham dự hội chợ: thuộc loại hình hàng hoá nhập khẩu làm quà biếu, tặng.

Trong quá trình tham dự hội chợ triển lãm công ty xin phép được bán số sản phẩm, khi đó hàng hoá thuộc loại hình hàng hoá nhập kinh doanh thương mại.

2. Thủ tục đối với hàng tạm nhập tái xuất

Bộ hồ sơ hải quan gồm:

- Tờ khai hải quan đối với hàng tạm nhập, tái xuất
- Bảng kê chi tiết hàng hoá
- Vận đơn
- Giấy phép của Bộ y tế
- Giấy mời của đơn vị tổ chức triển lãm

3. Cuối đợt tham dự hội chợ triển lãm công ty sẽ kê khai lại toàn bộ số hàng hoá đã sử dụng:

* Đối với hàng hoá xin phép dùng làm quà biếu tặng tại hội chợ là:

- 10 sản phẩm kem dưỡng da chống nắng trị giá 4.500.000 đồng ở đây giá một sản phẩm 45.000 đồng chưa vượt quá tiêu

chuẩn quy định đối với hàng hoá làm quà biếu tặng nên được miễn thuế đối với số hàng này.

- 10 lọ kem dưỡng làm trắng da trị giá 120.000 đồng ở đây giá một sản phẩm là 120.000 đồng vượt quá quy định đối với hàng quà biếu tặng nên công ty sẽ phải chịu thuế là 70.000 đồng cho mỗi sản phẩm.

- 150 lọ nước hoa loại dành cho phụ nữ trị giá 22.500.000 đồng ở đây giá một sản phẩm là 150.000 đồng vượt quá quy định đối với hàng quà biếu tặng nên công ty sẽ phải chịu thuế là 22.450.000 đồng cho mỗi sản phẩm.

* Đối với hàng hoá xin phép bán tại hội chợ đã bán hết được làm thủ tục như đối với hàng hoá nhập kinh doanh thương mại

Câu 50:

So sánh đặc điểm giữa khu chế xuất với khu công nghiệp

Gợi ý:

Khu chế xuất là một khu công nghiệp tập trung các doanh nghiệp chế xuất chuyên sản xuất hàng xuất khẩu, thực hiện các dịch vụ cho sản xuất hàng xuất khẩu và hoạt động xuất khẩu, có ranh giới địa lý xác định, có cổng ra vào, có tường rào bao quanh ngăn cách với vùng lãnh thổ bên ngoài, không có cư dân sinh sống.

Doanh nghiệp chế xuất là doanh nghiệp chuyên sản xuất hàng xuất khẩu, thực hiện các dịch vụ cho sản xuất hàng xuất

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

khẩu và hoạt động xuất khẩu, được thành lập và hoạt động theo quy định của Chính phủ về doanh nghiệp chế xuất.

Khu công nghiệp là khu tập trung các doanh nghiệp khu công nghiệp chuyên sản xuất hàng công nghiệp và thực hiện các dịch vụ cho sản xuất hàng công nghiệp, có ranh giới địa lý xác định, không có dân cư sinh sống; do Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, trong khu công nghiệp có thể có doanh nghiệp chế xuất.

Doanh nghiệp khu công nghiệp là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động trong khu công nghiệp, gồm doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp dịch vụ.

* Giống nhau

Do Thủ tướng Chính phủ thành lập

Có vị trí địa lý, có cổng và cửa ra vào

Không có cư dân sinh sống

Mục đích khuyến khích phát triển kinh tế khu vực đó

Thu hút đầu tư về vốn, khoa học công nghệ trong và ngoài nước

Có chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp hoạt động trong Khu công nghiệp và khu chế xuất về chính sách thuế và tài chính

* Khác nhau

Phần 1

Nội dung	Khu chế xuất	Khu công nghiệp
Quan hệ trao đổi hàng hoá với các doanh nghiệp trong thị trường nội địa với các KCX, KCN	Quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu	Quan hệ mua bán cùng thị trường nội địa với nhau
Hàng hoá, hành lý, ngoại hối và vật dụng N/khẩu từ nước ngoài qua cửa khẩu Việt Nam vào KCX, KCN	Phải chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan và nộp lệ phí hải quan	Không phải kiểm tra, giám sát và nộp lệ phí hải quan
Quản lý hải quan khi ra vào	Hải quan quản lý tất cả hàng hoá, vật dụng, ngoại hối ra vào	Hải quan Không quản lý hàng hoá, vật dụng, ngoại hối ra vào mà doanh nghiệp không khai báo hải quan
Địa điểm làm thủ tục hải quan của doanh nghiệp	Tại hải quan khu chế xuất hoặc hải quan quản lý khu chế xuất	Tại bất kỳ chi cục hải quan nào mà doanh nghiệp thấy thuận tiện cho hoạt động của mình

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

Nội dung	Khu chế xuất	Khu công nghiệp
Thủ tục hải quan	Theo quy chế riêng đối với hàng hoá của khu chế xuất	Theo từng loại hình hàng hoá
Thuế đối với hàng hoá	- Không phải nộp thuế xuất khẩu, không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT	- Phải nộp thuế xuất khẩu và thuế GTGT 0%
- Hàng hoá của doanh nghiệp trong khu mua từ nội địa xuất thẳng ra nước ngoài	- Phải nộp thuế xuất khẩu, thuế GTGT 0%	
- Hàng hoá doanh nghiệp khu mua từ nội địa đưa vào khu	- Miễn thuế nhập khẩu, Không thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng	- Không phải nộp thuế xuất khẩu, phải nộp thuế GTGT
- Hàng hoá từ nước ngoài nhập khẩu vào khu		- Phải nộp thuế nhập khẩu, thuế GTGT và thuế tiêu thụ đặc biệt nếu có

Câu 51:

So sánh sự giống và khác nhau giữa hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh và tài sản di chuyển.

Gợi ý:

Tài sản di chuyển là các vật phẩm hàng hoá thuộc quyền sở hữu của các tổ chức, cá nhân di chuyển ra hay vào lãnh thổ Việt Nam.

Hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh là vật dụng cần thiết cho nhu cầu sinh hoạt hoặc mục đích chuyến đi của người xuất cảnh, nhập cảnh, bao gồm hành lý mang theo người, hành lý ký gửi trước hoặc sau chuyến đi.

*** Giống nhau**

Phục vụ mục đích chuyến đi công tác hoặc sinh hoạt của người mang theo

Có định mức miễn thuế cụ thể cho từng hàng hoá, vật phẩm, phần vượt định mức đều được coi là hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Có thể gửi trước, trong hay sau chuyến đi

Thời gian nhận hành lý, tài sản di chuyển trước hoặc sau chuyến đi không quá 30 ngày kể từ ngày hành lý, tài sản di chuyển đến cửa khẩu.

*** Khác nhau**

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

Nội dung	Tài sản di chuyển	Hành lý
Bản chất	Đồ dùng, vật dụng phục vụ sinh hoạt, làm việc của cá nhân, gia đình, tổ chức mang theo khi thời điểm di chuyển đi cư trú, chấm dứt hoạt động ở Việt Nam hoặc nước ngoài	Vật dụng cần thiết phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt hoặc mục đích chuyến đi
Thời gian di chuyển	3 năm trở lên hoặc định cư	Dưới 3 năm
Địa điểm làm thủ tục hải quan	Tại Chi cục Hải quan nội địa hoặc Chi cục Hải quan cửa khẩu	Tại Chi cục Hải quan cửa khẩu
Tờ khai sử dụng	Tờ khai hàng hoá phi mậu dịch	Tờ khai hành lý và tiến tới không sử dụng tờ khai
Thủ tục hải quan	Giấy xác nhận đến công tác, làm việc hoặc định cư Giấy xác nhận quyền sở hữu tài sản trừ đồ dùng vật dụng sinh hoạt bình thường	

Câu 52:

Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu và thủ tục nhập khẩu đối với xe ô tô, xe gắn máy của cá nhân ngoại giao.

Gợi ý:

* Hồ sơ cấp giấy phép nhập khẩu:

- Văn bản đề nghị nhập khẩu xe có xác nhận của cơ quan quản lý

- Chứng minh thư ngoại giao hoặc hộ chiếu ngoại giao bao gồm một bản photocopy có đóng dấu xác nhận của cơ quan quản lý và xuất trình bản chính để đối chiếu.

- Vận tải đơn 03 bản

- Giấy tờ liên quan đến xe nhập khẩu như giấy tờ liên quan đến quyền sở hữu xe ở nước ngoài.

- Sổ mua hàng miễn thuế để hải quan xác nhận đã cấp giấy phép nhập khẩu xe.

* Thủ tục cấp, quản lý giấy phép nhập khẩu xe

- Mỗi xe được cấp 02 bộ giấy phép gồm 03 bản ghi rõ họ tên, địa chỉ, thân phận người nhập xe, nhãn hiệu xe, đời xe, năm sản xuất, nước sản xuất, màu sơn, số khung, số máy, dung tích động cơ, tình trạng xe (mới/ đã qua sử dụng).

- Sau khi cấp phép, hải quan nơi cấp giấy phép phải ghi rõ đã cấp giấy phép nhập khẩu xe và sổ định mức mua hàng miễn

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

thuế hoặc văn bản xác nhận hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Giao cho chủ hàng 02 bản, kèm 02 vận đơn có đóng dấu treo của Cục hải quan cấp phép để nộp cho hải quan cửa khẩu làm thủ tục nhập.

- Lưu 01 bản cùng hồ sơ xin cấp phép tại hải quan nơi cấp giấy phép

- * Thủ tục nhập khẩu

- Chủ hàng: Khai vào tờ khai hải quan đối với hàng hoá phi mẫu dịch (03 tờ)

- Hải quan cửa khẩu:

Căn cứ vào giấy phép và tờ khai hải quan để làm thủ tục nhập khẩu cho người khai.

Sau khi làm xong thủ tục ghi kết quả làm thủ tục nhập khẩu vào tờ khai và giấy phép với nội dung gồm: nhãn hiệu xe, đời xe, năm sản xuất, nước sản xuất, màu sơn, số khung, số máy, dung tích động cơ, tình trạng xe.

Kết thúc thủ tục:

Trả cho chủ hàng 01 giấy phép và 01 tờ khai có đóng dấu “Bản chủ hàng” để đăng ký lưu hành xe, trả thêm 01 tờ khai có đóng dấu “Dùng cho tái xuất” để nộp cho hải quan cửa khẩu khi tái xuất xe.

Lưu tại hải quan cửa khẩu 01 giấy phép, 01 tờ khai có đóng dấu “Bản lưu”, 01 vận tải đơn.

Câu 53:

Thủ tục cấp giấy phép chuyển nhượng và thủ tục chuyển nhượng đối với xe ô tô, xe gắn máy của cá nhân ngoại giao.

Gợi ý:

a. Quy định thủ tục cấp giấy phép chuyển nhượng

- Xe ô tô, xe gắn máy của cá nhân ngoại giao được chuyển nhượng khi đáp ứng điều kiện chuyển nhượng: đã kết thúc thời hạn công tác tại Việt Nam hoặc trường hợp đặc biệt có lý do xác đáng phải được Bộ Ngoại giao Việt Nam chấp thuận hoặc trường hợp xe ô tô, xe gắn máy bị hỏng do đâm hỏng, va quyết phải được Cục CSGT – Bộ Công an xác nhận và được Bộ Ngoại giao chấp thuận.

- Cục hải quan tỉnh, thành phố nào đã cấp giấy phép nhập khẩu xe thì Cục hải quan đó làm thủ tục chuyển nhượng xe và thanh khoản hồ sơ.

- Yêu cầu đối với cá nhân ngoại giao (dưới đây gọi là người bán)

Có văn bản nêu rõ lý do xin chuyển nhượng gửi Cục hải quan tỉnh, thành phố nơi đã cấp giấy phép nhập khẩu. Chỉ được chuyển nhượng sau khi đã được cấp giấy phép. Hải quan không cấp giấy phép theo văn bản đề nghị của người mua, trừ trường

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

hợp người mua cũng là đối tượng được hưởng ưu đãi thì người mua phải có văn bản đề nghị.

Hồ sơ nộp cho hải quan:

Văn bản xin chuyển nhượng (nếu người mua là đối tượng được ưu đãi thì phải kèm văn bản đề nghị của người bán).

Tờ khai nhập khẩu có đóng dấu “Dùng cho tái xuất” 01 bản chính

Giấy xóa sổ đăng ký lưu hành xe ô tô, gắn máy do cơ quan công an cấp 01 bản chính.

Chứng minh thư ngoại giao 01 bản photocopy có đóng dấu xác nhận của cơ quan quản lý và xuất trình bản chính để kiểm tra.

Xuất trình sổ định mức mua hàng miễn thuế để hải quan xác nhận đã cấp giấy phép nhập xe.

Thủ tục cấp, quản lý giấy phép

Mỗi xe được cấp 01 bộ giấy phép chuyển nhượng gồm 02 bản: 01 bản giao cho người bán, 01 bản lưu cùng tờ khai nhập khẩu có dấu “Dùng cho tái xuất” tại hải quan nơi cấp giấy phép.

Giấy phép phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, thân phận của cả người bán và người mua.

b. Thủ tục chuyển nhượng

Người bán xuất trình giấy phép chuyển nhượng, khai và nộp hai tờ khai hải quan hàng phi mậu dịch.

Hải quan căn cứ vào giấy phép và hồ sơ để làm thủ tục. Trường hợp hải quan không đủ điều kiện để xác định các chi tiết và chất lượng xe thì yêu cầu người bán trưng cầu giám định, việc tổ chức giám định phải được sự thống nhất của hải quan.

Nếu người mua không phải là đối tượng được ưu đãi thì người bán phải nộp các loại thuế theo quy định.

Sau khi hoàn thành thủ tục, hải quan trả cho người bán 01 tờ khai và biên lai thu thuế.

Thanh khoản hồ sơ.

Câu 54:

Tại Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài ngày 12/06/2006 nhận được một lô hàng là bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bưu chính VNT, với cương vị là một cán bộ hải quan, anh (chị) làm thủ tục hải quan cho lô hàng bưu phẩm, bưu kiện trên như thế nào?

Gợi ý:

Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài căn cứ vào phiếu giao nhận, chuyển thư máy bay (CN38) có trách nhiệm giám sát việc giao nhận túi, gói bưu phẩm, bưu kiện, container nguyên đai kiện từ phương tiện vận chuyển giữa doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bưu chính VNT với cơ quan vận tải.

Hải quan cửa khẩu nhập đầu tiên căn cứ vào thực tế bưu phẩm, bưu kiện để lập và xác nhận vào 02 phiếu chuyển tiếp;

đồng thời mở sổ theo dõi và sổ theo thứ tự trong chuyển thư có ghi chép đầy đủ tình hình, kết quả giám sát trước khi chuyển tiếp kết quả cho hải quan bưu điện để làm thủ tục.

Trường hợp thiếu các phiếu CN 38 nhân viên của doanh nghiệp VNT căn cứ vào sổ túi, gói nhận thực tế để lập phiếu giao nhận CN 38. Các phiếu mới này được lập trước sự chứng kiến và phải có xác nhận của hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài và cơ quan vận tải. Phiếu này cùng với phiếu chuyển tiếp do hải quan cửa khẩu lập có giá trị cho chuyển tiếp sổ túi, gói đó về Bureau Ngoại dịch để làm thủ tục tiếp, hay để cơ quan hải quan thực hiện việc kiểm tra khi có vi phạm pháp luật.

Kết thúc thủ tục giao nhận với chủ phương tiện vận tải, Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài dán niêm phong, cấp chỉ để chuyển tiếp về Bureau Ngoại dịch. Nếu phương tiện vận chuyển không thể niêm phong được hoặc vì lý do an ninh thì hải quan cửa khẩu nhập phải cử người đi áp tải.

Câu 55:

Ngày 20/04/2006 Chi cục Hải quan Bưu điện quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh nhận được một gói bưu phẩm nhập khẩu dưới dạng quà biếu, quà tặng. Doanh nghiệp bưu chính thay mặt chủ hàng làm thủ tục hải quan, khai hải quan là mặt hàng nước hoa. Khi kiểm tra hải quan, thì phát hiện hàng hoá trong bưu phẩm đó không đúng với

khai hải quan. Trong trường hợp nào doanh nghiệp bưu chính không bị xử phạt?

Gợi ý:

Trong trường hợp nhập khẩu hàng hoá, vật phẩm không đúng với khai hải quan nhưng không ảnh hưởng đến tiền thuế và các nghĩa vụ tài chính phải nộp, không vi phạm về qui định chính sách mặt hàng. Hoặc không có căn cứ xác định có sự thông đồng giữa người gửi hàng, người nhận hàng và người làm thủ tục hải quan nhằm mục đích gian lận thì không xử phạt đối với doanh nghiệp bưu chính.

Câu 56:

Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Đà Nẵng, Cục Hải quan TP. Đà Nẵng ngày 29/08/2006 làm thủ tục nhập khẩu cho một lô hàng gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh dưới dạng quà biếu. Khi kiểm tra thì mặt hàng này thuộc danh mục hàng cấm nhập khẩu, nhưng người nhận hàng có khai hải quan. Với cương vị là cán bộ hải quan, anh (chị) sẽ làm gì?

Gợi ý:

Cán bộ hải quan thông báo cho người nhận quà biếu để đưa hàng hoá vật phẩm đó ra khỏi lãnh thổ Việt Nam. Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan hải quan mà gói quà biếu này vẫn chưa được đưa ra khỏi lãnh thổ

Việt Nam thì hàng hoá đó sẽ bị tịch thu hoặc bị tiêu huỷ theo quy định của pháp luật.

Câu 57:

Ngày 13/11/2006 tại Bưu cục Ngoại dịch, số 08 Phạm Hùng, Hà Nội thuộc Chi cục Hải quan Bưu điện quốc tế Hà Nội, Cục Hải quan Hà Nội nhận được một bưu kiện nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính, bưu kiện có địa chỉ người nhận tại Số 10, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk. Bưu kiện này có được phép chuyển cửa khẩu đến Chi cục Hải quan sân bay Đà Nẵng để làm thủ tục nhập khẩu hay không? Chi cục Hải quan Bưu điện quốc tế Hà Nội sẽ phải thực hiện những công việc gì?

Gợi ý:

- Bưu kiện nhập khẩu có địa chỉ người nhận tại Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk thuộc các tỉnh Tây Nguyên được chuyển cửa khẩu từ Chi cục Hải quan Bưu điện Quốc tế Hà Nội đến Chi cục Hải quan Sân bay Đà Nẵng để làm thủ tục.

- Trách nhiệm của Chi cục Hải quan Bưu điện Quốc tế Hà Nội:

Lập 02 phiếu chuyển bưu kiện nhập khẩu (HQ 02 - CCKBĐ) và giao 02 phiếu cùng bưu kiện cho doanh nghiệp để chuyển cho Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Đà Nẵng làm tiếp thủ tục.

- Phiếu chuyển bưu phẩm, bưu kiện xuất khẩu, nhập khẩu.

Câu 58:

Doanh nghiệp TBC là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, địa chỉ số 03, Yên Phụ, Hà Nội. Ngày 10/02/2006 doanh nghiệp nhận được hai bưu kiện của khách hàng gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh để xuất khẩu sang Pháp. Với cương vị là doanh nghiệp, anh (chị) làm thủ tục hải quan cho các bưu kiện trên ở đâu? và anh (chị) phải làm những công việc gì?

Gợi ý:

- Địa điểm làm thủ tục hải quan:

Đối với hai bưu kiện xuất khẩu trên gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh do doanh nghiệp TBC - doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính kinh doanh, thì doanh nghiệp phải làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan Bưu cục Ngoại dịch hoặc Chi cục Hải quan Sân bay quốc tế.

- Trách nhiệm của doanh nghiệp TBC:

Doanh nghiệp TBC là người thay mặt chủ hàng trực tiếp làm thủ tục hải quan (thủ tục xuất khẩu) cho hai bưu kiện xuất khẩu trên và phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ sau của chủ hàng:

○ Khai hải quan:

- Áp dụng hình thức khai hải quan theo 01 chuyến hàng hoặc chuyển giao hàng.

- Đối với hàng không thuế, hàng có thuế suất 0%, hàng có thuế nhưng được miễn thuế theo pháp luật Việt Nam thì khai hải quan bằng 01 tờ khai hải quan xuất khẩu phi mậu dịch chung cho nhiều chủ hàng.

Kèm bản chi tiết bưu phẩm, bưu kiện của từng lô hàng xuất khẩu. (Mẫu HQ 01 – BCCPN)

- Đối với bưu phẩm, bưu kiện phải nộp thuế thực hiện khai hải quan riêng trên từng Tờ khai hải quan đối với từng bưu phẩm, bưu kiện.

- Trường hợp chủ hàng yêu cầu Tờ khai hải quan riêng cho bưu phẩm, bưu kiện của mình thì người khai hải quan trên tờ khai riêng.

- Xuất trình hàng hoá để hải quan kiểm tra
- Nộp thuế, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có)
- Nhận hàng xuất khẩu để xuất ra nước ngoài
- Trường hợp hai bưu kiện trên không được xuất khẩu phải thông báo cho chủ hàng liên hệ trực tiếp với Chi cục Hải quan Bưu cục Ngoại dịch hoặc Chi cục Hải quan sân bay quốc tế.
- Doanh nghiệp thay mặt chủ hàng làm thủ tục hải quan chịu trách nhiệm thực hiện các chính sách về quản lý xuất khẩu và các chính sách thuế, lệ phí và thu khác.

Câu 59:

Công ty Thương mại Hồ Gươm là doanh nghiệp kinh doanh cửa hàng miễn thuế tại Sân bay quốc tế Nội Bài.

- Ngày 01/10/2005 Công ty nhập 01 lô hàng từ Pháp gồm: 10 tivi Sony, 20 cassette, 100 chai rượu whisky, 100 chai vang, 500 thỏi son, 50 lọ kem dưỡng da.

- Ngày 20/11/2005, Công ty mua 200 chiếc áo sơ mi của Công ty Việt Tiến và mua 50 chai rượu vang Pháp của Công ty thương mại Tràng Tiền nhập khẩu ngày 02/03/2005.

- Ngày 25/12/2005, cửa hàng của công ty bán được 5 tivi Sony, 100 chai Whisky vào thị trường Việt Nam.

a. Với cương vị là người làm thủ tục hải quan cho Công ty Hồ Gươm, bạn sẽ phải làm những công việc gì cho từng lô hàng của các ngày trên?

b. Công ty Việt Tiến và Công ty Tràng Tiền phải làm những công việc gì?

c. Với cương vị là công chức hải quan, bạn sẽ phải làm những công việc gì?

Gợi ý:

a. Ngày 01/10/2005: Thủ tục hải quan đối với hàng nhập khẩu để bán tại cửa hàng miễn thuế thực hiện như quy định đối với hàng kinh doanh nhập khẩu.

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Khai hải quan: Mỗi một mặt hàng phải khai riêng vào một tờ khai. Riêng mặt hàng sơn và kem dưỡng da thì khai chung vào một tờ khai.

- Ngày 20/11/2005: Hàng của Công ty Việt Tiến (hàng sản xuất từ Việt Nam) và hàng của Công ty Tràng Tiền (đã nhập khẩu và đang lưu thông trên thị trường Việt Nam) làm thủ tục hải quan như một lô hàng xuất khẩu và phải nộp thuế (nếu có).

- Ngày 25/12/2005: Thủ tục hải quan để chuyển hàng vào tiêu thụ nội địa được thực hiện như quy định đối với hàng kinh doanh nhập khẩu.

- Hồ sơ hải quan trong từng trường hợp.

b. - Công ty Việt Tiến:

+ Đăng kí tờ khai xuất khẩu (HQ/2002 - XK)

+ Bộ hồ sơ hải quan liên quan như đối với hàng hoá xuất khẩu theo hợp đồng mua bán.

- Công ty Tràng Tiền:

+ Đăng kí tờ khai xuất khẩu

+ Chứng từ nhập khẩu ban đầu: Tờ khai nhập khẩu, biên lai thuế các loại (bản sao có xác nhận đóng dấu, kí tên của Giám đốc doanh nghiệp).

+ Bộ hồ sơ hải quan liên quan như đối với hàng hoá xuất khẩu theo hợp đồng mua bán.

c. Chi cục Hải quan quản lý cửa hàng miễn thuế có trách nhiệm làm thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu lô hàng theo quy định hiện hành.

- Riêng đối với TK HQ/2002 - XK: Xác nhận đã làm thủ tục hải quan và đóng dấu vào ô 26, chưa xác nhận thực xuất và chưa đóng dấu vào ô 27.

- Khi số hàng nhập khẩu trên tờ khai nhập khẩu được bán hết, hải quan xác nhận, đóng dấu thực xuất vào ô 27 trên tờ khai HQ/2002 - XK.

Câu 60:

Trách nhiệm của cơ quan Hải quan đối với vật phẩm, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu qua đường bưu điện?

Gợi ý:

- Làm thủ tục hải quan cho bưu phẩm, bưu kiện xuất khẩu, nhập khẩu theo đúng quy định;

- Trường hợp bưu phẩm, bưu kiện không đủ điều kiện xuất khẩu thì Hải quan thông báo cho doanh nghiệp làm thủ tục hoàn trả cho chủ hàng (trừ hàng hoá là mặt hàng cấm xuất khẩu phải xử lý theo quy định của pháp luật);

- Niêm phong hải quan xe chuyên dụng vận chuyển bưu phẩm, bưu kiện đã hoàn thành thủ tục hải quan để chuyển tới cửa khẩu xuất;

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Trường hợp bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu không trả được cho chủ hàng thì trước khi chuyển hoàn nước gốc, doanh nghiệp có trách nhiệm xuất trình bưu phẩm, bưu kiện đó cho Chi cục Hải quan kiểm tra lại.

- Làm thủ tục hoàn trả cho doanh nghiệp số tiền thuế đã thu theo quy định về hoàn trả tiền thuế của Bộ Tài Chính đối với 05 trường hợp quy định tại TTLT số 01/2004/ TTLT – BBCVT – BTC ngày 25/05/2004 của Bộ Bưu chính Viễn Thông và Bộ Tài chính. Số thuế hoàn lại được trừ vào số thuế mà doanh nghiệp phải nộp kỳ sau.

Câu 61:

Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với việc làm thủ tục hải quan cho hàng hoá, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu qua đường bưu điện?

Gợi ý:

Doanh nghiệp là người thay mặt chủ hàng trực tiếp làm thủ tục hải quan cho bưu phẩm, bưu kiện xuất khẩu, nhập khẩu và phải thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của chủ hàng theo quy định của pháp luật như:

+ Khai hải quan:

- Doanh nghiệp hoặc chủ hàng là người khai hải quan

- Áp dụng hình thức khai hải quan theo 01 chuyển hàng hoặc chuyển giao hàng.

- Đối với hàng không thuế, hàng có thuế suất 0%, hàng có thuế nhưng được miễn thuế theo pháp luật Việt Nam thì khai hải quan bằng 01 tờ khai hải quan xuất khẩu, nhập khẩu phi mậu dịch chung cho nhiều chủ hàng. Kèm bản chi tiết bưu phẩm, bưu kiện của từng lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu.

- Đối với bưu phẩm, bưu kiện phải nộp thuế thực hiện khai hải quan riêng trên từng Tờ khai hải quan đối với từng bưu phẩm, bưu kiện.

- Trường hợp chủ hàng yêu cầu Tờ khai hải quan riêng cho bưu phẩm, bưu kiện của mình thì người khai hải quan trên tờ khai riêng.

+ Xuất trình bưu phẩm, bưu kiện để Hải quan kiểm tra

+ Nộp thuế, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật

+ Thông báo cho chủ hàng liên hệ trực tiếp với cơ quan Hải quan để giải quyết trường hợp bưu phẩm, bưu kiện không được xuất khẩu, nhập khẩu và phải xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Phối hợp với chi cục Hải quan để tiến hành truy thu thuế theo quy định của pháp luật...

Câu 62:

Phân tích những quy định về khai báo hải quan đối với hàng hoá, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu qua đường bưu điện?

Gợi ý:

- Doanh nghiệp hoặc chủ hàng là người khai hải quan
- Áp dụng hình thức khai hải quan theo 01 chuyến hàng hoặc chuyến giao hàng.
- Đối với hàng không thuế, hàng có thuế suất 0 %, hàng có thuế nhưng được miễn thuế theo pháp luật Việt Nam thì khai hải quan bằng 01 tờ khai hải quan xuất khẩu, nhập khẩu phi mật dịch chung cho nhiều chủ hàng. Kèm bản chi tiết bưu phẩm, bưu kiện của từng lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu.
- Đối với bưu phẩm, bưu kiện phải nộp thuế thực hiện khai hải quan riêng trên từng Tờ khai hải quan đối với từng bưu phẩm, bưu kiện.
- Trường hợp chủ hàng yêu cầu Tờ khai hải quan riêng cho bưu phẩm, bưu kiện của mình thì người khai hải quan trên tờ khai riêng.

Câu 63:

Trình bày thủ tục hải quan đối với hàng hoá, vật phẩm xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh.

Gợi ý:

1. Trước khi chuyển hàng đến:

1.1. Trách nhiệm của Doanh nghiệp:

a) Khai hải quan:

- Khai hải quan được thực hiện cho từng chuyến giao, nhận hàng hóa với phương tiện vận tải quốc tế (dưới đây gọi là chuyến hàng).

- Trên cơ sở bản lược khai hàng hóa của từng chuyến hàng, doanh nghiệp thực hiện việc phân loại hàng hóa nhập khẩu thành các luồng hàng theo quy định để khai hải quan và truyền gửi đến máy tính tiếp nhận của Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục chậm nhất 02 giờ trước khi chuyển hàng đến.

- Nội dung khai hải quan gồm nội dung tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phi mậu dịch (HQ/2002-PMD), nội dung bản kê chi tiết hàng hóa nhập khẩu theo từng luồng hàng và bản kê chi tiết hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

b) Điều chỉnh lại việc phân luồng hàng hóa theo yêu cầu của Hải quan (nếu có).

c) Nộp hồ sơ hải quan giấy (đã điều chỉnh lại theo yêu cầu của Hải quan) cho Chi cục Hải quan chậm nhất 01 giờ trước khi chuyển hàng đến, gồm:

- Tờ khai hải quan: 02 bản chính;

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Bản kê chi tiết hàng hóa xuất khẩu/nhập khẩu: mỗi loại 02 bản in;

- Bản lược khai hàng hóa: 02 bản chính (đối với chuyển hàng xuất khẩu) hoặc bản in (đối với chuyển hàng nhập khẩu) có ký tên, đóng dấu của lãnh đạo doanh nghiệp;

- Giấy tờ khác theo quy định của Pháp luật đối với từng loại hàng hóa (nếu có): 01 bản chính.

1.2. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục:

a) Tiếp nhận khai hải quan của doanh nghiệp qua mạng.

b) Trên cơ sở dữ liệu nghiệp vụ hải quan đã có (về hàng hóa, về đối tượng gửi, đối tượng nhận hàng...) và các thông tin khác để nghiên cứu, phân tích và kiểm tra việc phân luồng hàng hóa của doanh nghiệp.

c) Điều chỉnh lại việc phân luồng hàng hóa của doanh nghiệp và thông báo cho doanh nghiệp để điều chỉnh lại (nếu có).

d) Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ hải quan giấy đã được doanh nghiệp điều chỉnh lại theo yêu cầu của Hải quan (nếu có).

2. Sau khi chuyển hàng đến:

2.1. Trách nhiệm của Doanh nghiệp:

a) Phân luồng thực tế hàng hóa thành các luồng hàng theo quy định.

b) Xuất trình hàng hóa cho Hải quan kiểm tra; cụ thể như sau:

+ Hàng luồng xanh: xuất trình khi Hải quan yêu cầu.

+ Hàng luồng vàng: xuất trình để Hải quan kiểm tra qua máy soi.

+ Hàng luồng đỏ: xuất trình để Hải quan kiểm tra thủ công.

2.2. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan:

a) Giám sát việc phân luồng thực tế hàng hóa của doanh nghiệp.

b) Đối với hàng luồng xanh:

- Miễn kiểm tra thực tế hàng hóa. Xét thấy cần thiết, lãnh đạo Chi cục hải quan quyết định kiểm tra xác suất bằng máy soi hoặc kiểm tra thủ công.

- Xác nhận hàng hóa đã thông quan trên tờ khai, Bản kê chi tiết in, ký, đóng dấu "Hàng miễn kiểm tra, thông quan điện tử theo nội dung khai của doanh nghiệp". Nếu kết quả kiểm tra xác suất khác với khai báo của doanh nghiệp thì ghi kết quả kiểm tra và dẫn chiếu biên bản liên quan (nếu có).

- Giao cho doanh nghiệp 01 tờ khai, 01 Bản kê chi tiết.

- Cập nhật kết quả đã xác nhận vào hệ thống xử lý dữ liệu hải quan điện tử.

c) Đối với hàng luồng vàng:

- Thực hiện kiểm tra hàng hóa bằng máy soi. Nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật Hải quan thì thực hiện kiểm tra thủ công.

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Xác nhận hàng hóa đã thông quan trên tờ khai, Bản kê chi tiết in, ký, đóng dấu "Hàng hóa kiểm tra qua máy soi, thông quan điện tử theo nội dung khai của doanh nghiệp".

- Giao cho doanh nghiệp 01 tờ khai, 01 Bản kê chi tiết.

- Cập nhật kết quả đã xác nhận vào hệ thống xử lý dữ liệu hải quan điện tử.

d) Đối với hàng luồng đỏ:

- Thực hiện kiểm tra thủ công đối với hàng hóa.

- Xác nhận, ghi kết quả kiểm tra trên tờ khai hải quan theo quy định hiện hành.

Câu 64:

Nguyên tắc quản lý hải quan đối với hàng quá cảnh, hàng trung chuyển?

Gợi ý:

- Không được vận chuyển hàng hoá thuộc mặt hàng Việt Nam cấm nhập khẩu, cấm xuất khẩu, trừ trường hợp đặc biệt.

- Phải ghi đúng tên hàng, số lượng, trọng lượng, trị giá, giữ nguyên trạng hàng hoá, niêm phong

- Không được bán, tặng, trao đổi tại Việt Nam.

- Hàng quá cảnh, hàng trung chuyển phải được vận chuyển theo đúng tuyến đường, qua cửa khẩu quy định, đúng thời gian

đăng ký trong hồ sơ hải quan và phải chịu sự giám sát Hải quan trong suốt thời gian lưu chuyển trên lãnh thổ Việt Nam.

- Phải có giấy phép cho phép được vận chuyển hàng quá cảnh, hàng trung chuyển

- Hàng hóa quá cảnh, trung chuyển không thuộc đối tượng phải nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các loại thuế khác đối với hàng hóa xuất khẩu nhập khẩu

- Nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

Câu 65:

Thủ tục Hải quan đối với hàng hoá trung chuyển?

Gợi ý:

1. Khai hải quan:

- Người khai hải quan là doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ trung chuyển hàng hoá.

- Hồ sơ hải quan:

- + Tờ khai hàng trung chuyển;

- + Vận tải đơn

- + Hợp đồng vận chuyển, hợp đồng này được ký giữa chủ hàng và doanh nghiệp vận chuyển

- Thủ tục:

+ Đầu tiên, người vận chuyển gửi văn bản thông báo (gọi là Thông báo trung chuyển) đến doanh nghiệp cảng biển (doanh nghiệp thực hiện dịch vụ trung chuyển container) để yêu cầu được trung chuyển container tại cảng biển.

+ Thông báo trung chuyển nếu được doanh nghiệp cảng biển chấp thuận thì được coi như Hợp đồng dịch vụ trung chuyển container đã ký kết.

+ Sau khi hàng đến, doanh nghiệp cảng biển chịu trách nhiệm xếp dỡ và đưa vào bảo quản trong khu vực trung chuyển container. Căn cứ thỏa thuận giữa người vận chuyển và doanh nghiệp cảng biển, hàng hóa đóng trong container trung chuyển sau khi đưa vào khu vực trung chuyển container có thể được sắp xếp, đóng gói lại, gia cố, sửa chữa hoặc thay thế container mới.

2. Trách nhiệm của cơ quan Hải quan

- Đối với hàng hoá đưa vào, đưa ra cảng trung chuyển đều phải khai hải quan, chịu sự giám sát trong suốt quá trình lưu giữ tại cảng.

- Hàng hoá đưa vào, đưa ra cảng trung chuyển thuộc đối tượng được miễn kiểm tra, cơ quan hải quan chỉ kiểm tra số lượng container, đối chiếu số ký hiệu của container với khai báo.

- Việc kiểm tra thực tế hàng hoá trung chuyển chỉ áp dụng trong trường hợp có dấu hiệu vi phạm

Câu 66:

Công ty xuất nhập khẩu M của Campuchia làm thủ tục vận chuyển một lô hàng quá cảnh gồm:

- a) 100 tấn gạo
- b) 10 chiếc ô tô tải
- c) 100 kiện thuốc lá hiệu 555

Bạn hãy hướng dẫn công ty M tiến hành làm thủ tục cần thiết để vận chuyển lô hàng trên về Campuchia đúng quy định?

Gợi ý:

Muốn vận chuyển hàng quá cảnh, đầu tiên doanh nghiệp phải xin giấy phép tại Bộ Thương mại VN. Trên cơ sở đơn xin quá cảnh đó, Bộ Thương mại sẽ đối chiếu với những quy định, các mặt hàng được phép quá cảnh để cho phép doanh nghiệp có được quá cảnh qua VN.

- Đối chiếu với mặt hàng ô tô, tùy vào từng loại đối chiếu theo Hiệp định quá cảnh giữa VN-CPC để cho phép. Thuốc lá là hàng cấm do vậy cũng tùy thuộc vào Hiệp định để giải quyết.

- Sau khi được Bộ Thương mại cấp giấy phép, doanh nghiệp sẽ vận chuyển hàng của mình quá cảnh sang VN, qua cửa khẩu, tuyến đường, thời gian quy định trong giấy phép và phải tuân thủ pháp luật VN.

- Trong trường hợp có hành vi gian lận sẽ phải chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật VN.

Câu 67:

Một công ty xây dựng của Lào muốn vận chuyển trang thiết bị, máy móc thi công cho công trình cầu đường đang thi công, do mưa lụt ở vùng Hạ Lào nên không thể vận chuyển được trong lãnh thổ Lào. Bạn tư vấn cho công ty đó làm thủ tục Hải quan quá cảnh qua lãnh thổ VN.

Gợi ý:

- Công ty làm đơn xin quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam tại Bộ Thương mại VN.

- Sau khi có giấy phép quá cảnh do Bộ Thương mại VN cấp, công ty sẽ phải vận chuyển hàng của mình theo đúng tuyến đường, đúng cửa khẩu, và thời gian đã quy định. Đồng thời, công ty có văn bản đề nghị kèm giấy phép được Bộ Thương mại VN cấp gửi cho Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị cho phép quá cảnh từ cửa khẩu A (cửa khẩu quốc tế) đến cửa khẩu B (cửa khẩu quốc gia) của tỉnh Quảng Trị.

- Sau khi được sự đồng ý của Cục hải quan Quảng trị, công ty sẽ tiến hành vận chuyển hàng của mình. Hải quan cửa khẩu nhập làm thủ tục niêm phong trang thiết bị máy móc vận chuyển trên phương tiện vận tải, xác nhận trên tờ khai để công ty chuyển đến cửa khẩu B làm thủ tục tái xuất.

- Hải quan tại cửa khẩu B kiểm tra niêm phong kẹp chì nếu vẫn còn nguyên vẹn thì làm thủ tục tái xuất theo quy định; trong trường hợp niêm phong kẹp chì không còn nguyên vẹn thì lập biên bản xử lý theo quy định.

Câu 68:

Một doanh nghiệp Trung quốc nhập khẩu từ Ấn Độ quá cảnh qua cửa khẩu cảng biển Hải Phòng của Việt Nam và theo giấy phép vận chuyển hàng quá cảnh sẽ tái xuất qua cửa khẩu Lào Cai. Trên đường vận chuyển, doanh nghiệp được thông báo do lũ lụt, không thể vận chuyển qua cửa khẩu Lào Cai vào thời gian này, chỉ có thể đi qua cửa khẩu Trà Linh (ở Cao Bằng- cửa khẩu quốc gia của Việt Nam). Trong trường hợp này, có chấp nhận cho hàng chuyển qua cửa khẩu Trà Linh không?

Gợi ý:

- Trường hợp này chỉ có thể hướng dẫn doanh nghiệp xin phép Bộ Thương mại điều chỉnh nội dung giấy phép để được điều chỉnh giấy phép tái xuất qua cửa khẩu Trà Linh.

- Nếu được điều chỉnh giấy phép thì tiếp tục thực hiện việc giám sát lô hàng theo nội dung tái xuất qua cửa khẩu Trà Linh.

- Công ty xin giấy phép thay đổi tuyến đường tại Bộ giao thông Vận tải VN.

- Nếu được Bộ Giao thông vận tải Việt Nam chấp thuận thì hàng được phép chuyển qua cửa khẩu Trà Linh.

Câu 73:

Công ty S nằm trong khu chế xuất Tân Thuận – TP Hồ Chí Minh ký hợp đồng xuất khẩu một lô hàng giấy dếp cho Công ty E tại Hồng Kông. Trong hợp đồng tại điều kiện giao hàng ghi rõ: Công ty S giao hàng tại kho ngoại quan M thuộc tỉnh Quảng Ninh để chờ xuất khẩu sang nước thứ ba.

1. Anh (chị) trình bày cụ thể việc thực hiện thủ tục hải quan cho lô hàng được chuyển từ Công ty S đến kho ngoại quan M thuộc tỉnh Quảng Ninh?

2. Sau 15 ngày kể từ ngày lô hàng được đưa vào kho hải quan M, Công ty E tại Hồng Kông đã ký hợp đồng xuất khẩu lô hàng đó cho Công ty A tại Nhật Bản và lô hàng sẽ được làm thủ tục xuất khẩu tại Chi cục hải quan cửa khẩu Móng Cái thuộc tỉnh Quảng Ninh. Anh (chị) trình bày cụ thể việc thực hiện thủ tục hải quan cho lô hàng được chuyển từ kho ngoại quan M đến Chi cục hải quan cửa khẩu Móng Cái để xuất sang Nhật Bản?

3. Trình bày việc thực hiện giám sát hải quan đối với lô hàng?

Gợi ý:

1. Đưa hàng từ Khu chế xuất Tân Thuận đến kho ngoại quan M được coi là hàng hoá vận chuyển từ kho ngoại quan này sang kho ngoại quan khác

- Thủ tục hải quan đưa hàng từ kho ngoại quan này sang kho ngoại quan khác thực hiện theo qui định đối với lô hàng chuyển cửa khẩu

- Hàng hoá phải được niêm phong hải quan

2. Áp dụng qui trình thủ tục hải quan hàng hoá đưa từ kho ngoại quan ra nước ngoài

- Hồ sơ: Nộp cho hải quan kho ngoại quan

+ Tờ khai nhập, xuất kho ngoại quan (02 bản chính)

+ Tờ khai hải quan hàng hoá xuất khẩu: 01 bản sao (nếu một tờ khai xuất khẩu phải xuất kho nhiều lần thì xuất trình để hải quan trừ lùi)

+ Giấy uỷ quyền xuất hàng (Nếu không ghi trong hợp đồng thuê kho)

+ Phiếu xuất kho theo đúng mẫu của BTC

- Hải quan kho ngoại quan đối chiếu bộ chứng từ khai báo khi xuất kho với chứng từ khi làm thủ tục nhập kho và thực tế lô hàng, nếu phù hợp thì làm thủ tục xuất, thực hiện chế độ giám sát hải quan

3. Giám sát hải quan đối với lô hàng

- Thực hiện giám sát hàng từ Khu chế xuất Tân Thuận đến kho ngoại quan M

- Thực hiện giám sát hàng hoá đưa từ kho ngoại quan đến Chi cục hải quan cửa khẩu Móng cái

Trường hợp 4: 07 bộ thiết bị thu phát được tái xuất về Trung Quốc

- Thực hiện thủ tục hải quan tái xuất
- Hồ sơ hải quan: Tờ khai xuất khẩu, v.v...

Câu 75:

DN C là DN 100% vốn đầu tư nước ngoài, nhập khẩu hàng hoá để xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của DN theo danh mục hàng hoá đã được Bộ Thương mại phê duyệt. Khi làm thủ tục nhập khẩu, có khai báo thừa so với danh mục 11.000 tấn thép thuộc loại tạm ngừng nhập khẩu. DN trình bày 11.000 tấn thép nhập thừa là để phục vụ cho việc sản xuất mặt hàng ống nước xây dựng theo đúng giấy phép đầu tư. Anh (chị) xử lý trường hợp này?

Gợi ý:

- Khi tiếp nhận hồ sơ hải quan, phải lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi nhập thừa 11.000 tấn thép

- Hướng dẫn DN xin phép Bộ Thương mại cho bổ sung danh mục 11.000 tấn thép, nếu Bộ Thương mại chấp thuận thì làm thủ tục theo qui định, chuyển bộ phận xử lý ra quyết định xử phạt hành vi nhập thừa; Nếu không được chấp thuận thì vẫn chuyển bộ phận xử lý ra quyết định tịch thu 11.000 tấn thép và xử phạt hành vi nhập khẩu ngoài danh mục cho phép và hành vi nhập khẩu loại hàng thuộc danh mục tạm ngừng nhập khẩu.

Câu 76:

Ngày 1/3/2006, tại Chi cục hải quan cửa khẩu A thuộc Cục hải quan tỉnh B, công ty XNK Bình Minh làm thủ tục nhập khẩu lô hàng theo tờ khai hải quan số 132/NKD. Lô hàng chứa trong container 20' số AMFU849860-8. Theo khai báo trên tờ khai hải quan, hàng hoá gồm: 50 máy giặt hiệu HITACHI, mới 100%, xuất xứ Nhật Bản. Cụ thể:

- Loại cửa trước – 5 kg: 20 chiếc, giá 7.000.000đ/chiếc;
- Loại cửa trên – 5 kg: 30 chiếc, giá 5.000.000/chiếc

Lô hàng được kiểm tra thực tế và phát hiện số hàng thực nhập là:

- 18 máy giặt hiệu HITACHI, mới 100%, xuất xứ Nhật Bản, loại cửa trước – 5 kg, giá 7.000.000đ/chiếc;
- 02 máy hiệu SHARP, mới 100% xuất xứ Nhật Bản, loại cửa trước – 5 kg, giá 7.000.000đ/chiếc;
- 28 máy giặt hiệu HITACHI, mới 100%, xuất xứ Nhật Bản, loại cửa trên – 5 kg, giá 5.000.000đ/chiếc;
- 30 máy xay sinh tố PHILIPS Super blender, mới 100%, xuất xứ Indonexia, giá 500.000đ/chiếc;
- 05 tủ lạnh hiệu HITACHI, đã qua sử dụng, loại cửa trên, xuất xứ Nhật bản, giá trung bình khoảng 2.000.000đ/chiếc.

Hỏi:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- 250 máy may gia dụng hiệu Sinco, xuất xứ Trung Quốc (giá 250.000đ/1 máy)

- 50 máy may gia dụng hiệu 3 con bướm, xuất xứ Trung Quốc (giá 250.000đ/1 máy)

- 20 chiếc xe đạp hiệu MINI, xuất xứ Nhật Bản, tháo rời, đã qua sử dụng, trị giá trung bình 1.000.000/1chiếc.

Ngày 22 tháng 4 năm 2006, Chi cục trưởng chi cục hải quan cửa khẩu A ra quyết định xử phạt công ty M như sau:

1. Phạt tiền 7.500.000đ đối với hành vi nhập sai so với khai báo về mã hàng hoá theo qui định tại khoản 3, điều 15, Nghị định 138.

2. Phạt tiền 20.000.000đ đối với hành vi nhập khẩu hàng hoá thuộc danh mục cấm nhập khẩu, qui định tại khoản 6, điều 15, ND 138.

3. Buộc tái xuất 20 chiếc xe đạp MINI

Hỏi: quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên của Chi cục trưởng chi cục hải quan cửa khẩu A đúng hay sai? Biết rằng đây là lần đầu tiên công ty XNK M vi phạm.

Gợi ý:

1. Phạt tiền 7.500.000đ đối với hành vi nhập sai so với khai báo về mã hàng hoá theo qui định tại khoản 3, điều 15, Nghị định 138. Mặc dù công ty XNK M có vi phạm song mức thuế nộp cho nhà nước bằng hoặc cao hơn do vậy không bị xử phạt.

2. Phạt tiền 20.000.000đ đối với hành vi nhập khẩu hàng hoá thuộc danh mục cấm nhập khẩu, qui định tại khoản 6, điều 15, ND 138. Mức phạt này không đúng, bởi công ty XNK M lần đầu tiên vi phạm.

3. Buộc tái xuất 20 chiếc xe đạp MINI. Trong trường hợp này không đúng, bởi 20 chiếc xe đạp MINI không phải là hàng hoá ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, sức khoẻ cộng đồng, vì vậy quyết định tịch thu mới là quyết định đúng.

Ngoài ra, quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên của Chi cục trưởng chi cục hải quan cửa khẩu A là không đúng thẩm quyền mà thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục hải quan tỉnh C.

Câu 78:

Qui trình xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu bao gồm có mấy bước? Nêu cụ thể nhiệm vụ của lãnh đạo bộ phận được giao nhiệm vụ giải quyết miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế?

Gợi ý:

1. Qui trình xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu bao gồm có 05 bước:

Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ:

Bước 2: Xử lý hồ sơ:

Bước 3: Ký quyết định và giải quyết vướng mắc

Bước 4: Triển khai thực hiện Quyết định, lưu hành văn bản và lưu trữ hồ sơ

Bước 5: Tổng hợp, báo cáo.

2. Lãnh đạo bộ phận được giao nhiệm vụ giải quyết miễn thuế giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, căn cứ danh mục hồ sơ đã tiếp nhận từ bộ phận tiếp nhận hồ sơ, có trách nhiệm:

- Phân công cán bộ xử lý từng trường hợp cụ thể.
- Kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ và ý kiến đề xuất xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, ý kiến đề xuất không miễn thuế, không hoàn thuế, không giảm thuế, thu thuế hoặc ý kiến yêu cầu bổ sung hồ sơ do cán bộ thụ lý hồ sơ trình.
- Yêu cầu cán bộ thụ lý hồ sơ giải trình các vấn đề chưa rõ, còn vướng mắc (nếu có).
- Duyệt, ký tờ trình; duyệt ký trình dự thảo quyết định miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế và dự thảo công văn yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc công văn trả lời không giải quyết miễn thuế, không hoàn thuế, không giảm thuế, thu thuế do cán bộ được phân công giải quyết.
- Trong thời gian 2 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận tờ trình xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế do cán bộ được phân công giải quyết, cán bộ lãnh đạo phải ký duyệt hoặc có ý kiến đối với tờ trình.

Câu 79:

Bước 2 của Quy trình xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu là xử lý hồ sơ. Ở bước này cán bộ, công chức hải quan trực tiếp thụ lý hồ sơ hải quan đóng vai trò hết sức quan trọng. Anh (chị) chứng minh nhận định đó?

Gợi ý:

Vai trò quan trọng của cán bộ, công chức hải quan trực tiếp thụ lý hồ sơ hải quan được thể hiện thông qua các nhiệm vụ cụ thể của họ:

a) Kiểm tra điều kiện, thủ tục hồ sơ xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế (kiểm tra tính đầy đủ, tính pháp lý, hợp lý của hồ sơ) theo qui định và đối chiếu với bộ hồ sơ gốc lưu tại đơn vị (nếu tại đơn vị có lưu hồ sơ gốc của đối tượng nộp thuế).

b) Kiểm tra tính chính xác của hồ sơ gồm: kiểm tra số liệu liên quan đến số thuế XNK được xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế; kiểm tra tính đồng bộ, hợp lý của các tài liệu trong bộ hồ sơ, ví dụ như: đối chiếu số thuế phải nộp với số thuế đã nộp trên chứng từ nộp thuế của doanh nghiệp và giấy báo có của Kho bạc; chỉ trình lãnh đạo ký quyết định hoàn thuế, khi doanh nghiệp đã thực nộp thuế.

- Nếu hàng hoá thuộc các đối tượng xét miễn thuế, hoàn thuế, không thu thuế, giảm thuế nhưng hồ sơ chưa đầy đủ theo

quy định hoặc hàng hoá không thuộc đối tượng được xét miễn thuế, hoàn thuế, không thu thuế, giảm thuế thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cán bộ được phân công giải quyết phải dự thảo xong công văn thông báo cho đối tượng nộp thuế để trình lãnh đạo ký.

- Trường hợp thuộc đối tượng xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, hồ sơ đầy đủ theo quy định thì:

+ Trong vòng 05 ngày làm việc, cán bộ thụ lý hồ sơ phải dự thảo xong Tờ trình và Quyết định trình lãnh đạo xem xét ký duyệt đối với các hồ sơ xét miễn thuế, giảm thuế.

+ Trong vòng 07 ngày làm việc, cán bộ thụ lý hồ sơ phải dự thảo xong Tờ trình và Quyết định trình lãnh đạo xem xét ký duyệt đối với hồ sơ xét hoàn thuế, không thu thuế.

Trường hợp trong quá trình xem xét hồ sơ nếu phát hiện bất hợp lý hoặc có phản ánh liên quan đến việc xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, phải dự thảo Tờ trình báo cáo và có ý kiến đề xuất phương án xử lý trong tờ trình với Lãnh đạo cấp trên.

Câu 80:

Trình bày các nghiệp vụ triển khai thực hiện Quyết định, lưu hành văn bản và lưu trữ hồ sơ xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu.

Gợi ý:

1. Sau khi hồ sơ đã được Lãnh đạo đơn vị duyệt ký, cán bộ thụ lý hồ sơ xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế phải có trách nhiệm chuyển văn bản đến bộ phận đóng dấu để đóng dấu.

Bộ phận đóng dấu có trách nhiệm đóng dấu, phát hành văn bản, gửi cho các đơn vị liên quan ghi tại Quyết định miễn, giảm, hoàn, không thu thuế.

Sau khi nhận được Quyết định miễn, giảm, hoàn, không thu thuế đã được ký, đóng dấu lưu hành, cán bộ được giao nhiệm vụ giải quyết miễn, giảm, hoàn, không thu thuế phải kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ để chuyển bộ phận lưu trữ theo quy định.

Khi nhận được bản gốc quyết định miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, chi cục Hải quan nơi làm thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu đối với hàng hoá có trách nhiệm thanh khoản vào bản gốc tờ khai hải quan hàng hoá xuất nhập khẩu lưu tại đơn vị và bản lưu của người khai hải quan và ghi rõ “Hàng hoá miễn thuế (giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế) theo Quyết định số ngày tháng năm của”.

Riêng hồ sơ hoàn thuế, trước khi thực hiện thanh khoản vào bản gốc tờ khai Hải quan, chi cục Hải quan nơi làm thủ tục phải đối chiếu trên mạng theo dõi nợ thuế, nếu đối tượng nộp thuế còn nợ thuế hoặc nợ phạt tại đơn vị thì cần trừ số tiền thuế,

tiền phạt còn nợ vào sổ thuế đối tượng nộp thuế được hoàn. Nếu sổ nợ thuế, nợ phạt phát sinh tại đơn vị Hải quan khác thì thông báo cho các đơn vị Hải quan nơi đối tượng nộp thuế còn nợ thuế có văn bản nhờ thu hộ. Căn cứ văn bản nhờ thu hộ của đơn vị Hải quan nơi đối tượng nộp thuế còn nợ thực hiện trừ nợ vào sổ thuế nhập khẩu được hoàn và thông báo cho Hải quan có văn bản nhờ thu hộ để xóa nợ cho đối tượng nộp thuế. Nếu sau khi đã căn trừ nợ thuế mà còn thừa thì làm thủ tục hoàn trả tiền thuế còn lại cho đối tượng nộp thuế.

Trường hợp hoàn trực tiếp từ ngân sách, Cục Hải quan địa phương phải báo cáo với Vụ Ngân sách Nhà nước sổ thuế còn lại được hoàn.

2. Đối với trường hợp hoàn thuế từ tài khoản tạm thu, ngoài việc thực hiện những bước nêu trên, cán bộ thụ lý hồ sơ hoàn thuế có trách nhiệm chuyển quyết định hoàn trả tiền thuế cho bộ phận kế toán thuế quản lý tài khoản tạm thu để lập ủy nhiệm chi trình lãnh đạo Cục ký duyệt chuyển trả tiền thuế cho đối tượng được hoàn thuế.

3. Trong quá trình tiếp nhận, luân chuyển, nghiên cứu hồ sơ đề nghị xét miễn thuế, hoàn thuế, không thu thuế, các đơn vị, cá nhân phải thực hiện tốt việc giữ gìn, bảo quản hồ sơ, kê khai danh mục tài liệu có trong hồ sơ trước khi đưa vào lưu trữ. Khi có vấn đề phát sinh thì liên hệ với những cá nhân có trách nhiệm

trong việc giải quyết hồ sơ. Thực hiện chế độ bảo mật theo quy định (nếu có).

4. Sau khi đã thực hiện miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, toàn bộ hồ sơ phải được chuyển cho bộ phận/cán bộ được phân công lưu trữ để lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định.

Câu 81:

Công ty Cổ phần Trường Sơn đã làm thủ tục nhập khẩu một lô hàng và đã nộp thuế nhưng thực tế lại nhập khẩu ít hơn. Để nhận lại số thuế đã nộp thừa so với số hàng đã thực nhập khẩu, Công ty Cổ phần Trường Sơn phải nộp những chứng từ gì cho cơ quan hải quan?

Gợi ý:

Theo qui định của pháp luật hiện hành, đối với trường hợp hàng hoá đã nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu nhưng thực tế xuất khẩu hoặc nhập khẩu ít hơn thuộc diện được hoàn thuế.

Để nhận lại số thuế đã nộp thừa so với số hàng đã thực nhập khẩu, Công ty Cổ phần Trường Sơn phải nộp những chứng từ gì cho cơ quan hải quan những chứng từ sau:

1. Công văn yêu cầu hoàn lại thuế nhập khẩu nộp thừa;
2. Tờ khai hàng hoá nhập khẩu đã làm thủ tục hải quan;
3. Chứng từ nộp thuế: doanh nghiệp nộp bản photocopy có đóng dấu và chữ ký của giám đốc doanh nghiệp hoặc người được

giám đốc uỷ quyền đồng thời xuất trình bản chính để cán bộ hải quan đối chiếu và ký xác nhận đã đối chiếu với bản chính.

4. Hoá đơn mua hàng theo hợp đồng mua bán hàng hoá.

Câu 82:

Công ty dịch vụ Bay thuộc Tổng công ty hàng không dân dụng Việt Nam nhập khẩu hàng hoá để bán cho các phương tiện của các hãng nước ngoài trên các tuyến đường quốc tế qua cảng Việt Nam và các phương tiện của Việt Nam trên các tuyến đường quốc tế theo qui định của Chính phủ.

Hỏi:

1. Công ty dịch vụ Bay có thuộc diện được hoàn lại số thuế nhập khẩu đã nộp khi nhập khẩu các lô hàng đó không?

2. Nếu thuộc diện được hoàn lại số thuế nhập khẩu đã nộp khi nhập khẩu các lô hàng thì Công ty dịch vụ Bay phải thực hiện những thủ tục gì?

Gợi ý:

1. Theo qui định của pháp luật hiện hành, hàng hoá đã nộp thuế nhập khẩu, sau đó xuất khẩu trong các trường hợp sau:

- Hàng hoá nhập khẩu để giao, bán hàng cho nước ngoài thông qua các đại lý tại Việt Nam;

- Hàng hoá nhập khẩu để bán cho các phương tiện của các hãng nước ngoài trên các tuyến đường quốc tế qua cảng Việt

Nam và các phương tiện của Việt Nam trên các tuyến đường quốc tế theo qui định của Chính phủ, được hoàn lại số thuế đã nộp

Do vậy Công ty dịch vụ Bay thuộc diện được hoàn lại số thuế nhập khẩu đã nộp khi nhập khẩu các lô hàng để bán cho các phương tiện của các hãng nước ngoài trên các tuyến đường quốc tế qua cảng Việt Nam và các phương tiện của Việt Nam trên các tuyến đường quốc tế theo qui định của Chính phủ.

2. Công ty dịch vụ Bay phải nộp cho cơ quan hải quan các chứng từ sau:

- Công văn yêu cầu hoàn lại thuế nhập khẩu;
- Công văn của Bộ Thương mại cho phép nhập khẩu (đối với mặt hàng thuộc diện phải xin cấp phép nhập khẩu của Bộ Thương mại);
- Tờ khai hải quan hàng hoá nhập khẩu đã làm thủ tục hải quan;
- Chứng từ nộp thuế;
- Hoá đơn bán hàng;

Riêng hàng hoá nhập khẩu là đồ uống phục vụ trên các chuyến bay quốc tế phải nộp thêm Phiếu giao nhận đồ uống lên chuyến bay quốc tế có xác nhận của Hải quan cửa khẩu sân bay.

Câu 83:

Công ty nhà nước Đại Thành là đầu mối nhập khẩu xăng dầu được phép bán cho doanh nghiệp cung ứng tàu biển để bán cho các tàu biển nước ngoài.

Hỏi:

1. Sau khi đã bán xăng dầu cho doanh nghiệp cung ứng tàu biển và doanh nghiệp cung ứng tàu biển đã bán cho tàu biển nước ngoài, Công ty nhà nước Đại Thành có thuộc diện được xét hoàn thuế nhập khẩu không?

2. Với tư cách là công chức hải quan, anh (chị) hướng dẫn cho Công ty nhà nước Đại Thành thực hiện thủ tục xin hoàn thuế?

Gợi ý:

1. Theo qui định của pháp luật hiện hành: Trường hợp các doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu hàng hoá (ví dụ: xăng dầu...) được phép bán cho doanh nghiệp cung ứng tàu biển để bán cho các tàu biển nước ngoài thì sau khi đã bán hàng cho tàu biển nước ngoài, doanh nghiệp nhập khẩu được xét hoàn thuế nhập khẩu.

Do vậy, Công ty nhà nước Đại Thành thuộc diện được xét hoàn thuế nhập khẩu

2. Công ty nhà nước Đại Thành phải làm hồ sơ xét hoàn thuế nhập khẩu

Hồ sơ xét hoàn thuế nhập khẩu gửi cơ quan hải quan nơi đã làm thủ tục nhập khẩu lô hàng.

Hồ sơ bao gồm:

* Các chứng từ như các trường hợp hoàn thuế nhập khẩu thông thường khác:

- Công văn yêu cầu hoàn lại thuế nhập khẩu;
- Công văn của Bộ Thương mại cho phép nhập khẩu
- Tờ khai hải quan hàng hoá nhập khẩu đã làm thủ tục hải quan;

- Chứng từ nộp thuế;

- Hoá đơn bán hàng;

* Ngoài ra còn phải nộp thêm các chứng từ sau:

- Hợp đồng, hoá đơn bán hàng cho doanh nghiệp cung ứng tàu biển;

- Bản kê khai của doanh nghiệp cung ứng tàu biển về số lượng, trị giá hàng hoá mua của doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu đã thực cung ứng cho tàu biển nước ngoài; Bản kê chứng từ thanh toán của các hãng tàu biển nước ngoài. Giám đốc doanh nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật về các bản kê khai này.

Câu 84:

Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hữu An thực hiện nhập khẩu một lô hàng tiêu dùng với loại hình nhập kinh doanh. Lô hàng đã được làm thủ tục hải quan và đã nộp thuế nhưng đang chờ kết quả giám định của cơ quan giám định. Kết quả giám định cho biết lô hàng nhập khẩu thuộc diện hàng cấm nhập khẩu, do vậy cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã ra Quyết định tịch thu toàn bộ lô hàng. Hỏi Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hữu An có được hoàn lại số thuế đã nộp không? Anh (chị) hướng dẫn công ty thực hiện thủ tục hoàn thuế?

Gợi ý:

1. Theo qui định của pháp luật hiện hành: Các tổ chức, cá nhân có hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu có vi phạm các quy định trong lĩnh vực hải quan, đã nộp thuế xuất khẩu hoặc thuế nhập khẩu và thuế khác (nếu có), đang trong sự giám sát, quản lý của cơ quan hải quan bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ra Quyết định tịch thu hàng hoá, thì thuộc diện được hoàn lại số thuế đã nộp. Do vậy Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hữu An được hoàn lại số thuế đã nộp.

2. Để được hoàn lại số thuế đã nộp, Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hữu An phải làm và nộp hồ sơ xin hoàn thuế cho cơ quan hải quan. Hồ sơ hoàn thuế gồm các chứng từ sau:

- Công văn yêu cầu hoàn lại thuế nhập khẩu, thuế khác đã nộp;

- Tờ khai hải quan hàng hoá nhập khẩu đã thanh khoản của cơ quan hải quan;
- Chứng từ nộp thuế nhập khẩu và thuế khác (nếu có);
- Hoá đơn theo hợp đồng mua bán hàng hoá;
- Biên bản xử lý vi phạm;
- Quyết định tịch thu hàng hoá vi phạm của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Câu 85:

Để tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các doanh nghiệp thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá khi làm thủ tục hải quan, cơ quan hải quan áp dụng cơ chế cấp thẻ ưu tiên thủ tục hải quan. Anh (chị) cho biết các đối tượng và điều kiện cụ thể để được cấp thẻ ưu tiên?

Gợi ý:

Tất cả các doanh nghiệp thành lập theo quy định của pháp luật có hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa ít nhất là 365 ngày tính đến ngày xin cấp Thẻ ưu tiên thủ tục hải quan, nếu đáp ứng các điều kiện quy định:

1. Là doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật về hải quan.

Doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật về hải quan là doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu trong thời gian 365 ngày,

tính đến ngày nộp đơn xin cấp thẻ ưu tiên làm thủ tục hải quan cho lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu, được cơ quan hải quan xác định là:

- Không bị pháp luật xử lý về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới;

- Không quá 2 lần bị xử lý vi phạm hành chính về hải quan với mức phạt vượt thẩm quyền của Chi cục trưởng hải quan.

- Không trốn thuế: không bị truy tố hoặc bị phạt ở mức 1 (một) lần số thuế phải nộp trở lên.

- Không nợ thuế quá 90 ngày.

- Thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

2. Tự nguyện xin cấp Thẻ và tuân thủ theo các quy định của qui chế tạm thời về cấp thẻ ưu tiên thủ tục hải quan cho doanh nghiệp (*Ban hành kèm theo Quyết định số 1952/TCHQ/QĐ/GSQL ngày 19 tháng 12 năm 2005*) được Cục Hải quan tỉnh, thành phố (gọi tắt là Cục Hải quan) xem xét cấp Thẻ.

3. Đối với doanh nghiệp có nhiều Chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì Thẻ được xét và cấp cho từng Chi nhánh, đơn vị trực thuộc, hạch toán độc lập, có mã số thuế riêng.

Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động trên nhiều địa bàn thuộc sự quản lý của một Cục Hải quan hoặc các Cục Hải quan khác nhau thì được Cục Hải quan có liên quan xét cấp số lượng thẻ phù hợp. Thẻ do Cục Hải quan nào cấp chỉ có giá trị sử dụng trong phạm vi quản lý của Cục Hải quan đó.

4. Trường hợp doanh nghiệp, hoặc chi nhánh, đơn vị trực thuộc không đáp ứng các điều kiện quy định tại quy chế về cấp thẻ ưu tiên thì tất cả các Thẻ đã được cấp cho đơn vị đó sẽ không còn giá trị sử dụng.

5. Thẻ ưu tiên được cơ quan Hải quan cấp miễn phí.

Phần 2

THỦ TỤC HẢI QUAN VÀ KIỂM TRA GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH

Phần 2

THỦ TỤC HẢI QUAN VÀ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH

Câu 1: Anh (Chị) cho biết tại sao phải tiến hành Kiểm tra, giám sát hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh?

Gợi ý:

- Các định nghĩa phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Lý do phải kiểm tra, giám sát hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

+ Kiểm tra, kiểm soát các phương tiện vận tải đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của nhà nước Việt Nam cho phép xuất cảnh, nhập cảnh và ra vào biên giới đúng địa điểm, đúng đường đi, đúng thời gian quy định.

+ Đảm bảo việc thông quan cho những hàng hóa được phép xuất khẩu, nhập khẩu đúng với tiêu chuẩn, chế độ quy định.

+ Nhằm đảm bảo thực hiện chính sách quản lý kinh tế của Nhà nước, nhằm ngăn chặn hoạt động gian lận thương mại, buôn lậu, nhập cảnh trái phép.

+ Góp sức cùng các cơ quan quản lý nhà nước chống mọi âm mưu phá hoại chính quyền, ngăn chặn nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh trái phép.

+ Thực hiện nhiệm vụ thống kê của ngành hải quan đối với các phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh và quá cảnh.

Câu 2: Anh (chị) cho biết đối tượng và phạm vi của Kiểm tra, giám sát hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng?

Theo Anh (chị) ở Việt Nam đối tượng nào được cơ quan hải quan quan tâm nhất? Tại sao?

Gợi ý:

- Các định nghĩa phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đối tượng của Kiểm tra, giám sát hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh:

○Phương tiện vận tải dân sự không phân biệt của Việt Nam hay của nước ngoài khi qua các cửa khẩu và đi lại trên địa bàn hoạt động của Hải quan và khu vực kiểm soát hải quan, không kể có hay không có chuyên chở hàng hóa, hành lý hay hành khách.
Ngoại trừ:

- Phương tiện vận tải chuyên cơ (Chuyên chở các đối tượng đặc biệt)

- Phương tiện vận tải của các đối tượng được hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao, của các cơ quan đại diện ngoại giao đã được pháp luật quy định.

○Phương tiện vận tải quân sự chở hành khách và hàng hóa dân sự khi xuất cảnh, nhập cảnh và quá cảnh.

- Phương tiện đường biển: Tàu biển

- Phương tiện vận tải đường sắt: Tàu hỏa liên vận quốc tế

- Phương tiện vận tải đường hàng không: Tàu bay

- Phương tiện vận tải đường bộ: Ô tô, xe móc, mô tô

- Phương tiện đường sông: Thuyền, xà lan tự hành

- Nêu qua định nghĩa các loại phương tiện trên

- Phạm vi của Kiểm tra, giám sát hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

○ Phạm vi không gian và thời gian phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh chịu sự kiểm tra giám sát từ khi đến tới khi ra khỏi địa bàn hoạt động hải quan, khu vực kiểm soát hải quan

○ Phạm vi về không gian (Địa bàn hoạt động hải quan)

- Các khu vực cửa khẩu đường bộ,
- Ga đường sắt liên vận quốc tế,
- Cảng biển quốc tế,
- Cảng sông quốc tế,
- Cảng hàng không dân dụng quốc tế,

○ Phạm vi về thời gian

- Kiểm tra, giám sát, kiểm soát trước
- Kiểm tra, giám sát, kiểm soát trong quá trình làm thủ tục để thông quan hải quan

▪ Kiểm tra sau thông quan

- Đối tượng được cơ quan hải quan quan tâm là Tàu biển và ô tô

- Lý do: số lượng phương tiện vận tải tham gia xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh là nhiều nhất và có tính phức tạp, đa dạng nhất.

Câu 3: Anh (chị) hãy trình bày những nội dung cơ bản về thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh? Hãy làm rõ trách nhiệm pháp lý của các bên có liên quan đến quá trình làm thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh?

Anh (chị) cho ý kiến để hoàn thiện quy trình thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh ở Việt Nam hiện nay?

Gợi ý:

- Các định nghĩa phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Định nghĩa thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Các nội dung cơ bản về thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

○ Nguyên tắc, yêu cầu đối với việc làm thủ tục hải quan.

○ Địa điểm làm thủ tục hải quan

○ Các bên liên quan đến làm thủ tục hải quan

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Trách nhiệm pháp lý của các bên có liên quan đến quá trình làm thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

- Ý kiến để hoàn thiện quy trình thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh ở Việt Nam hiện nay.

- Quy định rõ ràng trách nhiệm của các bên liên quan
- Xây dựng quy trình thủ tục cụ thể (Số giấy tờ cần thiết, thời gian làm thủ tục)
- Hướng tới khai điện tử và khai trước khi phương tiện đến

Câu 4: Anh (chị) hãy trình bày những nội dung cơ bản về kiểm tra hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh? Hãy làm rõ trách nhiệm pháp lý của các bên có liên quan đến quá trình kiểm tra hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh?

Anh (Chị) cho ý kiến để hoàn thiện công tác kiểm tra hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh ở Việt Nam hiện nay?

Gợi ý:

- Các định nghĩa phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Định nghĩa kiểm tra hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Các nội dung cơ bản về kiểm tra hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Nguyên tắc, yêu cầu kiểm tra hải quan

- Kiểm tra hải quan

- Bước 1: Công chức hải quan tiếp nhận hồ sơ hải quan do chủ phương tiện nộp. Kiểm tra hồ sơ nếu không có nghi vấn thì vào sổ hoặc vào máy tính các dữ liệu trên tờ khai và làm các thủ tục khác. Miễn kiểm tra thực tế phương tiện.

- Bước 2: Khi có cơ sở để nhận định trên phương tiện vận tải có cất giấu hàng hóa trái phép, có dấu hiệu vi phạm pháp luật nghiêm trọng thì Chi cục trưởng Hải quan cửa khẩu, quyết định tạm hoãn việc khởi hành hoặc dừng phương tiện vận tải để khám xét.

- Trách nhiệm pháp lý của các bên có liên quan đến quá trình kiểm tra hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Cơ quan hải quan

○ Người đại diện hợp pháp của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

○ Các cơ quan quản lý nhà nước liên quan: Kiểm dịch y tế, Cảng vụ, Kiểm soát văn hóa phẩm..

- Ý kiến để hoàn thiện công tác kiểm tra hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh ở Việt Nam hiện nay

○ Áp dụng phương pháp quản lý rủi ro dựa trên đánh giá mức độ vi phạm của các chủ phương tiện vận tải.

○ Hoàn thiện quy trình thủ tục hải quan

○ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức hải quan làm công tác kiểm tra tại các cửa khẩu.

Câu 5: Anh (Chị) hãy trình bày những nội dung cơ bản về giám sát hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh? Những hình thức giám sát hải quan nào đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh được sử dụng nhiều nhất? Tại sao?

Gợi ý:

- Các định nghĩa phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Định nghĩa giám sát hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Các nội dung cơ bản về giám sát hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

○ Nguyên tắc, yêu cầu giám sát hải quan

○ Các phương pháp giám sát hải quan được thực hiện

▪ Tuần tra, kiểm soát cơ động

▪ Niêm phong hải quan

▪ Giám sát trực tiếp bởi công chức hải quan

▪ Giám sát bằng phương tiện kỹ thuật

- Hình thức giám sát hải quan bằng niêm phong kẹp chì và giám sát bằng phương tiện kỹ thuật hiện đại đang được sử dụng nhiều nhất vì nó vận dụng thành tựu khoa học công nghệ hiện đại, đảm bảo cho công tác thông quan phương tiện vận tải nhanh nhất, Đảm bảo hiệu quả của công tác giám sát đáp ứng được nhu cầu tăng nhanh của phát triển thương mại và đầu tư quốc tế.

Câu 6: Tại chuẩn mực 6.1 trong Công ước Kyôto sửa đổi 1999 có ghi” *Mọi hàng hoá, kể cả phương tiện vận tải, nhập vào hay rời khỏi lãnh thổ hải quan, dù có phải chịu thuế hải quan và thuế khác hay không, đều phải chịu kiểm tra hải quan*”

Anh (chị) hiểu như thế nào về chuẩn mực này trong công tác kiểm tra hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh?

Gợi ý:

- Các định nghĩa phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Tất cả các phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đều phải chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan

- Việc kiểm tra, giám sát hải quan đối với các phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh nhằm:

+ Kiểm tra, kiểm soát các phương tiện vận tải đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của nhà nước Việt Nam cho phép xuất cảnh, nhập cảnh và ra vào biên giới đúng địa điểm, đúng đường đi, đúng thời gian quy định.

+ Đảm bảo việc thông quan cho những hàng hóa được phép xuất khẩu, nhập khẩu đúng với tiêu chuẩn, chế độ quy định.

+ Nhằm đảm bảo thực hiện chính sách quản lý kinh tế của Nhà nước, nhằm ngăn chặn hoạt động gian lận thương mại, buôn lậu, nhập cảnh trái phép.

+ Góp sức cùng các cơ quan quản lý nhà nước chống mọi âm mưu phá hoại chính quyền, ngăn chặn nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh trái phép.

+ Thực hiện nhiệm vụ thống kê của ngành hải quan đối với các phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh và quá cảnh.

Câu 7: Tại chuẩn mực 6.2 trong Công ước Kyôto sửa đổi 1999 có ghi *“Việc kiểm tra hải quan phải được giới hạn ở mức cần thiết để đảm bảo sự tuân thủ Luật Hải quan”*.

Anh (chị) hiểu như thế nào về chuẩn mực khi áp dụng đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh? Nêu các gợi ý để thực thi chuẩn mực này ở Việt Nam?

Gợi ý:

- Các định nghĩa phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Tất cả các phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đều phải chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan. Tuy nhiên không phải tất cả các phương tiện đều bị kiểm tra, giám sát như nhau. Để kiểm tra, giám sát hiệu quả thì cơ quan hải quan kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro vi phạm luật hải quan của các phương tiện vận tải. Như vậy, vừa

thực hiện được mục tiêu của cơ quan hải quan, vừa giảm chi phí cho cơ quan hải quan nhưng lại rút ngắn thời gian và giảm chi phí cho chủ phương tiện vận tải.

- Các gợi ý để thực thi chuẩn mực này ở Việt Nam:

- Luật hóa nội dung chuẩn mực vào pháp luật hải quan Việt Nam

- Đào tạo, bồi dưỡng nội dung phương pháp quản lý cho công chức hải quan.

- Đầu tư công nghệ xây dựng cơ sở dữ liệu và triển khai phần mềm quản lý rủi ro đối với kiểm tra, giám sát các phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

Câu 8: Tại các chuẩn mực 6.3, 6.4, 6.5 trong Công ước Kyôto sửa đổi 1999 có ghi:

Chuẩn mực 6.3 “*Khi thực hiện kiểm tra hải quan, cơ quan Hải quan phải áp dụng kỹ thuật đánh giá khả năng vi phạm*”

Chuẩn mực 6.4 “*Cơ quan Hải quan phải sử dụng kỹ thuật phân tích khả năng vi phạm để xác định những người và hàng hoá, kể cả phương tiện vận tải, cần được kiểm tra cũng như mức độ kiểm tra*”.

Chuẩn mực 6.5 “*Cơ quan Hải quan phải xây dựng một chiến lược xác định mức độ tuân thủ luật pháp để hỗ trợ cho việc đánh giá khả năng vi phạm*”.

Anh (chị) hiểu như thế nào về các chuẩn mực này khi áp dụng đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh? Tại sao công ước đưa ra khuyến nghị này? Việc vận dụng các chuẩn mực này ở Việt Nam hiện nay như thế nào? Đưa ra gợi ý để Hải quan Việt Nam thực hiện tốt các chuẩn mực này?

Gợi ý:

- Các định nghĩa phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Kiểm tra hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh không nhất thiết phải kiểm tra thực tế toàn bộ các phương tiện mà chỉ tập trung nguồn lực hải quan kiểm tra thực tế đối với những phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh có dấu hiệu vi phạm pháp luật hải quan (trên cơ sở phân tích thông tin về chủ phương tiện và mức độ tuân thủ pháp luật của chủ phương tiện)

- Công ước đưa ra khuyến nghị này nhằm:

○ Khuyến nghị các nước vận dụng phương pháp quản lý hiện đại vào quản lý hải quan, dựa trên cơ sở công nghệ thông tin và phương pháp phân tích rủi ro.

○ Giảm chi phí cho các cơ quan hải quan và chủ phương tiện nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả quản lý hải quan

○ Đáp ứng được công tác quản lý hải quan trong bối cảnh thương mại và đầu tư quốc tế tăng trưởng nhanh chóng.

- Thực hiện chuẩn mực này ở Hải quan Việt Nam đang bắt đầu ứng dụng phương pháp quản lý rủi ro đối với kiểm tra các phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh. Đặc biệt đối với tàu biển, máy bay thông qua khai báo điện tử và thực hiện trước khi phương tiện vận tải đến và đi.

- Hải quan Việt Nam đã xây dựng lộ trình chiến lược áp dụng quản lý rủi ro trong kiểm tra các phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh. Xây dựng chiến lược đào tạo cán bộ và và chiến lược áp dụng thí điểm sau đó nhân rộng ra toàn quốc.

- Gợi ý để Hải quan Việt nam thực hiện tốt các chuẩn mực này:

○ Phối hợp và tận dụng ý kiến tư vấn của tổ chức hải quan thế giới và cơ quan hải quan của các nước tiên tiến để triển khai quản lý rủi ro.

○ Xây dựng lộ trình thực hiện quản lý rủi ro rõ ràng.

○ Đầu tư công nghệ thông tin hiện đại phục vụ phương pháp quản lý mới.

○ Đào tạo nguồn nhân lực cán bộ hải quan

○ Nâng cao chất lượng, hiệu quả của nguồn dữ liệu về đối tượng phục vụ công tác quản lý rủi ro của Hải quan

Câu 9: Tại các chuẩn mực 6.7 trong Công ước Kyôto sửa đổi 1999 có ghi:

“Cơ quan Hải quan cần phải tìm kiếm khả năng hợp tác với Hải quan nước khác và khả năng ký kết các thoả thuận tương trợ hành chính nhằm cải tiến công tác kiểm tra hải quan”.

Anh (chị) hiểu như thế nào về các chuẩn mực này khi áp dụng đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh? Theo anh chị nội dung chuẩn mực này có tính khả thi nhất đối với phương tiện nào? Tại sao? Tình hình triển khai nội dung chuẩn mực này ở Hải quan Việt Nam như thế nào?

Gợi ý:

- Các định nghĩa phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm của phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Khuyến nghị Hải quan các quốc gia tăng cường hợp tác, trao đổi và chia sẻ thông tin về hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh nhập cảnh nhằm thực hiện tốt chức năng quản lý hải quan chống hiện tượng gian lận thương mại, trốn thuế, xuất nhập cảnh trái phép.

- Đặc biệt đối với hải quan các quốc gia có chung đường biên giới nên phối hợp với nhau hình thành một địa điểm làm thủ tục hải quan và kiểm tra, giám sát hải quan đối với các phương

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

tiện vận tải nhằm giảm chi phí cho các cơ quan hải quan và chủ phương tiện, tạo thuận lợi cho đầu tư và thương mại quốc tế.

- Nội dung của chuẩn mực có tính khả thi nhất đối với phương tiện ô tô, tàu thuyền xuất cảnh nhập cảnh qua cửa khẩu quốc tế đường sông và đường bộ của các quốc gia có chung đường biên giới. Hải quan của các quốc gia đàm phán và chỉ lập một địa điểm làm thủ tục hải quan và kiểm tra, giám sát hải quan tại biên giới hai nước.

- Tình hình triển khai chuẩn mực này ở Việt Nam đã tiến hành đối với một số cửa khẩu giữa Việt Nam với Campuchia và Lào. Tiến tới áp dụng tại tất cả các cửa khẩu biên giới. Các cửa khẩu với Trung quốc thì đang đàm phán và sẽ thực thi trong tương lai gần.

Câu 10: Anh (chị) cho biết tại sao phải tiến hành Kiểm tra, giám sát hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng?

Gợi ý:

- Các định nghĩa tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Đặc điểm của tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Lý do phải tiến hành kiểm tra, giám sát đối với tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng.

○ Kiểm tra, kiểm soát các tàu biển đã được các cơ quan quản lý nhà nước cho phép xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh và ra vào biên giới đường biển đúng đường đi, đúng địa điểm, đúng thời gian quy định.

○ Ngăn chặn hiện tượng gian lận thương mại, buôn lậu và xuất cảnh, nhập cảnh trái phép của tàu biển.

○ Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước đảm bảo an ninh tại cảng biển, cảng sông quốc tế.

○ Thu phí và thực hiện thống kê hải quan đối với tàu biển.

Câu 11: Anh (chị) cho biết đối tượng và phạm vi của Kiểm tra, giám sát hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng?

Gợi ý:

- Các định nghĩa tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Đặc điểm của tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Đối tượng và phạm vi của kiểm tra, giám sát hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

○ Đối tượng làm thủ tục hải quan và chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

▪ Tàu biển dân sự xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng, trung chuyển. Không phân biệt tàu của Việt Nam hay của nước ngoài (*). Ngoại trừ:

- Tàu biển chuyên chở nguyên thủ quốc gia

- Tàu biển của các đối tượng được miễn trừ ngoại giao

▪ Tàu biển quân sự chuyên trở hàng hóa, hành khách, hành lý dân sự.

○ Phạm vi không gian

▪ Địa bàn hoạt động hải quan đường biển

- Làm thủ tục hải quan tại Trụ sở chính hoặc văn phòng Cảng vụ của:

○ Cảng biển quốc tế

○ Cảng sông quốc tế

○ Cảng mở

○ Cảng chuyên dùng

- Trên biển đối với: (Điều 27, NĐ 71/NĐ-CP, 2006)

○ Tàu khách;

○ Tàu liên quan tới vùng có dịch cần phải được kiểm dịch..

▪ Lãnh thổ hải quan. (địa bàn của kiểm tra, giám sát hải quan)

○ Trên biển

- Trên sông
- Phạm vi thời gian
 - Thời gian làm thủ tục hải quan

Đối với tàu biển nhập cảnh: Chậm nhất 2 giờ kể từ thời điểm tàu biển đã vào neo đậu an toàn tại vị trí theo chỉ định của giám đốc cảng vụ hàng hải.

○ Đối với tàu xuất cảnh: Chậm nhất 2 giờ trước khi tàu rời cảng.

○ Đối với tàu khách và tàu chuyên tuyến thì thời gian chậm nhất là ngay trước thời điểm tàu chuẩn bị rời cảng.

- Trường hợp khác.
 - Thời gian kiểm tra, giám sát hải quan.

○ Thời gian từ khi tàu biển tới và ra khỏi lãnh thổ hải quan.

Câu 12: Anh (chị) hiểu như thế nào về các chứng từ sau đây do thuyền trưởng tàu biển khai báo Hải quan khi tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng. Vai trò của các chứng từ này trong công tác kiểm tra hải quan đối với tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng.

- Lược khai hàng xuất khẩu, nhập khẩu (Cargo Manifest)?
- Vận đơn đường biển (Bill of Lading)?

- Sơ đồ xếp hàng trên tàu (Loadsheel and Balance Chart)?

Gợi ý:

1. Lược khai hàng hoá (Cargo Manifest).

Lược khai hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu trên tàu thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng là một bản kê khai tổng quát về toàn bộ hàng hoá chuyên chở hoặc có trên phương tiện vận tải, do thuyền trưởng khai báo với cơ quan Hải quan theo thủ tục Hải quan được pháp luật về Hải quan quy định. Trong bộ chứng từ khai báo Hải quan đối với tàu thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng thì lược khai hàng hoá là một trong các chứng từ quan trọng nhất. Nội dung chủ yếu của lược khai hàng hoá gồm:

- Tên tàu, hãng tàu, quốc tịch, tên thuyền trưởng, quốc tịch (có nhiều trường hợp không ghi cảng đi, đến, ngày xuất phát).

- Nội dung hàng hoá bao gồm: số vận đơn, người gửi, người nhận, tên hàng, số lượng, trọng lượng (có khi có trị giá).

- Riêng về người nhận hàng trong Cargo Manifest cần được hiểu rõ thêm rằng, trong thực tế có thể có tới 3 trường hợp:

+ Được ghi rõ tên người nhận.

+ Được ghi theo lệnh (To order of)

+ Được để trống, trong trường hợp để trống người nhận hàng thì người được thông báo (Notify party) là người nhận hàng.

Nếu hàng đóng trong container, lược khai hàng tại phần hàng hoá còn đơn giản hơn, chỉ bao gồm: số vận đơn, số container, số niêm phong (seal) trên container, tổng trọng lượng, loại hàng, ghi chú.

Lược khai hàng hoá có dấu và chữ ký của thuyền trưởng, nhưng có nhiều trường hợp chỉ có dán ký hiệu chữ ký thuyền trưởng hoặc dấu của hãng tàu (theo tập quán hàng hải quốc tế vẫn được thừa nhận).

- Vai trò của Cargo Manifest đối với cơ quan Hải quan:

+ Là chứng từ gốc đối với hàng thực nhập trên một tàu, thuyền nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng.

+ Là chứng từ thực xuất đối với hàng xuất khẩu trên một tàu, thuyền xuất cảnh, chuyển cảng.

+ Trên cơ sở những thông tin trên **Cargo Manifest**, cơ quan hải quan nhập số liệu vào máy và có thể có cái nhìn tổng thể về hàng hóa xuất nhập khẩu, qua đó phân tích độ rủi ro và chuyển thông tin trước xuống các bộ phận kiểm tra và giám sát tại cảng.

2. Vận đơn đường biển (Bill of lading)

Vận đơn đường biển là bộ chứng từ do người vận chuyển ký phát cho người giao hàng, với những chức năng sau đây:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Là một bằng chứng về việc người vận chuyển ký phát cho người giao hàng, với những chức năng sau:

- Là một bằng chứng về việc người vận chuyển đã nhận lên tàu số hàng hoá với số lượng, chủng loại, tình trạng như ghi trong vận đơn để vận chuyển đến nơi trả hàng.

- Là văn bản quy định trách nhiệm, nghĩa vụ hai bên ký hợp đồng trong chuyến hành trình cụ thể.

- Là tờ chứng chỉ sở hữu hàng hoá về mặt thương mại.

**** Nội dung chủ yếu vận đơn đường biển***

1. Tên người vận chuyển và trụ sở giao dịch chính.
2. Tên người giao hàng.
3. Tên người nhận hàng hoặc ghi rõ vận đơn được ký phát dưới dạng vận đơn theo lệnh hay vận đơn vô danh.
4. Tên tàu, số hiệu của tàu, quốc tịch
5. Sự mô tả về chủng loại, kích thước, thể tích, số lượng, đơn vị, trọng lượng hoặc trị giá hàng hoá (nếu xét thấy cần).
6. Sự mô tả về tình trạng bên ngoài hoặc bao bì hàng hoá.
7. Ký mã hiệu và đặc điểm nhận biết hàng hoá mà người giao hàng đã thông báo bằng văn bản trước khi xếp hàng và được đánh dấu trên từng đơn vị hàng hoá hoặc bao bì.

7. Ký mã hiệu và đặc điểm nhận biết hàng hoá mà người giao hàng đã thông báo bằng văn bản trước khi xếp hàng và được đánh dấu trên từng đơn vị hàng hoá hoặc bao bì.

8. Tiền cước vận chuyển và các khoản thu khác của người vận chuyển, ghi chú phương thức thanh toán.

9. Nơi xếp hàng và các cảng xếp hàng.

10. Cảng đích hoặc chỉ định thời gian, địa điểm sẽ chỉ định cảng đích.

11. Số bản vận đơn gốc đã ký phát cho người giao hàng.

12. Thời gian, địa điểm ký phát vận đơn.

13. Chữ ký người vận chuyển hoặc của thuyền trưởng, hoặc đại diện khác có thẩm quyền của người vận chuyển.

14. Nếu tên người vận chuyển không được xác định cụ thể trong vận đơn thì chủ tàu được coi là người vận chuyển.

**** Các loại vận đơn đường biển***

- Phân theo cách chuyển nhượng.

+ *Vận đơn đích danh*: Người có tên trong vận đơn là người nhận hàng. Được chuyển nhượng bằng cách sang tên quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

+ *Vận đơn “theo lệnh”* (còn gọi là vận đơn ký hậu): Trong vận đơn ghi rõ người nhận hàng hay những người do người giao hàng chỉ định sẽ phát lệnh trả hàng. Chuyển nhượng bằng cách ghi ký hậu trên vận đơn về người có quyền phát lệnh trả hàng.

+ *Vận đơn xuất trình* (còn gọi là vận đơn vô danh): Vận đơn không ghi rõ người nhận hàng hay người phát lệnh giao hàng. Người xuất trình vận đơn là người nhận hàng hợp pháp. Chuyển nhượng được thực hiện bằng cách trao vận đơn cho người được chuyển nhượng.

- Phân theo cách chuyển chờ

+ *Vận đơn đi suốt*: Vận đơn được áp dụng cho trường hợp vận chuyển phải chuyển tải qua hai hay nhiều chiếc tàu. Người vận chuyển đầu tiên lập vận đơn suốt và chịu trách nhiệm chuyển tải sang tàu khác.

+ *Vận đơn đi thẳng*: Vận đơn được áp dụng trong trường hợp vận chuyển hàng hoá từ nơi đi tới nơi đến bằng một chiếc tàu.

+ *Vận đơn liên hợp*: Vận đơn được áp dụng trong trường hợp vận chuyển kết hợp nhiều phương thức vận tải khác.

- Phân theo cách ghi chú (Remark) trên vận đơn.

+ *Vận đơn sạch*: Vận đơn không có ghi chú.

+ Với tàu thuyền nhập cảnh là chứng từ xuất trình có ý nghĩa pháp lý của thuyền trưởng khi cơ quan hải quan yêu cầu.

+ Với hàng nhập khẩu là chứng từ nộp kèm theo tờ khai hàng (bản sao chính thức).

+ Các công chức Hải quan nắm được nội dung của **Bill of Lading** sẽ có một cơ sở pháp lý khẳng định tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh hay chuyển cảng là đúng mục đích.

+ Ngăn ngừa và phát hiện hành vi gian lận thương mại và buôn lậu qua vận chuyển đường biển.

3. Sơ đồ xếp hàng (Loadsheel and Balance Chart)

Trên mỗi chuyến tàu biển có hệ thống hầm hàng khác nhau theo thiết kế và tải trọng khác nhau, với các yêu cầu:

- Tận dụng tối ưu dung tích và tải trọng của tàu.
- Đảm bảo độ thăng bằng vận hành của tàu.

Trên cơ sở thực tế hệ thống hầm hàng của tàu, cùng với thực tế hàng hoá vận chuyển về cả hình dáng, khối lượng và trọng lượng. Thuyền trưởng phân bổ việc xếp hàng trên con tàu trong mỗi chuyến vận tải. Hàng hoá được phân bổ, sắp xếp như trên được lên thành một sơ đồ xếp hàng. Nhìn trên sơ đồ xếp hàng, có thể biết được lô (Bill) hàng nào được xếp tại hầm nào, thứ tự đã được xếp trong hầm đó.

Vai trò của sơ đồ xếp hàng đối với việc làm thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh và chuyển cảng.

Đối với cơ quan Hải quan, sơ đồ xếp hàng có tác dụng giúp xác định vị trí của mỗi lô hàng cần tìm trên con tàu, khi cần biết, theo yêu cầu của kiểm tra, giám sát hay kiểm soát Hải quan.

Là cơ sở để tiến hành kiểm tra thực tế và niêm phong các hầm hàng khi tàu quá cảnh, chuyển cảng.

Câu 13: Anh (chị) hãy trình bày những nội dung cơ bản về thủ tục hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng? Hãy làm rõ trách nhiệm pháp lý của các bên có liên quan đến quá trình làm thủ tục hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng?

Anh (chị) cho ý kiến để hoàn thiện quy trình thủ tục hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng ở Việt Nam hiện nay?

Gợi ý:

- Các định nghĩa tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Đặc điểm của tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Nội dung của thủ tục hải quan đối với tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Thủ tục hải quan đối với tàu biển xuất cảnh
- Thủ tục hải quan đối với tàu biển nhập cảnh
- Thủ tục hải quan đối với tàu biển quá cảnh
- Thủ tục hải quan đối với tàu biển chuyển cảng

- Ý kiến đề hoàn thiện quy trình thủ tục hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng ở Việt Nam hiện nay

○ Rà soát lại từng quy trình thủ tục hải quan đối với tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng.

○ Lấy ý kiến phản hồi của chủ các phương tiện tàu biển làm thủ tục hải quan xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng.

○ Hoàn thiện thủ tục theo hướng vận dụng công nghệ thông tin vào khai báo và quản lý làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng của tàu biển (áp dụng phương pháp khai báo từ xa và quản lý rủi ro trong kiểm tra, kiểm soát)

Câu 14: Anh (chị) trình bày những nội dung cơ bản về kiểm tra hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá

cảnh, chuyển cảng? Hãy làm rõ trách nhiệm pháp lý của các bên có liên quan đến quá trình kiểm tra hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng?

Anh (chị) cho ý kiến để hoàn thiện công tác kiểm tra hải quan đối với tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh và chuyển cảng ở Việt Nam hiện nay?

Gợi ý:

- Các định nghĩa tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Đặc điểm của tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Nội dung của kiểm tra hải quan đối với tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng.

- Kiểm tra hải quan đối với tàu biển xuất cảnh
 - Kiểm tra hồ sơ xin xuất cảnh
 - Kiểm tra thực tế tàu xuất cảnh
- Kiểm tra hải quan đối với tàu biển nhập cảnh
 - Kiểm tra hồ sơ xin nhập cảnh
 - Kiểm tra thực tế tàu nhập cảnh
- Kiểm tra hải quan đối với tàu biển quá cảnh

- Kiểm tra hồ sơ xin quá cảnh
- Kiểm tra thực tế tàu quá cảnh
- Kiểm tra hải quan đối với tàu biển chuyển cảng
- Kiểm tra hồ sơ xin chuyển cảng
- Kiểm tra thực tế tàu biển chuyển cảng

- Ý kiến để hoàn thiện công tác kiểm tra hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng ở Việt Nam hiện nay

- Vận dụng công nghệ thông tin vào sử dụng phần mềm quản lý rủi ro để phân luồng đối tượng tàu biển theo mức độ tuân thủ pháp luật.

- Tiến hành chỉ kiểm tra thực tế tàu biển đối với những đối tượng có độ rủi ro cao.

Câu 15: Anh (chị) hãy trình bày những nội dung cơ bản về giám sát hải quan đối với Tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng? Những hình thức giám sát hải quan nào đối với tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng được sử dụng nhiều nhất? Tại sao?

Gợi ý:

1. Nội dung cơ bản về giám sát hải quan

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Các định nghĩa tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Đặc điểm của tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Nội dung của giám sát hải quan đối với tàu biển xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, chuyển cảng

- Giám sát hải quan tại cảng dỡ hàng
 - Đội giám sát hải quan tại cảng.
- Giám sát hải quan khi tàu đỗ trong vùng cảng
 - Đội giám sát hải quan tại cảng.
- Giám sát từ khi tàu làm thủ tục xuất cảnh ra khỏi lãnh thổ hải quan.
 - Đội giám sát hải quan tại cảng
 - Lực lượng điều tra chống buôn lậu
 - Biên phòng trên biển, cảnh sát biển, hải quân

2. Những hình thức giám sát hải quan:

- Hình thức giám sát bằng công chức hải quan (đối với trường hợp đặc biệt)
- Giám sát bằng phương tiện hiện đại (Camera)

○ Giám sát bằng niêm phong, kẹp chì

- Hiện nay hình thức giám sát phổ biến nhất là niêm phong kẹp chì và dùng phương tiện hiện đại như Camera. Vì Nhà nước có điều kiện đầu tư về công nghệ, hiệu quả của hình thức giám sát được nâng cao; Đáp ứng được yêu cầu của cơ quan hải quan trong bối cảnh tốc độ tăng trưởng xuất nhập khẩu và đầu tư quốc tế tăng nhanh chóng.

Câu 16: Anh (chị) hãy trình bày những nội dung cơ bản về thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu biển tại cảng chuyên dùng, cảng mở.

Gợi ý:

- Các định nghĩa về cảng chuyên dùng, cảng mở
- Đặc điểm của cảng chuyên dùng và cảng mở
- Nội dung thủ tục hải quan đối với tàu biển tại cảng chuyên dùng, cảng mở
- Nội dung kiểm tra hải quan đối với tàu biển tại cảng chuyên dùng, cảng mở
- Nội dung giám sát hải quan đối với tàu biển tại cảng chuyên dùng, cảng mở.

Câu 17: Tàu Bến Thành thuộc Saigonship chở hàng Hồ tiêu xuất khẩu đi Thái Lan, khởi hành từ cảng Bến Nghé lúc... giờ, ngày.... và chở hàng lắp máy nhập khẩu về đến cảng Sài Gòn. Sau khi dỡ xong hàng nhập khẩu tại cảng Sài Gòn, tàu Bến Thành được điều động làm vận tải nội địa.

1. Anh (chị) xác định phạm vi thực hiện thủ tục Hải quan và chế độ kiểm tra, giám sát Hải quan đối với tàu Bến Thành trong hành trình nói trên.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trong kiểm tra đối với tàu Bến Thành?

Gợi ý:

1. Tàu Bến Thành chở hồ tiêu xuất khẩu sang Thái Lan phải làm thủ tục xuất cảnh tại cảng Sài Gòn, sau khi đã làm xong thủ tục xuất khẩu cho lô hàng.

- Cảng vụ phải có trách nhiệm thông báo ngày, giờ tàu Bến thành xuất cảnh cho cơ quan hải quan.

- Chậm nhất là trước 2 giờ tàu Bến Thành xuất cảnh, Thuyền trưởng (người đại diện pháp lý của Tàu) phải nộp bộ hồ sơ hải quan gồm các giấy tờ sau:

Phần 2

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai chung	01 bản chính
2	Bản khai hàng hóa (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
3	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản chính
4	Bản khai dự trữ của tàu	01 bản chính
5	Danh sách thuyền viên	01 bản chính
6	Hóa đơn mua hàng cung ứng trên tàu	XT
7	Sơ đồ hàng xếp trên tàu	XT
8	Hóa đơn mua hàng miễn thuế (theo đơn đặt hàng)	XT
9	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển trên tàu.	XT

- Công chức hải quan tiếp nhận hồ sơ xin xuất cảnh, vào máy dữ liệu và xác định mức độ kiểm tra. (có phải kiểm tra thực tế hay không) nếu không thì lãnh đạo chi cục ra quyết định xuất cảnh cho tàu.

- Công tác giám sát tàu được thực hiện từ khi hàng hóa được đưa vào cảng và được bốc lên tàu cho đến khi tàu rời cảng đi Thái Lan. Phương pháp giám sát kết hợp giữa giám sát của công chức Hải quan và thiết bị máy móc hiện đại.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến kiểm tra tàu, gồm có:

- Cơ quan hải quan (Chi cục hải quan cảng Sài Gòn)
- Lực lượng điều tra chống buôn lậu trên biển
- Cảng vụ cảng Sài Gòn (Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ năm 2002)
- Cơ quan an ninh, cảnh sát đường biển
- Hải quân, biên phòng trên biển
- Cơ quan kiểm dịch

Câu 18:

Tàu LineBlack, quốc tịch Anh, có hành trình nhập cảnh tại cửa khẩu cảng biển quốc tế Đà Nẵng, nhưng đã xin vào cửa khẩu Vũng Tàu, vì lý do cấp cứu người bệnh trên tàu.

Anh (chị) giới thiệu nội dung, nhiệm vụ và biện pháp nghiệp vụ mà Hải quan cửa khẩu Vũng Tàu và cửa khẩu Đà Nẵng phải thực hiện với chuyến tàu LineBlack nói trên.

Gợi ý:

- Trong hành trình của tàu ghi rõ là đến cảng quốc tế Đà Nẵng nhưng do lý do bất khả kháng tàu được phép nhập cảnh vào cảng Vũng Tàu.

Phần 2

- Hải quan Vũng Tàu sẽ làm thủ tục nhập cảnh cho tàu LineBlack, theo hình thức tàu chuyển cảng nhập. Thuyền trưởng phải nộp bộ hồ sơ hải quan:

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai chung	01 bản chính
2	Bản khai hàng hóa (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
3	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản chính
4	Bản khai dự trữ của tàu	01 bản chính
5	Danh sách thuyền viên	01 bản chính
6	Danh sách hành khách	01 bản sao
7	Bản khai hành lý của thuyền viên	01 bản chính
8	Bản khai hàng hóa nhập khẩu chuyển cảng trên tàu	01 bản chính
9	Nhật ký hành trình tàu	XT
10	Sơ đồ hàng xếp trên tàu	XT
11	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển trên tàu.	XT

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Hải quan cảng Vũng Tàu tiếp nhận, đóng dấu lên hồ sơ chuyển cảng do thuyền trưởng nộp, gồm:

- Bản khai chung,
- Bản khai hàng hoá nhập khẩu chuyển cảng.

- Lập Phiếu chuyển hồ sơ tàu, niêm phong hồ sơ chuyển cảng, hồ sơ gồm:

- Phiếu chuyển hồ sơ tàu,
- Biên bản bàn giao hàng chuyển cảng,
- Bản khai hàng hóa chuyển cảng

- Giao hồ sơ cho thuyền trưởng để chuyển cho Hải quan cảng đến. Chuyển hồ sơ chuyển cảng đã niêm phong hải quan cho Hải quan cảng đến.

- Hải quan nhập các dữ liệu vào máy tính hoặc vào sổ theo dõi. Lưu hồ sơ theo quy định.

- Hải quan cảng Vũng Tàu sẽ tiến hành kiểm tra và niêm phong một số hầm hàng nếu như thấy cần thiết và lập phiếu gửi kèm theo hồ sơ chuyển cảng.

- Hải quan cảng Đà Nẵng tiếp nhận hồ sơ chuyển cảng, kiểm tra kẹp chì của Hải quan cảng Vũng Tàu và hoàn tất thủ tục

hải quan nhập cảnh cho tàu. Sau khi kết thúc dỡ hàng, hải quan Đà Nẵng thông báo cho Hải quan Vũng Tàu biết để vào sổ theo dõi.

Câu 19:

Đầu tháng 3/2006 theo hợp đồng du lịch ký kết giữa Công ty dịch vụ lữ hành Saigon Tourist và tàu ARION của Australia, Tàu ARION chở 300 hành khách du lịch quốc tịch Australia và Newziland cập cảng Sài Gòn để thăm quan vùng đồng bằng Nam bộ trong một tua du lịch 5 ngày. Sau đó tàu ARION sẽ đến thăm Kuala Lumpur.

1. Anh chị hãy cho biết thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu ARION của Australia như thế nào?
2. Theo Anh (chị) Hải quan có cần phải niêm phong các kho trên tàu hay không, tại sao?
3. Theo Anh (chị) Hải quan cần chú ý tới các chứng từ gì trong bộ hồ sơ hải quan để kiểm tra, giám sát hiệu quả đối với tàu ARION, tại sao?

Gợi ý:

1. Khi tàu ARION của Australia cập cảng Sài Gòn, thuyền trưởng phải nộp bộ hồ sơ xin nhập cảnh cho tàu trong thời gian 5 ngày. Bộ hồ sơ gồm các chứng từ sau:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai chung	01 bản chính
2	Bản khai hàng hóa (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
3	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản chính
4	Bản khai dự trữ của tàu	01 bản chính
5	Danh sách thuyền viên	01 bản chính
6	Danh sách hành khách (300 hành khách)	01 bản sao
7	Bản khai hành lý của thuyền viên	01 bản chính
8	Nhật ký hành trình tàu	XT
9	Sơ đồ hàng xếp trên tàu	XT
10	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển trên tàu.	XT

- Khi hành khách lên cảng phải làm thủ tục hải quan nhập cảnh.

- Sau 5 hôm, kết thúc tua tại Vùng Đông Nam Bộ, tàu sẽ làm thủ tục xuất cảnh tại hải quan cảng Sài Gòn. Thuyền trưởng nộp bộ hồ sơ hải quan:

Phần 2

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai chung	01 bản chính
2	Bản khai hàng hóa (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
3	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản chính
4	Bản khai dự trữ của tàu	01 bản chính
5	Danh sách thuyền viên	01 bản chính
6	Danh sách hành khách (300 hành khách)	01 bản sao
7	Bản khai hành lý hành khách	01 bản chính
8	Hóa đơn mua hàng cung ứng trên tàu	XT
9	Sơ đồ hàng xếp trên tàu	XT
10	Hóa đơn mua hàng miễn thuế (theo đơn đặt hàng)	XT
11	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển trên tàu.	XT

2. Khi nhập cảnh, hải quan cảng Sài Gòn sẽ tiến hành kiểm tra và niêm phong hầm rượu, đồ uống có cồn và hầm hàng chứa hàng hóa nguy hiểm.

3. Hải quan cần chú ý tới các chứng từ như:

- Bản khai chung
- Bản khai dự trữ của tàu
- Bản khai hàng hóa (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)
- Nhật ký hành trình tàu
- Sơ đồ hàng xếp trên tàu

Câu 20: Đầu tháng 5 năm 2006, theo hợp đồng du lịch ký kết giữa Công ty dịch vụ lữ hành Saigon Tourist và tàu COLOMBUS của Đức thì tàu COLOMBUS đã chở 600 hành khách du lịch quốc tịch Đức, Pháp và Hà Lan cập cảng Đà Nẵng trong tua du lịch thăm TP Đà Nẵng 3 ngày, sau đó tàu COLOMBUS rời cảng Đà Nẵng tới Cảng Sài Gòn để du lịch 4 ngày. Sau khi thăm TP Hồ Chí Minh tàu COLOMBUS sẽ đi Singapore.

1. Anh (chị) cho biết đối tượng nào sẽ làm thủ tục hải quan cho tàu COLOMBUS?

2. Anh (chị) cho biết thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu COLOMBUS của Đức như thế nào?

3. Có thông tin báo với Hải quan rằng tàu có dấu hiệu buôn lậu một số mặt hàng. Theo anh (chị) Hải quan cần làm gì? Và làm như thế nào để ngăn chặn hiện tượng buôn lậu có thể xảy ra?

Gợi ý:

1. Theo quy định của Việt Nam, một đại lý hàng hải sẽ làm dịch vụ khai hải quan cho tàu nước ngoài xuất nhập cảnh. Tàu COLOMBUS sẽ phải trả phí dịch vụ này cho đại lý hàng hải.

2. Thủ tục hải quan đối với tàu COLOMBUS như sau:

- Hải quan cảng Đà Nẵng làm thủ tục nhập cảnh cho tàu theo hình thức chuyển cảng từ Đà Nẵng đến cảng Sài Gòn.

- Hải quan cảng Sài Gòn sẽ tiếp nhận hồ sơ hải quan chuyển cảng, kiểm tra kẹp chì các hầm hàng cần thiết sau đó làm thủ tục xuất cảnh cho tàu COLOMBUS theo hồ sơ hải quan xuất cảnh

3. Khi cảng vụ cảng Đà Nẵng thông báo về việc nhập cảnh của tàu COLOMBUS, hải quan vào máy dữ liệu và chuyển thông tin tới bộ phận phân tích rủi ro để đánh giá mức độ rủi ro vi phạm pháp luật của tàu. Nếu mức độ rủi ro cao Cục trưởng sẽ quyết định kiểm tra trực tiếp tàu và niêm phong một số hầm hàng của tàu; như kho Bonded chứa rượu bia và đồ uống có cồn, Kho chứa hàng dự trữ và chứa hàng thực phẩm (Provision Store). Và tiến hành kiểm tra các kho như kho DECK Store (chứa máy tính), Kho ENG (chứa máy móc thiết bị), Kho Narotic chứa thuốc độc và chất gây mê.

Câu 21: Du thuyền MY.Christine quốc tịch Anh chuyên chở 1000 du khách quốc tịch Anh, Đức, Bỉ đang trong chuyến du lịch

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

dọc Châu Á (Anh – Singapore - Malaysia- Hongkong- Nhật Bản). Khi đi qua Việt Nam có một cơn bão lớn buộc tàu xin cập cảng Đà Nẵng 2 ngày. Khi bão tan tàu tiếp tục cuộc hành trình du lịch.

1. Anh (chị) hãy cho biết thủ tục hải quan và kiểm tra, giám sát hải quan đối với tàu?

2. Theo anh (chị) phương pháp giám sát hải quan nào được sử dụng đối với trường hợp này là hiệu quả? Tại sao?

Gợi ý:

1. Trong trường hợp này, Hải quan cảng Đà Nẵng sẽ làm thủ tục quá cảnh cho Du thuyền MY.Christine quốc tịch Anh. Khi đó thuyền trưởng phải làm bộ hồ sơ hải quan gồm có tờ khai xin quá cảnh và các giấy tờ sau:

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai chung	01 bản chính
2	Bản khai hàng hóa (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
3	Danh sách thuyền viên	01 bản chính
4	Danh sách hành khách (1000 du khách)	01 bản sao
5	Nhật ký hành trình tàu	XT
6	Sơ đồ hàng xếp trên tàu	XT
7	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển trên tàu.	XT

2. Phương pháp giám sát hải quan hiệu quả là sử dụng phương tiện hiện đại như camera để quan sát kết hợp với công chức hải quan theo dõi khu vực có tàu neo đậu.

Câu 22:

Tháng 3/2005, Tàu Pacific Falcon của Công ty Vận tải Dầu khí Việt Nam đã chở 14000 DWT xăng dầu từ Nhật Bản cập cảng VTGAS thuộc Khu Cảng trên sông Đồng Nai để dỡ hàng. Tàu mất 3 ngày để bốc xong số lượng xăng dầu lên cảng. Sau đó tàu Pacific Falcon di chuyển sang Singapore để chuyên chở lô hàng khác.

1. Theo anh (chị), Tàu Pacific Falcon cần phải làm thủ tục hải quan như thế nào? Chỉ rõ thời gian và địa điểm làm thủ tục hải quan?

2. Công tác giám sát hải quan đối với tàu có cần thiết không? Tại sao?

Gợi ý:

1. Tàu Pacific Falcon của Công ty Vận tải Dầu khí Việt Nam phải làm thủ tục nhập cảnh vào cảng chuyên dụng VTGAS thuộc Khu Cảng trên sông Đồng Nai.

- Thời gian làm thủ tục nhập cảnh chậm nhất sau 2 giờ tàu vào bến. Làm thủ tục hải quan ở địa điểm cảng chuyên dụng VTGAS, do công chức hải quan cảng Đồng Nai đến làm thủ tục.

2. Công tác giám sát hải quan được thực hiện đến khi tàu dỡ hết hàng xuống cảng. Biện pháp giám sát là quan sát, theo dõi của công chức hải quan vì đây là cảng chuyên dụng của doanh nghiệp nên không có trụ sở cơ quan hải quan.

Câu 23:

Theo hợp đồng vận tải ký kết với Tổng công ty xi măng Việt Nam, Tàu COSCO SINGAPORE của COSCO SINGAPORE Ltd sẽ chuyên chở 100.000 tấn xi măng từ Indonesia cập cảng Sài Gòn. Tuy nhiên, do nhu cầu xây dựng của miền trung đang cao và theo đề nghị của Tổng công ty xi măng Việt Nam thì tàu COSCO SINGAPORE xin cập cảng đích là Đà Nẵng và dỡ xuống cảng 100.000 tấn xi măng. Sau khi dỡ xong hàng tàu COSCO SINGAPORE quay chở về Singapore.

1. Theo anh (chị) thủ tục hải quan và kiểm tra hải quan được thực hiện đối với tàu COSCO SINGAPORE như thế nào?

2. Nếu phải kiểm tra thực tế tàu thì hải quan căn cứ vào những chứng từ gì và kiểm tra những kho nào trên tàu?

3. Nếu áp dụng phương pháp quản lý rủi ro hải quan đối với tàu biển, trong trường hợp này vận dụng như thế nào?

Gợi ý:

1. Hải quan cảng Sài Gòn làm thủ tục hải quan chuyên cảng nhập cho tàu OSCO SINGAPORE. Thủ tục hồ sơ hải quan

mà Đại diện hợp pháp của tàu OSCO SINGAPORE phải nộp bao gồm:

- Thuyền trưởng có văn bản tới Chi cục hải quan cảng Sài Gòn về mục đích và thời gian chuyển cảng.

- Tiếp nhận, đóng dấu lên hồ sơ chuyển cảng do thuyền trưởng nộp, gồm:

- Bản khai chung,
- Bản khai hàng hoá nhập khẩu chuyển cảng.

- Lập phiếu chuyển hồ sơ tàu, niêm phong hồ sơ chuyển cảng đến cảng Đà Nẵng, hồ sơ gồm:

- Phiếu chuyển hồ sơ của tàu,
- Biên bản bàn giao hàng chuyển cảng,
- Bản khai hàng hóa chuyển cảng

- Hải quan cảng Sài Gòn giao hồ sơ cho thuyền trưởng để chuyển cho Hải quan cảng Đà Nẵng

- Chuyển hồ sơ chuyển cảng đã niêm phong hải quan cho Hải quan cảng Đà Nẵng.

- Nhập các dữ liệu vào máy tính hoặc vào sổ theo dõi.

- Lưu hồ sơ theo quy định.

- Hải quan cảng Đà Nẵng kiểm tra niêm phong hồ sơ hải quan và niêm phong kẹp chì các kho trên tàu. Nếu không có dấu

hiệu vi phạm luật hải quan thì làm thủ tục nhập cảnh cho tàu và thông báo lại với Hải quan cảng Sài Gòn để ghi sổ theo dõi.

- Khi dỡ hết hàng thuyền trưởng làm thủ tục xuất cảnh cho tàu Pacific Falcon.

2. Nếu phải kiểm tra thực tế, hải quan cảng Sài Gòn căn cứ vào các chứng từ:

- Bản khai chung
- Bản khai hàng hóa (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)
- Bản khai dự trữ của tàu
- Bản khai hàng hóa nhập khẩu chuyển cảng trên tàu
- Sơ đồ hàng xếp trên tàu

Có thể yêu cầu thuyền trưởng xuất trình nhật ký hành trình và nhật ký điện đàm của tàu.

3. Vận dụng phương pháp quản lý rủi ro trong trường hợp này như sau:

- Trên cơ sở thông báo trước của Cảng vụ cảng Sài Gòn, hải quan cảng Sài Gòn vào dữ liệu đối với tàu để đánh giá mức độ rủi ro vi phạm pháp luật. Chuyển thông tin cho bộ phận phân tích rủi ro để đưa ra mức độ rủi ro. Phân luồng kiểm tra (kiểm tra hồ sơ hay kiểm tra thực tế)

- Lãnh đạo chi cục ra quyết định kiểm tra thực tế nếu mức độ rủi ro đối với tàu là cao và tiếp tục đánh giá mức độ rủi ro các kho trên tàu, các vị trí trên cơ sở hồ sơ nộp của thuyền trưởng (sơ đồ xếp hàng của tàu, bản khai chung và nhật ký hành trình tàu).

- Tiến hành kiểm tra thực tế, niêm phong các kho cần thiết trên tàu trong quá trình tàu chuyển cảng.

Câu 24:

Tàu COSCO SHANGHAI của COSCO China Ltd đư c công ty Singda của Malaysia thuê chuyên chở 50.000 tấn cà phê nhân từ cảng Khánh Hội đến Jakarta. Tuy nhiên, tàu phải di chuyển đến cảng Sài Gòn làm thủ tục xuất cảnh khi chuyên chở lư ng cà phê sang Jakarta.

1. Theo anh (chị) thủ tục hải quan và kiểm tra hải quan đối với tàu COSCO SHANGHAI như thế nào?

2. Cơ quan hải quan sử dụng phương pháp giám sát nào hiệu quả? Vì sao?

Gợi ý:

- Cảng Khánh Hội sẽ làm thủ tục chuyển cảng xuất cho tàu COSCO SHANGHAI của COSCO China Ltd đến cảng Sài Gòn. Bộ hồ sơ mà Đại diện pháp lý của tàu COSCO SHANGHAI nộp cho Hải quan gồm có:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Thuyền trưởng có thông báo bằng văn bản với Chi cục trưởng Hải quan cảng Khánh Hội về mục đích, thời gian chuyển cảng.

- Hải quan tiếp nhận, đóng dấu lên hồ sơ chuyển cảng do thuyền trưởng nộp, gồm có:

- Bản khai chung: 01 bản
- Bản khai hàng hoá xuất khẩu đã được xếp lên tàu: 01 bản
- Lập phiếu chuyển hồ sơ của tàu
- Niêm phong hồ sơ chuyển cảng, hồ sơ gồm: phiếu chuyển hồ sơ tàu, biên bản bàn giao hàng chuyển cảng, bản khai hàng hóa chuyển cảng

- Giao hồ sơ cho thuyền trưởng để chuyển cho Hải quan cảng Sài Gòn.

- Nhập các dữ liệu vào máy tính hoặc vào sổ theo dõi hải quan và lưu hồ sơ theo quy định.

- Hải quan cảng Khánh Hội sẽ niêm phong đối với lô hàng xuất khẩu đã làm thủ tục xuất khẩu tại cảng.

- Đối với Hải quan cảng Sài Gòn, khi tàu vào cảng thì người đại diện hợp pháp của tàu COSCO SHANGHAI nộp hồ sơ hải quan niêm phong.

- Hải quan cảng Sài Gòn tiếp nhận và kiểm tra niêm phong của hồ sơ, kiểm tra niêm phong kẹp chì đối với lô hàng xuất khẩu. Nếu không có dấu hiệu vi phạm thì làm thủ tục hải quan xuất cảnh cho tàu COSCO SHANGHAI. Trình lãnh đạo chỉ cục ra quyết định.

- Hải quan cảng Sài Gòn lưu hồ sơ, vào sổ theo dõi và có thông báo về kết quả làm thủ tục xuất cảnh cho tàu COSCO SHANGHAI với hải quan cảng Khánh Hội.

2. Đối với tàu COSCO SHANGHAI, hải quan sử dụng hai phương pháp giám sát:

- Hải quan cảng Khánh Hội dùng phương pháp giám sát niêm phong kẹp, chì đối với lô hàng khi vận chuyển hàng từ Khánh Hội đến cảng Sài Gòn.

- Khi tàu trong cảng Sài Gòn thì Hải quan dùng phương tiện giám sát hiện đại để giám sát như Camera.

Câu 25:

Anh (chị) hãy cho biết tại sao phải tiến hành làm thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt nam?

Gợi ý:

- Định nghĩa tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh.
- Đặc điểm về tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh.

- Lý do tiến hành làm thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt Nam

- Tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh là phương tiện quan trọng trong vận tải quốc tế ở Việt Nam, nó thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa và hội nhập khu vực của Việt nam

- Kiểm tra, kiểm soát tàu liên vận quốc tế được phép xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, ngăn chặn hiện tượng xuất nhập cảnh trái phép.

- Ngăn chặn hiện tượng gian lận thương mại, buôn lậu và vận chuyển hàng cấm xuất khẩu, nhập khẩu.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước đảm bảo an ninh tại ga liên vận quốc tế.

- Thu phí và thực hiện thống kê hải quan đối với tàu liên vận quốc tế.

Câu 26:

Anh (chị) cho biết đối tượng và phạm vi làm thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt Nam?

Những cơ quan quản lý nhà nước nào phối hợp với cơ quan hải quan trong làm thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan

đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt Nam?

Gợi ý:

1. Đối tượng, phạm vi làm thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan

- Định nghĩa tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh.

- Đặc điểm về liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh.

- Đối tượng làm thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt Nam

○ Tàu liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.
Không phân biệt tàu của Việt nam hay của nước ngoài (*)

○ Trưởng tàu (người địa diện hợp pháp) có trách nhiệm làm thủ tục hải quan cho tàu liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

- Phạm vi làm thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt nam

○ Phạm vi về không gian:

▪ Địa bàn hoạt động hải quan đường sắt

- Làm thủ tục hải quan tại Trụ sở chính của hải quan ga liên vận quốc tế, bao gồm:

Câu 28:

Anh (chị) giới thiệu về công tác kiểm tra, giám sát Hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt Nam?

Phương hướng hoàn thiện công tác kiểm tra, giám sát Hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt Nam?

Gợi ý:

- Định nghĩa tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh.
- Đặc điểm về liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh.
- Kiểm tra Hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt nam.
- Giám sát Hải quan đối với tàu hỏa liên vận quốc tế xuất cảnh, nhập cảnh ở Việt Nam.

Câu 29:

Đoàn tàu liên vận quốc tế SE1 nhập cảnh cửa khẩu liên vận biên giới Lào Cai, trên đường về ga liên vận nội địa Hải Phòng, có qua và cắt 02 toa hàng kinh doanh tại ga liên vận nội địa Yên Viên.

Cho biết Hải quan các cửa khẩu liên vận quốc tế Lào Cai, Yên Viên, Hải Phòng phải thực hiện thủ tục hải quan, nghiệp vụ kiểm tra, giám sát Hải quan với đoàn tàu liên vận quốc tế này như thế nào?

Gợi ý:

- Ga liên vận quốc tế Lào Cai là ga liên vận biên giới

- Ga liên vận Yên Viên và ga liên vận Hải Phòng là ga liên vận nội địa.

- Tình huống trên đưa ra làm thủ tục nhập cảnh cho tàu SE1 từ ga liên vận biên giới Lào Cai về ga đích là ga liên vận nội địa Hải phòng nhưng trên đường về có qua ga liên vận nội địa Yên Viên để dỡ hàng.

- Thủ tục hải quan nhập cảnh cho tàu tại ga liên vận biên giới Lào Cai.

○ Trước 1 giờ khi tàu nhập cảnh, trưởng ga liên vận biên giới có trách nhiệm thông báo cho chi cục trưởng chi cục hải quan ga Lào Cai biết giờ, mã hiệu tàu, hành trình tàu nhập cảnh.

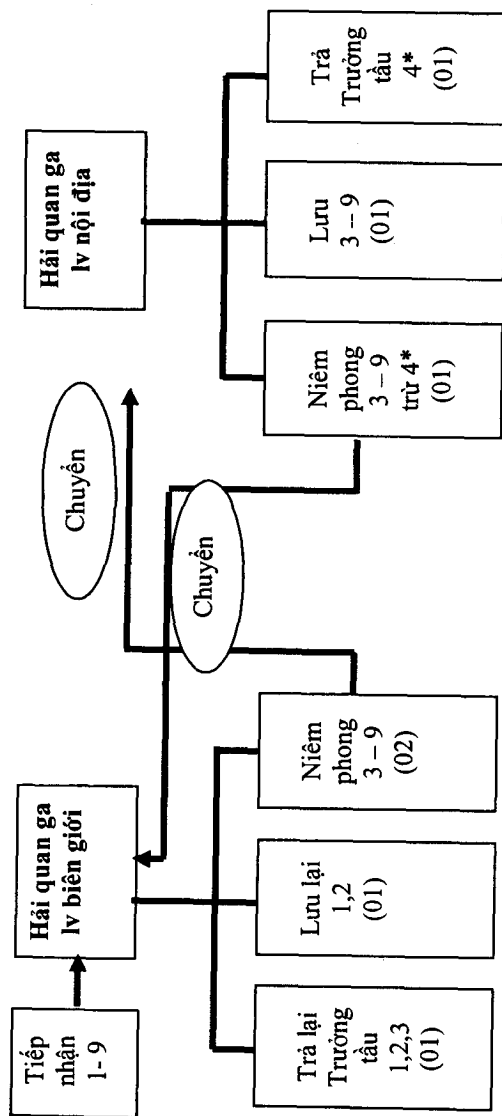
○ Khi tàu hỏa liên vận đến ga Lào cai thì trưởng tàu có trách nhiệm nộp bộ hồ sơ nhập cảnh cho tàu SE1. Bộ hồ sơ gồm:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

STT	Các giấy tờ trong hồ sơ nhập cảnh	Số lượng
1	Bản xác báo thứ tự lập tàu	02 bản chính
2	Danh sách tổ lái và những người làm việc trên tàu	02 bản chính
3	Lược khai hàng hóa nhập khẩu (tàu chuyên chở hàng)	03 bản chính
4	Giấy giao tiếp hàng hóa (nếu là tàu chuyên chở hàng hóa)	02 bản chính
5	Giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế (nếu có)	02 bản chính
6	Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách)	02 bản chính
7	Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không mang theo người của hành khách	02 bản chính
8	Bản trích lược khai hàng hóa dỡ xuống từng ga liên vận nội địa	03 bản chính
9	Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn tàu	02 bản chính

- Hải quan ga liên vận biên giới Lào Cai sẽ niêm phong 1 bộ hồ sơ gồm các giấy tờ như sơ đồ đã đưa ra gửi ga liên vận Yên Viên. Vì có 2 toa hàng xuống Yên Viên.

Phần 2



- Hải quan ga Yên Viên sẽ mở hồ sơ niêm phong, kiểm tra kẹp chì của ga liên vận Lào Cai và của chủ tàu, ghi 2 toa xuống ga Yên Viên vào tờ số 8, chỉ cục trưởng ký tên và niêm phong toàn bộ hồ sơ, các giấy tờ còn lại đưa trưởng tàu gửi hải quan ga liên vận nội địa Hải Phòng.

- Hải quan ga lên vận nội địa Hải Phòng sẽ kiểm tra hồ sơ niêm phong và các toa hàng niêm phong và làm thủ tục như theo sơ đồ. Cuối cùng sẽ gửi 1 bộ hồ sơ niêm phong cho Chi cục ga Lào Cai, sổ chứng từ còn lại lưu hồ sơ và ghi sổ theo dõi, trả trưởng tàu bản số 4.

Câu 30:

Đoàn tàu hoả liên vận quốc tế T512 chở hành khách và hàng hoá từ Trung Quốc sang Việt Nam tới ga tàu liên vận quốc tế Lào Cai về ga trung tâm Hà Nội, qua ga Yên Viên tàu liên vận có cất 3 toa chở hàng hoá sau đó tiếp tục về ga Hà Nội trả nốt số hàng hoá và hành khách còn lại. Anh (chị) hãy:

1. Thực hiện trách nhiệm của trưởng tàu tại các ga
2. Làm thủ tục hải quan cho đoàn tàu khi vào ga Lào Cai, Yên Viên, Hà Nội

Gợi ý:

1. Trách nhiệm của trưởng tàu

- Thông báo cho Chi cục Hải quan các ga liên vận các thông tin về hàng hoá, hành lý nhập khẩu, hành khách nhập cảnh

và các thông tin khác có liên quan đến công tác quản lý của Hải quan.

- Bảo đảm nguyên trạng hàng hoá nhập khẩu trong quá trình vận chuyển từ ga liên vận biên giới đến nội địa.

- Thực hiện các yêu cầu của Hải quan về kiểm tra, khám xét đoàn tàu.

- Nơi làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá, hành lý xuất khẩu, nhập khẩu.

- Hàng hoá nhập khẩu có vận đơn ghi ga đích là ga liên vận nào thì làm thủ tục hải quan và thông quan tại Chi cục Hải quan ga liên vận đó.

- Hành lý mang theo người của khách nhập cảnh được làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới Lào Cai.

- Hành lý ký gửi không mang theo người của hành khách nhập cảnh làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan ga liên vận ghi trên Phiếu gửi hành lý không mang theo người của hành khách.

Tại ga liên vận biên giới:

Ngay sau khi đoàn tàu nhập cảnh đến ga liên vận biên giới, Trưởng tàu phải nộp cho Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới những giấy tờ sau:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- a. Bản xác báo thứ tự lập tàu: 02 bản chính;
 - b. Danh sách tổ lái và những người làm việc trên tàu: 02 bản chính;
 - c. Lược khai hàng hoá nhập khẩu: 02 bản chính;
 - d. Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá): 02 bản chính;
 - đ. Giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế (nếu có): 02 bản chính;
 - e. Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách): 02 bản chính
 - g. Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không theo người của hành khách: 02 bản chính
 - h. Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn tàu: 02 bản chính (theo mẫu HQ-03/TLV)
 - i. Bản trích lược khai hàng hoá dỡ xuống từng ga liên vận nội địa: 03 bản chính (theo mẫu HQ-02/TLV)
- Thực hiện các quyết định và yêu cầu của Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới, công chức hải quan trong việc làm thủ tục hải quan đối với đoàn tàu.
 - Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

Tại ga liên vận nội địa:

Phần 2

- Ngay sau khi đoàn tàu đến ga liên vận nội địa, trưởng tàu phải nộp cho Chi cục hải quan ga liên vận nội địa những giấy tờ do chi cục hải quan ga liên vận biên giới giao cho trưởng tàu để nộp cho chi cục hải quan ga liên vận nội địa

○ Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá): 02 bản chính;

○ Giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế (nếu có): 02 bản chính;

○ Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách): 02 bản chính;

○ Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không mang theo người của hành khách: 02 bản chính;

○ Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn tàu: 02 bản chính (theo mẫu HQ-03/TLV)

○ Bản trích lược khai hàng hoá dỡ xuống từng ga liên vận nội địa: 03 bản chính (theo mẫu HQ-02/TLV)

- Thực hiện các quyết định và yêu cầu của Chi cục Hải quan ga liên vận nội địa, công chức hải quan trong việc làm thủ tục hải quan đối với đoàn tàu.

- Thực hiện các nghĩa vụ các theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan

Trách nhiệm của Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới:

- Tiếp nhận, kiểm tra những giấy tờ do Trường tàu nộp.
- Đối chiếu kiểm tra thực tế về đầu máy, số lượng, số hiệu từng toa xe chứa hàng hoá, hành lý ký gửi.
- Niêm phong hải quan từng toa xe chứa hàng hoá, hành lý ký gửi hoặc từng lô hàng dỡ xuống ga liên vận nội địa.
- Giám sát đoàn tàu từ khi tới biên giới, trong quá trình đỗ tại ga, giám sát việc dỡ hàng hoá, ký gửi xuống kho, bãi của ga để làm thủ tục nhập khẩu tại ga.
- Đóng dấu nghiệp vụ trên những giấy tờ do Trường tàu nộp:
 - Trả cho Trường tàu những giấy tờ sau (mỗi loại 01 bản).
 - o Bản xác báo thứ tự lập tàu: 02 bản chính;
 - o Danh sách tổ lái và những người làm việc trên tàu: 02 bản chính;
 - o Lược khai hàng hoá nhập khẩu: 02 bản chính;
 - Niêm phong hải quan những giấy tờ quy định. Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá): 02 bản chính;
 - o Giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế (nếu có): 02 bản chính;

Phần 2

○ Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách): 02 bản chính;

○ Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không mang theo người của hành khách: 02 bản chính;

○ Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn tàu: 02 bản chính (theo mẫu HQ-03/TLV)

○ Bản trích lược khai hàng hoá dỡ xuống từng ga liên vận nội địa: 03 bản chính (theo mẫu HQ-02/TLV)

- Lưu các chứng từ quy định theo từng chuyến nhập cảnh của đoàn tàu (mỗi loại 01 bản).

○ Bản xác báo thứ tự lập tàu: 02 bản chính;

○ Danh sách tổ lái và những người làm việc trên tàu: 02 bản chính;

○ Lược khai hàng hoá nhập khẩu: 02 bản chính;

- Làm thủ tục nhập khẩu hàng hoá, hành lý mang theo người của khách xuất nhập cảnh và xác nhận số lượng kiện hành lý ký gửi trên tờ khai hành lý nhập xuất cảnh (nếu có).

- Vào sổ theo dõi (theo mẫu HQ-01/TLV)

Trách nhiệm của Chi cục hải quan ga liên vận nội địa:

a. Thực hiện các công việc sau:

- Tiếp nhận, kiểm tra những giấy tờ do Trưởng tàu nộp.

e. Giấy giao tiếp hàng quá cảnh (nếu có hàng quá cảnh quốc tế): 02 bản chính;

Những giấy tờ quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e trên đây là những giấy tờ khai cho hàng hoá, hành lý, hành khách nhận tại ga liên vận nội địa.

- Thực hiện các quyết định và yêu cầu của Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới, công chức hải quan trong việc làm thủ tục hải quan đối với đoàn tàu.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Trách nhiệm của trưởng tàu tại ga liên vận biên giới:

- Khi đoàn tàu xuất cảnh tới ga liên vận biên giới, Trưởng tàu phải nộp cho Chi cục hải quan ga liên vận nội địa những giấy tờ sau:

a. Những giấy tờ do Chi cục hải quan ga liên vận nội địa giao cho trưởng tàu để nộp cho Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới niêm phong hải quan những giấy tờ sau (mỗi loại 02 bản) và giao cho Trưởng tàu để nộp cho Chi cục hải quan Hải quan ga liên vận biên giới;

- Lược khai hàng hoá nhập khẩu
- Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá)
- Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách)

o Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không mang theo người của hành khách

b. Bản xác báo thứ tự lập tàu: 02 bản chính;

c. Danh sách tổ lái và những người làm việc trên tàu: 02 bản chính.

d. Lược khai hàng hoá xuất khẩu: 02 bản chính;

đ. Giấy giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá): 02 bản chính;

e. Giấy giao tiếp hàng quá cảnh (nếu có hàng quá cảnh quốc tế): 02 bản chính;

g. Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách): 02 bản chính;

h. Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không theo người của hành khách: 02 bản chính;

i. Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn tàu: 02 bản chính (theo mẫu HQ-3/TLV)

- Thực hiện các quyết định và yêu cầu của Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới, công chức hải quan trong việc làm thủ tục hải quan đối với đoàn tàu.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của chi cục hải quan

2.1. Trách nhiệm của chi cục hải quan ga liên vận nội địa:

- a. Tiếp nhận, kiểm tra những giấy tờ do Trường tàu nộp.
- b. Đối chiếu kiểm tra thực tế về đầu máy, số lượng, số hiệu từng toa xe chứa hàng hoá, hành lý ký gửi.
- c. Niêm phong hải quan từng toa xe chứa hàng hoá, hành lý ký gửi hoặc từng lô hàng.
- d. Tổ chức giám sát trong quá trình xuất cảnh đỗ tại ga, việc xếp hàng hoá, hành lý ký gửi đã làm thủ tục hải quan lên từng toa xe.
- đ. Đóng dấu nghiệp vụ trên những giấy tờ do Trường tàu nộp:
 - đ.1. Trả cho Trường tàu những giấy tờ sau (mỗi loại 01 bản).
 - Bản xác báo thứ tự lập tàu
 - Lược khai hàng hoá nhập khẩu
 - Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá)
 - đ.2. Niêm phong hải quan những giấy tờ sau (mỗi loại 02 bản) và giao cho Trường tàu để nộp cho Chi cục hải quan Hải quan ga liên vận biên giới
 - Lược khai hàng hoá nhập khẩu

- Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá)
- Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách)
- Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không theo người của hành khách

đ.3. Lưu các chứng từ sau (mỗi loại 01 bản).

- Bản xác báo thứ tự lập tàu
- Giấy giao tiếp hàng quá cảnh (nếu có hàng quá cảnh quốc tế)

e. Vào sổ theo dõi (theo mẫu HQ-01/TLV)

g. Làm thủ tục xuất khẩu hàng hoá, hành lý ký gửi không mang theo người của khách xuất nhập cảnh.

h. Trên cơ sở xác nhận thực xuất trên bản lược khai hàng hoá xuất khẩu của Chi cục hải quan ga liên vận biên giới, Chi cục Hải quan ga liên vận nội địa có trách nhiệm thực hiện xác nhận thực xuất trên từng tờ khai hải quan do mình làm thủ tục.

2.2. Trách nhiệm của chi cục hải quan ga liên vận biên giới:

- Tiếp nhận, kiểm tra những giấy tờ do Trường tàu nộp.
- Đối chiếu kiểm tra thực tế về đầu máy, số lượng, số hiệu từng toa xe chứa hàng hoá, hành lý ký gửi.

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Niêm phong hải quan từng toa xe chứa hàng hoá, hành lý ký gửi hoặc từng lô hàng.

- Tổ chức giám sát trong quá trình xuất cảnh đồ tại ga, việc xếp hàng hoá, hành lý ký gửi đã làm thủ tục hải quan lên từng toa xe.

- Vào sổ theo dõi (theo mẫu HQ-01/TLV). Riêng việc giám sát phải thực hiện cho đến khi tàu ra khỏi biên giới.

- Đóng dấu nghiệp vụ trên những giấy tờ do Trưởng tàu nộp:

- Trả cho Trưởng tàu những giấy tờ sau (mỗi loại 01 bản).

- Bản xác báo thứ tự lập tàu
- Danh sách tổ lái và những người làm việc trên tàu
- Lược khai hàng hoá xuất khẩu
- Giấy giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá)
- Giấy giao tiếp hàng quá cảnh (nếu có hàng quá cảnh quốc tế)
- Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách)
- Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không mang theo người của hành khách

o Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn

- Lưu các chứng từ sau

o Lược khai hàng hoá nhập khẩu

o Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá)

o Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách)

- Làm thủ tục nhập khẩu hàng hoá, hành lý mang theo người của khách xuất cảnh./.

Câu 32:

Do ưu điểm của tàu hoả liên vận quốc tế nên ông Vương đã thuê một chuyến tàu hoả liên vận quốc tế nhằm vận chuyển hàng hoá để kinh doanh bao gồm cả toa chở hàng và toa khách du lịch từ Trung Quốc sang Việt Nam. Tới ga Lào Cai cất 1 toa chở khách, sau đó tiếp tục tới ga Yên Viên cất 2 toa hàng, tiếp tục tới ga Hà Nội cất 1 toa chở khách và 2 toa chở hàng, còn lại 6 toa hàng chở về ga Đà Nẵng. Anh (chị) hãy:

1. Thay mặt trưởng tàu làm các thủ tục cho tàu vào ga

2. Làm thủ tục hải quan khi tàu vào ga Lào Cai, ga Yên Viên, ga Hà Nội, ga Đà Nẵng.

Gợi ý:

1. Trách nhiệm của trưởng tàu

- Thông báo cho Chi cục Hải quan ga liên vận các thông tin về hàng hoá, hành lý nhập khẩu, hành khách nhập cảnh và các thông tin khác có liên quan đến công tác quản lý của Hải quan.

- Bảo đảm nguyên trạng hàng hoá nhập khẩu trong quá trình vận chuyển từ ga liên vận biên giới đến nội địa.

- Thực hiện các yêu cầu của Hải quan về kiểm tra, khám xét đoàn tàu.

- Nơi làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá, hành lý xuất khẩu, nhập khẩu:

- Hàng hoá nhập khẩu có vận đơn ghi ga đích là ga liên vận nào thì làm thủ tục hải quan và thông quan tại Chi cục Hải quan ga liên vận đó.

- Hành lý mang theo người của hành khách nhập cảnh được làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới.

- Hành lý ký gửi không mang theo người của hành khách nhập cảnh làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan ga liên vận ghi trên Phiếu gửi hành lý không theo người của hành khách.

Tại ga liên vận biên giới:

Phần 2

Ngay sau khi đoàn tàu nhập cảnh đến ga liên vận biên giới Lào Cai, Trưởng tàu phải nộp cho Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới những giấy tờ sau:

- a. Bản xác báo thứ tự lập tàu: 02 bản chính;
 - b. Danh sách tổ lái và những người làm việc trên tàu: 02 bản chính;
 - c. Lược khai hàng hoá nhập khẩu: 02 bản chính;
 - d. Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá): 02 bản chính;
 - đ. Giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế (nếu có): 02 bản chính;
 - e. Danh sách hành khách: 02 bản chính;
 - g. Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không mang theo người của hành khách: 02 bản chính;
 - h. Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn tàu: 02 bản chính (theo mẫu HQ-03/TLV)
 - i. Bản trích lược khai hàng hoá dỡ xuống từng ga liên vận nội địa: 03 bản chính (theo mẫu HQ-02/TLV)
- Thực hiện các quyết định và yêu cầu của Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới, công chức hải quan trong việc làm thủ tục hải quan đối với đoàn tàu.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

Tại ga liên vận nội địa:

- Ngay sau khi đoàn tàu đến ga liên vận nội địa, trưởng tàu phải nộp cho Chi cục hải quan ga liên vận nội địa những giấy tờ do chi cục hải quan ga liên vận biên giới Lào Cai giao cho trưởng tàu để nộp cho chi cục hải quan ga liên vận nội địa giấy Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá): 02 bản chính;

○ Giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế (nếu có): 02 bản chính;

○ Danh sách hành khách: 02 bản chính;

○ Bảng thông kê phiếu gửi hành lý không mang theo người của hành khách: 02 bản chính;

○ Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn tàu: 02 bản chính (theo mẫu HQ-03/TLV)

○ Bản trích lược khai hàng hoá dỡ xuống từng ga liên vận nội địa: 03 bản chính (theo mẫu HQ-02/TLV)

- Thực hiện các quyết định và yêu cầu của Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới, công chức hải quan trong việc làm thủ tục hải quan đối với đoàn tàu.

○ Niêm phong các chứng từ sau (mỗi loại 02 bản) và giao cho Trưởng tàu để nộp cho Chi cục hải quan Hải quan ga liên vận nội địa làm thủ tục nhập khẩu cho hàng hoá, hành lý ký gửi

- Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá)
 - Giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế (nếu có)
 - Bảng thông kê phiếu gửi hành lý không theo người của hành khách
 - Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn tàu
 - Bản trích lược khai hàng hoá dỡ xuống từng ga liên vận nội địa
- Thực hiện các quyết định và yêu cầu của Chi cục Hải quan ga liên vận nội địa, công chức hải quan trong việc làm thủ tục hải quan đối với đoàn tàu.

- Thực hiện các nghĩa vụ các theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan

Trách nhiệm của Chi cục Hải quan ga liên vận biên giới:

- a. Tiếp nhận, kiểm tra những giấy tờ do Trường tàu nộp.
- b. Đối chiếu kiểm tra thực tế về đầu máy, số lượng, số hiệu từng toa xe chứa hàng hoá, hành lý ký gửi.
- c. Niêm phong hải quan từng toa xe chứa hàng hoá, hành lý ký gửi hoặc từng lô hàng dỡ xuống ga liên vận nội địa.
- đ. Giám sát đoàn tàu từ khi tới biên giới, trong quá trình đỗ tại ga, giám sát việc dỡ hàng hoá, ký gửi xuống kho, bãi của ga để làm thủ tục nhập khẩu tại ga.

e. Đóng dấu nghiệp vụ trên những giấy tờ do Trưởng tàu nộp:

e.1. Trả cho Trưởng tàu những giấy tờ đã nộp (mỗi loại 01 bản).

- Bản xác báo thứ tự lập tàu
- Danh sách tổ lái và những người làm việc trên tàu
- Lược khai hàng hoá nhập khẩu

e.2. Niêm phong hải quan những giấy tờ sau và chuyển cho Trưởng tàu để nộp cho Chi cục hải quan Hải quan ga liên vận nội địa làm thủ tục nhập khẩu cho hàng hoá, hành lý ký gửi.

- Giao tiếp hàng hoá (nếu là tàu chuyên chở hàng hoá)
- Giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế (nếu có)
- Danh sách hành khách (nếu là tàu chuyên chở hành khách)
- Bảng thống kê phiếu gửi hành lý không theo người của hành khách
- Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của đoàn tàu
- Bản trích lược khai hàng hoá dỡ xuống từng ga liên vận nội địa

e.3. Lưu các chứng từ sau theo từng chuyến nhập cảnh của đoàn tàu (mỗi loại 01 bản).

- Bản xác báo thứ tự lập tàu
- Danh sách tổ lái và những người làm việc trên tàu
- Lược khai hàng hoá nhập khẩu

g. Làm thủ tục nhập khẩu hàng hoá, hành lý mang theo người của khách xuất nhập cảnh và xác nhận số lượng kiện hành lý ký gửi trên tờ khai hành lý nhập xuất cảnh (nếu có).

h. Vào sổ theo dõi

Trách nhiệm của Chi cục hải quan ga liên vận nội địa:

a. Thực hiện như quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, nêu trên

b. Đóng dấu nghiệp vụ trên những giấy tờ do trưởng tàu nộp:

- Trả cho Trưởng tàu 01 bản Giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế (nếu có).

- Niêm phong hải quan những giấy tờ (mỗi loại 01 bản) Trưởng tàu đã nộp (trừ giấy giao tiếp hàng quá cảnh quốc tế) và chuyển trả cho Chi cục hải quan ga liên vận biên giới;

- Lưu mỗi loại 01 bản những giấy tờ đã nộp theo từng chuyến nhập cảnh của đoàn tàu.

c. Làm thủ tục nhập khẩu cho hàng hoá và hành lý ký gửi không mang theo người của khách nhập cảnh.

Câu 33:

Trình bày nội dung thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay nhập cảnh? Cho ví dụ minh họa?

Gợi ý:

- Định nghĩa tàu bay nhập cảnh
- Đặc điểm của tàu bay nhập cảnh
- Nội dung thủ tục hải quan đối với tàu bay nhập cảnh
 - o Phạm vi về không gian và thời gian làm thủ tục cho tàu bay nhập cảnh.
 - o Quy trình thủ tục hải quan đối với tàu bay nhập cảnh
 - o Bộ hồ sơ hải quan mà người đại diện hợp pháp của tàu bay nhập cảnh nộp cho cơ quan hải quan
 - Danh sách tổ lái và nhân viên làm việc trên tàu bay (1 bản chính)
 - Danh sách hành khách (1 bản chính)
 - Bản kê khai hàng hoá và hành lý (1 bản chính)
 - Nhật ký hành trình tàu (Xuất trình)
 - Sơ đồ hàng xếp trên tàu (Xuất trình)
- Nội dung kiểm tra, giám sát hải quan đối với tàu bay nhập cảnh

○ Định nghĩa về kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay nhập cảnh

○ Nội dung kiểm tra hải quan

▪ Kiểm tra hồ sơ

▪ Kiểm tra thực tế

○ Giám sát hải quan đối với tàu bay nhập cảnh

▪ Định nghĩa giám sát hải quan

▪ Các phương pháp giám sát đối với máy bay nhập cảnh
(Đội giám sát hải quan tại cảng thực hiện khi mở hầm hàng và dỡ hàng xuống cảng, giám sát bằng phương tiện kỹ thuật hiện đại, sử dụng phương pháp niêm phong kẹp chì đối với hầm hàng của máy bay...)

- Ví dụ minh họa

Câu 34:

Trình bày nội dung thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay xuất cảnh? Cho ví dụ minh họa?

Gợi ý:

- Định nghĩa tàu bay xuất cảnh

- Đặc điểm của tàu bay xuất cảnh

- Nội dung thủ tục hải quan đối với tàu bay xuất cảnh

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

○ Phạm vi về không gian và thời gian làm thủ tục cho tàu bay xuất cảnh.

○ Quy trình thủ tục hải quan đối với tàu bay xuất cảnh

○ Bộ hồ sơ hải quan mà người đại diện hợp pháp của tàu bay xuất cảnh nộp cho cơ quan hải quan

▪ Danh sách tổ lái và nhân viên làm việc trên tàu bay (1 bản chính)

▪ Danh sách hành khách (1 bản chính)

▪ Bản kê khai hàng hoá và hành lý (1 bản chính)

▪ Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của tàu bay (1 bản chính)

▪ Hóa đơn mua hàng miễn thuế (theo đơn đặt hàng) (Xuất trình)

▪ Hóa đơn mua hàng cung ứng trên tàu bay (Xuất trình)

▪ Nhật ký hành trình tàu (Xuất trình)

▪ Sơ đồ hàng xếp trên tàu (Xuất trình)

- Nội dung kiểm tra, giám sát hải quan đối với tàu bay xuất cảnh

○ Định nghĩa về kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay xuất cảnh

- Giám sát (áp dụng các phương pháp giám sát phù hợp)

- Khác nhau

- Đối với tàu bay nhập cảnh thì thủ tục hải quan và kiểm tra, giám sát hải quan sẽ kết thúc tại cảng nhập cảnh đầu tiên.

- Đối với tàu bay chuyển cảng nhập cảnh thì Hải quan làm thủ tục nhập cảnh cho tàu bay đồng thời niêm phong bộ hồ sơ làm thủ tục chuyển cảng đưa cho người đại diện hợp pháp của tàu bay để chuyển đến Chi cục hải quan cảng hàng không quốc tế nơi máy bay chuyển cảng.

- Đồng thời các hầm hàng sẽ bị niêm phong trước khi chuyển cảng.

- Ví dụ minh họa

Câu 37:

So sánh sự giống và khác nhau về thủ tục hải quan và kiểm tra, giám sát hải quan của tàu bay xuất cảnh và tàu bay chuyển cảng xuất? Cho ví dụ minh họa?

Gợi ý:

- Định nghĩa tàu bay xuất cảnh
- Đặc điểm của tàu bay xuất cảnh
- Định nghĩa tàu bay chuyển cảng xuất cảnh
- Đặc điểm của tàu bay chuyển cảng xuất cảnh
- Điểm giống nhau:

○ Cả hai đều làm thủ tục xuất cảnh cho tàu bay khi đến cửa khẩu cuối cùng.

○ Điều chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan khi tàu bay đỗ tại cảng hàng không quốc tế.

- Kiểm tra (kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế)
- Giám sát (áp dụng các phương pháp giám sát phù hợp)

- Khác nhau

○ Đối với tàu bay xuất cảnh thì thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan sẽ được làm và chịu sự kiểm tra giám sát tại cửa khẩu xuất cảnh.

○ Đối với tàu bay chuyển cảng xuất cảnh thì Hải quan làm thủ tục xuất cảnh cho hành khách, hành lý ký gửi và hàng hóa khi lên máy bay. Đồng thời tiến hành niêm phong các hầm hàng. Hải quan của khẩu xuất cảnh đầu tiên niêm phong bộ hồ sơ làm thủ tục chuyển cảng xuất (phiếu chuyển cảng và các bản lược khai về hàng hóa, hành khách, hành lý, bản khai về tổ lái...) đưa cho người đại diện hợp pháp của tàu bay để chuyển đến Chi cục hải quan nơi máy bay chuyển cảng xuất cảnh. Hải quan nơi chuyển cảng xuất sẽ tiếp nhận hồ sơ niêm phong và kiểm tra niêm phong của hải quan xuất cảnh đầu tiên. Sau đó hải quan chuyển cảng sẽ làm thủ tục xuất cảnh cho máy bay. Hồ sơ như làm với trường hợp tàu bay xuất cảnh.

- Ví dụ minh họa

Câu 38:

Anh (chị) có nhận xét gì về sự giống nhau và khác nhau trong qui trình làm thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay nhập cảnh và tàu biển nhập cảnh?

Gợi ý:

- Định nghĩa tàu bay nhập cảnh
- Đặc điểm của tàu bay nhập cảnh
- Định nghĩa tàu biển nhập cảnh
- Đặc điểm của tàu biển nhập cảnh
- Điểm giống nhau trong qui trình làm thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay nhập cảnh và tàu biển nhập cảnh

○ Cả hai khi nhập cảnh đều phải làm thủ tục hải quan nhập cảnh và chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan và các cơ quan quản lý nhà nước khác. Bộ hồ sơ hải quan về cơ bản là giống nhau, bao gồm các giấy tờ như:

- Lược khai hàng hoá chuyên chở trên tàu: 2 bản chính
- Tờ khai tàu đến, rời cảng: 1 bản chính
- Tờ khai hàng hoá, hành lý thuyền viên, tổ lái: 1 bản chính
- Tờ khai hàng hoá dự trữ của tàu: 1 bản chính

- Danh sách thuyền viên, tổ lái: 1 bản chính
- Danh sách hành khách (nếu có): 1 bản chính

Ngoài ra còn phải xuất trình các loại giấy tờ khác như:

- Nhật ký hành trình tàu.
- Sơ đồ hàng xếp trên tàu.

○ Về kiểm tra: cũng thực hiện 2 phương pháp cơ bản là kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế phương tiện nếu cần thiết.

○ Về giám sát cũng áp dụng các phương pháp như niêm phong các hầm hàng, giám sát bằng các phương tiện kỹ thuật hiện đại hoặc trực tiếp bởi công chức hải quan.

- Điểm khác nhau qui trình làm thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay nhập cảnh và tàu biển nhập cảnh

○ Đối với máy bay: làm thủ tục hải quan tại chi cục hải quan cảng sân bay quốc tế còn tàu biển làm thủ tục tại chi cục hải quan cảng biển quốc tế.

○ Thời gian quy định làm thủ tục hải quan đối với tàu biển sau khi vào cảng là 2 giờ còn đối với tàu bay là ngay khi đến.

○ Nghiệp vụ giám sát đối với tàu biển phức tạp hơn do số lượng tàu biển cập cảng nhiều và số hầm hàng trên tàu biển nhiều hơn nên công tác kiểm tra, giám sát phức tạp hơn.

Câu 39:

Anh, chị có nhận xét gì về sự giống và khác nhau trong quá trình làm thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay xuất cảnh và tàu biển xuất cảnh?

Gợi ý:

- Định nghĩa tàu bay xuất cảnh
- Đặc điểm của tàu bay xuất cảnh
- Định nghĩa tàu biển xuất cảnh
- Đặc điểm của tàu biển xuất cảnh
- Điểm giống nhau trong qui trình làm thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay xuất cảnh và tàu biển xuất cảnh

○ Cả hai khi xuất cảnh đều phải làm thủ tục hải quan xuất cảnh và chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan và các cơ quan quản lý nhà nước khác. Bộ hồ sơ hải quan về cơ bản là giống nhau, bao gồm các giấy tờ như:

- Lược khai hàng hoá chuyên chở trên tàu: 2 bản chính
- Tờ khai tàu rời cảng: 1 bản chính
- Tờ khai hàng hoá, hành lý thuyền viên, tổ lái: 1 bản chính
- Tờ khai hàng hoá dự trữ của tàu: 1 bản chính

- Danh sách thuyền viên, tổ lái: 1 bản chính
- Danh sách hành khách (nếu có): 1 bản chính

Ngoài ra còn phải xuất trình các loại giấy tờ khác như:

- Hóa đơn mua hàng cung ứng trên tàu
 - Hóa đơn mua hàng miễn thuế (theo đơn đặt hàng)
 - Nhật ký hành trình tàu
 - Sơ đồ hàng xếp trên tàu.
- Về kiểm tra: cũng thực hiện 2 phương pháp cơ bản là kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế phương tiện nếu cần thiết.
 - Về giám sát cũng áp dụng các phương pháp như niêm phong các hầm hàng, giám sát bằng các phương tiện kỹ thuật hiện đại, bằng trực tiếp bởi công chức hải quan.
- Điểm khác nhau qui trình làm thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan đối với tàu bay xuất cảnh và tàu biển xuất cảnh
- Đối với tàu bay: làm thủ tục hải quan tại chi cục hải quan cảng sân bay quốc tế còn tàu biển làm thủ tục tại chi cục hải quan cảng biển quốc tế.
 - Thời gian quy định làm thủ tục hải quan đối với tàu biển trước khi rời cảng là 2 giờ còn đối với tàu bay là ngay trước khi cất cánh.

○ Nghiệp vụ giám sát đối với tàu biển phức tạp hơn do số lượng tàu biển đến và rời cảng nhiều và số hầm hàng trên tàu biển nhiều hơn nên công tác kiểm tra, giám sát phức tạp hơn.

Câu 40:

Một máy bay A321 của Hãng hàng không Japan Airline thực hiện chuyên chở 300 hành khách và hàng hóa bay từ Sân bay quốc tế Osaka của Nhật Bản đến sân bay quốc tế Nội Bài ngày 15 tháng 5 năm 2006. Máy bay sẽ lưu lại sân bay 2 ngày sau đó đón 250 hành khách và hàng hóa bay về Sân bay quốc tế Osaka của Nhật Bản.

1. Anh (chị) trình bày thủ tục hải quan, kiểm tra hải quan đối với chiếc máy bay A321 nhập cảnh tại chi cục hải quan sân bay quốc tế Nội Bài?

2. Anh (chị) trình bày nghiệp vụ giám sát hải quan đối với máy bay A321 trong thời gian lưu tại sân bay Nội Bài.

3. Anh (chị) trình bày thủ tục hải quan, kiểm tra hải quan đối với chiếc máy bay A321 xuất cảnh tại chi cục hải quan sân bay quốc tế Nội Bài?

Gợi ý:

- Trước 1 giờ, Cảng vụ cảng hàng không sân bay quốc tế Nội Bài có trách nhiệm thông báo về số hiệu máy bay, chuyến bay, ngày giờ đến và đi cho chi cục hải quan sân bay Nội Bài.

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Khi máy bay A321 đến sân bay Nội Bài, Cơ trưởng (người đại diện hợp pháp của máy bay) có trách nhiệm đến Chi cục hải quan nộp bộ hồ sơ nhập cảnh cho máy bay. Bộ hồ sơ gồm có:

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai hàng hóa, hành lý (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
2	Danh sách tổ lái và nhân viên làm việc trên máy bay	01 bản chính
3	Danh sách hành khách (300 hành khách)	01 bản chính
4*	Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của máy bay	01 bản chính
5*	Bản khai hành lý của tổ lái và nhân viên trên máy bay	01 bản chính
6*	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản sao
7	Nhật ký hành trình của máy bay	XT
8	Sơ đồ hàng xếp trên tàu bay	XT
9*	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển.	XT

- Cơ quan hải quan tiếp nhận và vào máy tính dữ liệu và tiến hành kiểm tra hồ sơ hải quan nhập cảnh. Lãnh đạo chi cục sẽ quyết định có kiểm tra thực tế máy bay hay không tùy thuộc vào việc đánh giá mức độ rủi ro đối với máy bay nhập cảnh của hải quan.

Giám sát đối với máy bay A321

- Có mặt của hai công chức hải quan khi mở hầm hàng để dỡ hành lý ký gửi và hàng hóa xuống sân bay để làm thủ tục hải quan. Kết thúc việc dỡ hàng, công chức hải quan tiến hành niêm phong hầm hàng và các kho chứa nguyên liệu, lương thực thực phẩm, rượu không dùng đến của tổ bay.

- Hải quan tiến hành giám sát máy bay A321 bằng phương pháp, máy móc hiện đại trong thời gian máy bay này đỗ 2 ngày tại sân bay Nội Bài.

- Khi máy bay bốc hàng hóa, hành lý lên hầm hàng để chuẩn bị xuất cảnh thì công chức hải quan kiểm tra niêm phong kẹp chì, cho phép mở kẹp chì và giám sát việc bốc hàng lên máy bay đến khi đóng hầm hàng thì thôi.

- Sử dụng các phương tiện giám sát hiện đại để giám sát đến tận khi máy bay cất cánh.

- Sau khi hành khách và hàng hóa đã làm thủ tục hải quan xong và lên máy bay, cơ trưởng (người đại diện hợp pháp của máy bay) phải đến cơ quan hải quan nộp hồ sơ làm thủ tục xuất

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

cảnh cho máy bay. Công chức hải quan tiếp nhận hồ sơ xuất cảnh. Bộ hồ sơ gồm có các chứng từ:

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai hàng hóa, hành lý ký gửi (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
2	Danh sách tổ lái và nhân viên làm việc trên máy bay	01 bản chính
3	Danh sách hành khách (250 hành khách)	01 bản chính
4*	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản sao
5*	Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của máy bay	01 bản chính
6	Hóa đơn mua hàng cung ứng trên máy bay	XT
7	Sơ đồ hàng xếp trên máy bay	XT
8	Hóa đơn mua hàng miễn thuế (theo đơn đặt hàng)	XT
9	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển trên máy bay.	XT

- Công chức hải quan kiểm tra hồ sơ. Nếu không có dấu hiệu vi phạm thì lãnh đạo chi cục quyết định và đóng dấu cho phép máy bay xuất cảnh.

- Nếu có dấu hiệu vi phạm luật hải quan, lãnh đạo chi cục quyết định kiểm tra thực tế máy bay. Nếu vi phạm nghiêm trọng thì phối hợp với lãnh đạo cảng vụ cảng hàng không ra quyết định dừng chuyến bay đến khi xử lý xong.

Câu 41:

Một máy bay A340-600 của Hãng France Airline thực hiện chuyên chở 327 hành khách và hàng hóa từ sân bay quốc tế Charles de Gaulle đến sân bay quốc tế Nội Bài vào ngày 25 tháng 11 năm 2006 giao trả 100 hành khách và hành lý. Sau đó máy bay A340-600 tiếp tục bay đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất trao trả số hành khách và hành lý, hàng hóa còn lại. Máy bay lưu lại sân bay 1 ngày sau đó đón 250 hành khách và hành lý bay đến sân bay quốc tế Charles de Gaulle của Pháp.

1. Anh (chị) trình bày thủ tục hải quan và kiểm tra hải quan đối với máy bay A340-600 của Hãng France Airline nhập cảnh?

2. Anh (chị) trình bày nghiệp vụ giám sát đối với máy bay A340-600 của Hãng France Airline?

3. Anh (chị) trình bày thủ tục hải quan và kiểm tra hải quan đối với máy bay A340-600 của Hãng France Airline xuất cảnh?

Gợi ý:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

Hải quan sân bay Nội Bài là máy bay đã kết thúc quy trình nhập cảnh để họ ghi sổ theo dõi hải quan.

2. Nghiệp vụ giám sát đối với máy bay A340-600 của Hãng France Airline?

- Giám sát tại sân bay quốc tế Nội Bài:

○ Hải quan giám sát kho mở hầm hàng và khi dỡ hàng hóa, hành lý xuống sân bay như trong khai báo của cơ trường.

○ Niêm phong hầm hàng và các kho khác trên máy bay.

○ Giám sát máy bay bằng phương tiện kỹ thuật hiện đại (Camera) đến khi máy bay cất cánh đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

- Giám sát tại sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất:

○ Hải quan giám sát kho mở hầm hàng và khi dỡ hàng hóa, hành lý xuống sân bay như trong khai báo của cơ trường và hồ sơ niêm phong của Hải quan sân bay Nội Bài.

○ Kiểm tra các niêm phong các kho trên máy bay của Hải quan sân bay Nội Bài.

○ Giám sát máy bay bằng phương tiện kỹ thuật hiện đại (Camera) trong thời gian máy bay lưu lại trên sân bay.

○ Khi tiến hành bốc hàng hóa và hành lý ký gửi lên máy bay để bay về Pháp thì phải có công chức hải quan giám sát việc

Phần 2

mở hầm hành và bốc hàng hóa và hành lý lên máy bay cho tới khi đóng hầm hàng.

o Giám sát máy bay bằng phương tiện kỹ thuật hiện đại (Camera) cho đến khi máy bay cất cánh.

3. Sau khi hành khách và hàng hóa đã làm thủ tục hải quan xong và lên máy bay, cơ trưởng (người đại diện hợp pháp của máy bay) phải đến cơ quan hải quan nộp hồ sơ làm thủ tục xuất cảnh cho máy bay. Công chức hải quan tiếp nhận hồ sơ xuất cảnh. Bộ hồ sơ gồm có các chứng từ:

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai hàng hóa, hành lý ký gửi (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
2	Danh sách tổ lái và nhân viên làm việc trên máy bay	01 bản chính
3	Danh sách hành khách (250 hành khách)	01 bản chính
4*	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản sao
5*	Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của máy bay	01 bản chính
6	Hóa đơn mua hàng cung ứng trên máy bay	XT
7	Sơ đồ hàng xếp trên máy bay	XT
8	Hóa đơn mua hàng miễn thuế (theo đơn đặt hàng)	XT
9	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển.	XT

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

- Công chức hải quan kiểm tra hồ sơ. Nếu không có dấu hiệu vi phạm thì lãnh đạo chi cục quyết định và đóng dấu cho phép máy bay xuất cảnh.

- Nếu có dấu hiệu vi phạm luật hải quan, lãnh đạo chi cục quyết định kiểm tra thực tế máy bay. Nếu vi phạm nghiêm trọng thì phối hợp với lãnh đạo cảng vụ cảng hàng không ra quyết định dừng chuyến bay đến khi xử lý xong.

Câu 42:

Một máy bay A340-300 của Hãng KOREA Airline thực hiện chuyên chở 310 hành khách, hành lý và hàng hóa từ sân bay quốc tế Seoul bay đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất và quá cảnh 2 tiếng để tiếp nhiên liệu. Sau đó máy bay A340-300 tiếp tục bay đến sân bay quốc tế New Delhi để giao trả hành khách, hành lý và hàng hóa.

1. Anh (chị) trình bày thủ tục hải quan và kiểm tra hải quan đối với máy bay A340-300 của Hãng KOREA Airline quá cảnh?

2. Anh (chị) trình bày nghiệp vụ giám sát đối với máy bay A340-300 của Hãng KOREA Airline?

Gợi ý:

1. Trước 1 giờ khi máy bay đến sân bay, Cảng vụ cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất có trách nhiệm thông báo cho

chi cục hải quan Tân Sơn Nhất về số hiệu máy bay, thời gian đến, đi quá cảnh của máy bay A340-300 của Hãng Air KOREA.

- Máy bay A340-300 của Hãng KOREA Airline xin quá cảnh qua sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất là quá cảnh kỹ thuật để tiếp nhiên liệu cho máy bay trong hành trình bay đến sân bay quốc tế New Delhi. Do vậy, theo quy định hải quan thì máy bay không phải kê khai làm thủ tục hải quan nhập cảnh. Máy bay chỉ chịu sự giám sát của cơ quan hải quan trong thời gian lưu lại sân bay để tiếp nhiên liệu.

2. Nghiệp vụ giám sát đối với máy bay A340-300 của Hãng KOREA Airline?

Hải quan sân bay Tân Sơn Nhất chủ yếu dùng phương pháp giám sát bằng phương tiện hiện đại để quan sát quá trình tiếp nhiên liệu. Quá trình giám sát đến tận khi máy bay cất cánh đến sân bay quốc tế New Delhi.

Câu 43:

Một máy bay Boeing 737 của hãng Sigapore Airline chuyên chở 200 hành khách, hành lý và hàng hóa từ sân bay quốc tế Changi của Singapore đến sân bay quốc tế Nội Bài giao trả 100 hành khách. Sau hai giờ lưu tại sân bay máy bay Boeing 737 tiếp tục chuyên chở số khách còn lại và thêm 130 hành khách lên từ sân bay quốc tế Nội Bài bay đến sân bay quốc tế Sanghai của Trung Quốc.

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

1. Anh (chị) trình bày thủ tục hải quan và kiểm tra hải quan nhập cảnh đối với máy bay Boeing 737 của hãng Singapore Airline?

2. Anh (chị) trình bày nghiệp vụ giám sát đối với máy bay Boeing 737 của hãng Singapore Airline?

3. Anh (chị) cho biết thủ tục hải quan đối với máy bay xuất cảnh ở sân bay quốc tế Nội Bài như thế nào?

Gợi ý:

1. Trước 1 giờ Cảng vụ cảng hàng không sân bay quốc tế Nội Bài có trách nhiệm thông báo về số hiệu máy bay, chuyến bay, ngày giờ đến và đi cho Chi cục hải quan sân bay Nội Bài.

- Thủ tục hải quan nhập cảnh của máy bay Boeing 737 của hãng Singapore Airline được thực hiện:

- Khi máy bay Boeing 737 đến sân bay Nội Bài, Cơ trưởng (người đại diện hợp pháp của máy bay) có trách nhiệm đến Chi cục hải quan nộp bộ hồ sơ nhập cảnh cho máy bay. Bộ hồ sơ gồm có:

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai hàng hóa, hành lý (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
2	Danh sách tổ lái và nhân viên làm việc trên máy bay	01 bản chính

Phần 2

3	Danh sách hành khách (100 hành khách xuống sân bay và 130 mới lên + 100 hành khách còn lại trên máy bay)	01 bản chính
4*	Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của máy bay	01 bản chính
5*	Bản khai hành lý của tổ lái và nhân viên trên máy bay	01 bản chính
6*	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản sao
7	Nhật ký hành trình máy bay	XT
8	Sơ đồ hàng xếp trên máy bay	XT
9*	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển.	XT

- Cơ quan hải quan tiếp nhận và vào máy tính dữ liệu và tiến hành kiểm tra hồ sơ hải quan. Lãnh đạo chi cục sẽ quyết định có kiểm tra thực tế máy bay hay không tùy thuộc vào việc đánh giá mức độ rủi ro đối với máy bay nhập cảnh của hải quan.

2. Giám sát đối với máy bay Boeing 737

- Có mặt của hai công chức hải quan khi mở hầm hàng để dỡ hàng lý ký gửi và hàng hóa xuống sân bay để làm thủ tục hải quan. Kết thúc việc dỡ hàng, thì tiếp tục giám sát việc bốc hàng

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

hóa, hành lý ký gửi của hành khách lên máy bay từ sân bay Nội Bài cho đến khi kết thúc đóng hầm hàng.

- Hải quan tiếp tục tiến hành giám sát máy bay Boeing 737 bằng phương pháp, máy móc hiện đại trong thời gian máy bay này đỗ 2 giờ tại sân bay Nội Bài.

3. Sau khi hành khách và hàng hóa đã làm thủ tục hải quan xong và lên máy bay, cơ trưởng (người đại diện hợp pháp của máy bay) phải đến cơ quan hải quan nộp hồ sơ làm thủ tục xuất cảnh cho máy bay. Công chức hải quan tiếp nhận hồ sơ xuất cảnh. Bộ hồ sơ gồm có các chứng từ:

TT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai hàng hóa, hành lý ký gửi (ký, đóng dấu trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
2	Danh sách tổ lái và nhân viên làm việc trên máy bay	01 bản chính
3	Danh sách hành khách (230 hành khách)	01 bản chính
4*	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản sao
5*	Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của máy bay	01 bản chính
6	Hóa đơn mua hàng cung ứng trên máy bay	XT
7	Sơ đồ hàng xếp trên máy bay	XT
8	Hóa đơn mua hàng miễn thuế (theo đơn đặt hàng)	XT
9	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển	XT

- Công chức hải quan kiểm tra hồ sơ. Nếu không có dấu hiệu vi phạm thì lãnh đạo chi cục quyết định và đóng dấu cho phép máy bay xuất cảnh.

- Nếu có dấu hiệu vi phạm luật hải quan, lãnh đạo chi cục quyết định kiểm tra thực tế máy bay. Nếu vi phạm nghiêm trọng thì phối hợp với lãnh đạo cảng vụ cảng hàng không ra quyết định dừng chuyến bay đến khi xử lý xong.

Câu 44:

Một máy bay A340-300E của Hãng hàng không German Airline thực hiện chuyên chở 150 hành khách và hàng hóa bay từ Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất bay đến sân bay quốc tế Nội Bài ngày 15 tháng 10 năm 2006. Máy bay sẽ lưu lại sân bay 3 giờ sau đó đón 100 hành khách và hàng hóa bay về Sân bay quốc tế Frankfurt của Đức.

1. Anh (chị) trình bày thủ tục hải quan, kiểm tra hải quan đối với chiếc máy bay A340-300E nhập cảnh tại chi cục hải quan sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất?

2. Anh (chị) trình bày thủ tục hải quan, kiểm tra hải quan đối với chiếc máy bay A340-300E xuất cảnh tại chi cục hải quan sân bay quốc tế Nội Bài?

3. Anh (chị) trình bày nghiệp vụ giám sát hải quan đối với máy bay A340-300E trong thời gian lưu tại sân bay Nội Bài.

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

Gợi ý:

1. Thủ tục hải quan, kiểm tra hải quan đối với chiếc máy bay A340-300E nhập cảnh tại chi cục hải quan sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất?

- Trước 1 giờ, Cảng vụ cảng hàng không sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất có trách nhiệm thông báo về số hiệu máy bay, chuyến bay, ngày giờ đi cho chi cục hải quan Tân Sơn Nhất.

- Sau khi hành khách và hàng hóa đã làm thủ tục hải quan xong và lên máy bay, cơ trưởng (người đại diện hợp pháp của máy bay) phải đến cơ quan hải quan nộp hồ sơ làm thủ tục xuất cảnh cho máy bay. Công chức hải quan tiếp nhận hồ sơ xuất cảnh. Bộ hồ sơ gồm có các chứng từ:

STT	Các chứng từ	Số bản
1	Bản khai hàng hóa, hành lý (ký, đóng dấu, trang đầu và trang cuối)	01 bản chính
2	Danh sách tổ lái và nhân viên làm việc trên máy bay	01 bản chính
3	Danh sách hành khách (150 tại Tân Sơn Nhất và 100 lên tại Nội Bài)	01 bản chính
4	Bản khai hàng hóa, hành khách chuyển cảng trên máy (150 hành khách tại Tân Sơn Nhất)	01 bản chính

Phần 2

4*	Tờ khai nhiên liệu, vật liệu, lương thực, thực phẩm của máy bay	01 bản chính
5*	Bản khai hành lý của tổ lái và nhân viên trên máy bay	01 bản chính
6*	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)	01 bản sao
7	Nhật ký hành trình máy bay	XT
8	Sơ đồ hàng xếp trên tàu bay	XT
9*	Các chứng từ có liên quan đến hàng hóa vận chuyển.	XT

- Công chức hải quan tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra hồ sơ. Liên hệ với bộ phận giám sát tại sân bay tiến hành niêm phong hầm hàng và các kho hàng. Hải quan Tân Sơn Nhất niêm phong bộ hồ sơ gồm các giấy tờ trên và trao cho cơ trưởng gửi tới hải quan sân bay Nội Bài.

2. Thủ tục hải quan, kiểm tra hải quan đối với chiếc máy bay A340-300E xuất cảnh tại chi cục hải quan sân bay quốc tế Nội Bài.

- Sau khi đến sân bay Nội Bài, cơ trưởng nộp bộ hồ sơ niêm phong xuất cảnh do Hải quan sân bay Tân Sơn Nhất gửi. Hải quan sân bay Nội Bài tiếp nhận và cho công chức hải quan kiểm tra kẹp chì của hải quan sân bay Tân Sơn Nhất đối với máy

bay A340-300E. Sau đó cho mở kẹp chì hầm hàng để bốc hàng và hành lý của 100 khách lên máy bay. Giám sát đến khi bốc hàng xong và đóng hầm hàng.

- Kết quả chuyển về bộ phận tiếp nhận hồ sơ và lãnh đạo cục ra quyết định cho phép máy bay A340-300E xuất cảnh.

- Hải quan sân bay Nội Bài sẽ có thông tin phản hồi cho Hải quan sân bay Tân Sơn Nhất được biết máy bay đã xuất cảnh để họ ghi vào sổ theo dõi

3. Nghiệp vụ giám sát hải quan đối với máy bay A340-300E trong thời gian lưu tại sân bay Nội Bài.

- Hải quan sân bay Nội Bài sẽ kiểm tra kẹp chì của hải quan sân bay Tân Sơn Nhất đã làm. Cho phép mở kẹp chì hầm hàng và bốc hàng hóa, hành lý của hành khách ký gửi lên hầm hàng của máy bay đến khi kết thúc và đóng hầm hàng.

- Hải quan tiếp tục giám sát bằng phương tiện giám sát hiện đại (Camera) cho đến khi máy bay cất cánh.

Câu 45:

Anh (chị) cho biết vai trò của ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh? Vai trò của tàu thuyền xuất cảng, nhập cảng, quá cảnh?

Gợi ý

- Định nghĩa ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Vai trò của ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
 - Là phương tiện vận tải quốc tế quan trọng, bởi:
 - Vận tải đường bộ có lịch sử phát triển lâu dài, tổng giá trị vận tải cao nhất trong các loại phương tiện.
 - Linh hoạt trong vận tải quốc tế
 - Góp phần thúc đẩy hoạt động thương mại, đầu tư và du lịch trong khu vực và quá trình toàn cầu hóa của các quốc gia.
 - Đối với quy trình thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan:
 - Kết thúc đối với ô tô làm thủ tục xuất cảnh, quá cảnh ra và mở đầu đối với ô tô làm thủ tục nhập cảnh, quá cảnh vào.
- Định nghĩa tàu, thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Đặc điểm tàu, thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Vai trò của tàu thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
 - Là phương tiện vận tải quốc tế quan trọng, bởi:
 - Vận tải đường sông bằng tàu thuyền có lịch sử phát triển lâu dài, tổng giá trị vận tải cao nhất trong các loại phương tiện.
 - Linh hoạt trong vận tải tại cửa khẩu biên giới đường sông

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

○ Có nhiều đối tượng có khả năng tham gia vận tải, chi phí thấp

○ Góp phần thúc đẩy hoạt động thương mại, đầu tư và du lịch của các nước trong khu vực và quá trình toàn cầu hóa của các quốc gia.

○ Đối với quy trình thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan là kết thúc đối với tàu thuyền làm thủ tục xuất cảnh, quá cảnh ra và mở đầu đối với tàu thuyền làm thủ tục nhập cảnh, quá cảnh vào.

Câu 46:

Anh (chị) cho biết đối tượng, phạm vi làm thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với ô tô, tàu thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh qua cửa khẩu biên giới đường bộ, biên giới đường sông?

Gợi ý:

- Định nghĩa ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Đặc điểm ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Định nghĩa cửa khẩu biên giới đường bộ
- Phân loại cửa khẩu biên giới đường bộ (cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính, cửa khẩu phụ)
- Định nghĩa tàu, thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Đặc điểm tàu, thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

- Định nghĩa cửa khẩu biên giới đường sông

- Phân loại cửa khẩu biên giới đường sông

- Đối tượng làm thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với ô tô, tàu thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh qua cửa khẩu biên giới đường bộ, biên giới đường sông.

○ Các loại ô tô, tàu thuyền dân sự chuyên chở hàng hoá, hành khách với mục đích thương mại xuất cảnh, nhập cảnh và qua cảnh qua cửa khẩu biên giới.

○ Các loại ô tô, tàu thuyền quân sự dùng để chở hàng hóa dân sự xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

○ Các phương tiện vận tải thô sơ khi xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

○ Ô tô, tàu thuyền của cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức xuất cảnh, nhập cảnh không vì mục đích thương mại, gồm: xe ô tô chở người, xe vừa chở người vừa chở hàng, xe gắn máy, thuyền, xuồng có gắn máy và không gắn máy. Miễn trừ đối với các trường hợp:

▪ Ô tô, tàu thuyền chuyên chở nguyên thủ quốc gia

▪ Ô tô, tàu thuyền của các đối tượng đặc biệt miễn trừ ngoại giao

○ Các loại ô tô, tàu thuyền của cá nhân, tổ chức khu vực biên giới thường xuyên qua lại biên giới.

- Phạm vi làm thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với ô tô, tàu thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh qua cửa khẩu biên giới đường bộ, biên giới đường sông.

○ Đối với ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh qua cửa khẩu biên giới đường bộ

- Phạm vi không gian

▪ Khu vực cửa khẩu biên giới đường bộ.

○ Khu vực tại điểm kiểm soát giáp biên giới.

○ Khu vực tại trụ sở làm thủ tục hải quan cửa khẩu.

○ Khu vực tại trạm kiểm soát phía sau Trụ sở làm thủ tục hải quan về phía nội địa.

▪ Khu vực ngoài cửa khẩu biên giới đường bộ (trong nội địa)

- Phạm vi về thời gian

▪ Làm thủ tục hải quan

○ Ngay sau khi đến trụ sở chỉ cục hải quan biên giới.

▪ Thời gian kiểm tra, giám sát hải quan

○ Đối với ô tô tạm nhập, tái xuất thì từ khi ô tô đến tới khi rời khỏi các trạm kiểm soát biên giới.

○ Đối với ô tô tạm xuất, tái nhập thì từ khi ô tô làm thủ tục xuất cảnh tại trụ sở hải quan đến trạm kiểm soát biên giới và từ trạm kiểm soát biên giới đến trụ sở làm thủ tục hải quan khi tái nhập.

○ Đối với tàu, thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh qua cửa khẩu biên giới đường sông.

- Phạm vi không gian

▪ Khu vực cửa khẩu biên giới đường sông

○ Tại chi cục hải quan cửa khẩu biên giới đường sông.

▪ Khu vực ngoài cửa khẩu biên giới đường sông

○ Tuyến đường sông quy định đối với tàu thuyền tạm nhập, tái xuất và quá cảnh.

Câu 47:

Anh (chị) giới thiệu thủ tục Hải quan đối với ô tô, tàu thuyền xuất cảnh, nhập cảnh qua cửa khẩu đường bộ và đường sông biên giới mà chủ phương tiện vận tải hoặc người điều khiển phương tiện vận tải phải thực hiện.

Nếu ở vào vị trí chủ phương tiện vận tải (người điều khiển phương tiện vận tải), anh (chị) có kiến nghị gì với cơ quan Hải quan về thủ tục này?

Kiểm tra, giám sát Hải quan với ô tô, tàu thuyền xuất cảnh, nhập cảnh qua cửa khẩu biên giới được hải quan thực hiện như thế nào?

Gợi ý:

- Định nghĩa ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Đặc điểm ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Định nghĩa tàu, thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Đặc điểm tàu, thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Thủ tục hải quan đối với ô tô xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
- Thủ tục hải quan đối với tàu thuyền xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

Câu 48:

Một xe vận tải của một Công ty cổ phần chế biến thực phẩm Kinh Đô phía bắc của Việt Nam chở hàng xuất khẩu đi Trung Quốc, qua cửa khẩu Hữu Nghị - Lạng Sơn, có một đại diện Công ty đi theo xe.

Hải quan của khẩu Hữu Nghị làm thủ tục Hải quan với xe vận tải và các đối tượng liên quan này như thế nào?

Gợi ý:

- Đối với nhân viên và lái xe của công ty làm thủ tục xuất cảnh
- Đối với hàng hóa chuyên chở có thể mở tờ khai hàng xuất khẩu (nếu chủ hàng mở tờ khai ở hải quan cửa khẩu Hữu Nghị)

Phần 2

còn nếu chủ hàng đã mở tờ khai xuất khẩu ở 1 chi cục hải quan Hà Nội thì Hải quan cửa khẩu Hữu Nghị làm thủ tục chuyển cảng xuất khẩu cho lô hàng đi Trung Quốc.

- Hải quan cửa khẩu Hữu Nghị làm thủ tục hải quan tạm xuất- tái nhập đối với ô tô vận tải của hãng Kinh Đô. Bộ hồ sơ hải quan gồm:

STT	Các giấy tờ trong hồ sơ xuất cảnh	Số lượng
1	Tờ khai tạm xuất - tái nhập (HQVN/2006/02-PTVT.ĐB)	01 bản chính
2	Danh sách hành khách: (đối với ô tô vận chuyển hành khách)	01 bản chính
3	Tờ khai hành lý xuất cảnh của lái xe	XT 01 (BC)
4	Giấy phép liên vận của cơ quan có thẩm quyền cấp*	XT 01 (BC)
5	Tờ khai hàng hoá xuất khẩu (trừ trường hợp hải quan làm thủ tục cho hàng xuất khẩu đồng thời với PTVT).	XT 01 (BC)
6	Giấy đăng ký lưu hành phương tiện.	XT 01(BC)

Câu 49:

Theo hợp đồng thương mại đã ký và được phép thực hiện, doanh nghiệp Trùng Khánh của Trung Quốc bán cho doanh nghiệp Giấy Hải Phòng của Việt Nam 2000 m3 gỗ nguyên liệu, nhưng lại mua của doanh nghiệp này 400 tấn giấy thành phẩm, theo phương thức hàng đổi hàng. Hàng được chuyển bằng xe vận tải của doanh nghiệp Trùng Khánh, qua cửa khẩu Hữu Nghị và giao nhận hàng tại kho của doanh nghiệp Giấy Hải phòng, tại Hải Phòng.

Hải quan cửa khẩu Hữu Nghị thực hiện thủ tục Hải quan và kiểm tra, giám sát Hải quan như thế nào với ô tô vận tải chuyên chở hàng hoá nói trên qua lại cửa khẩu?

Gợi ý:

- Chủ phương tiện hợp pháp của xe chở hàng cho doanh nghiệp Trùng Khánh làm hồ sơ tạm nhập-tái xuất tại hải quan của khẩu Hữu Nghị khi chở hàng từ Trung Quốc cho doanh nghiệp giấy Hải Phòng. Bộ hồ sơ gồm có các chứng từ:

STT	Các giấy tờ trong hồ sơ nhập cảnh	Số lượng
1	Tờ khai tạm nhập - tái xuất (HQVN/2006/01-PTVT.ĐB) (2 liên)	01 bản chính
2	Danh sách hành khách: (đối với PTVT vận chuyển hành khách)	01 bản chính
3	Tờ khai hành lý nhập khẩu của lái xe	01 bản chính
4	Tờ khai nhập cảnh, xuất cảnh của người điều khiển xe	XT 01 (BC)
5	Giấy phép liên vận của cơ quan có thẩm quyền cấp *	XT 01 (BC)
6	Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (trừ trường hợp hải quan làm thủ tục cho hàng nhập khẩu đồng thời với PTVT)	XT 01(BC)
7	Giấy đăng ký tạm lưu hành xe (Công an cấp)*	XT 01 (BC)
8	Giấy kiểm dịch y tế*	XT 01 (BC)

Khi ô tô giao hàng cho doanh nghiệp xong, thì bóc hàng giấy thành phẩm lên xe và làm thủ tục hải quan xuất khẩu. Khi xe đến cửa khẩu Hữu Nghị thì người đại diện hợp pháp của phương tiện làm thủ tục tái xuất cho xe ô tô. Hồ sơ gồm các giấy tờ:

TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ HẢI QUAN

STT	Các giấy tờ trong hồ sơ xuất cảnh	Số lượng
1	Nộp bản tạm nhập - tái xuất (HQVN/2006/01-PTVT.ĐB - liên 1) có xác nhận tạm nhập của Chi cục Hải quan cửa khẩu làm thủ tục tạm nhập.	01 bản chính (liên 1)
2	Khai bổ sung việc gia hạn tạm nhập và những thay đổi khác so với khai báo khi tạm nhập (nếu có) vào mục 7 của tờ khai hải quan *	01 bản chính
3	Tờ khai nhập cảnh, xuất cảnh của người điều khiển xe	01 bản chính
4	Giấy phép liên vận của cơ quan có thẩm quyền cấp *	XT 01 (BC)
5	Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (trừ trường hợp hải quan làm thủ tục cho hàng nhập khẩu đồng thời với ô tô)	XT 01 (BC) Nộp 01 pho tô
6	Giấy đăng ký tạm lưu hành xe (Công an cấp)*	XT 01(BC)
7	Giấy kiểm dịch y tế *	XT 01 (BC)

Câu 50:

Một xe ô tô vận tải của công ty rau quả xuất nhập khẩu An Thái chở trái vải xuất khẩu sang Trung Quốc, sau đó lại này

nhập một xe ô tô tảo. Việc xuất khẩu, nhập khẩu được thực hiện tại cửa khẩu Lào Cai. Anh (chị) hãy:

1. Nêu tính chất của cửa khẩu này
2. Thay mặt người vận tải khai báo hải quan đối với phương tiện vận tải và hàng hoá.
3. Thay mặt công chức hải quan làm thủ tục hải quan cho phương tiện vận tải và hàng hoá.

Gợi ý:

1. Đây là cửa khẩu quốc gia, là cửa khẩu phục vụ chủ yếu cho nhu cầu quan hệ kinh tế, xã hội và dân sinh giữa hai quốc gia trong phạm vi khu vực đối xứng hành khách qua lại bằng giấy thông hành, chứng minh thư hay giấy tờ được quy định thống nhất khác. Phương tiện vận tải qua lại bằng giấy phép của cấp chính quyền được thoả thuận. Hàng hoá qua lại theo quy chế xuất khẩu, nhập khẩu tiểu ngạch.

2. Xuất trình giấy tờ đối với ô tô
 - Giấy phép xuất cảnh, nhập cảnh
 - Chứng minh thư hay hộ chiếu, chứng từ thay thế của người lái và người đi trên phương tiện vận tải.
 - Bằng lái xe của người điều khiển phương tiện vận tải.
 - Giấy tờ xe

Nộp giấy tờ

- Tờ khai hành lý cá nhân của người lái xe
- Tờ khai hành lý cá nhân của người đi cùng trên phương tiện vận tải
- Đưa phương tiện vận tải và hàng hoá tới cửa khẩu Lào Cai để hải quan kiểm tra.

3. Giám sát ô tô ra vào cửa khẩu

- Tiếp nhận kiểm tra giấy tờ khai báo hải quan của người điều khiển phương tiện vận tải như: đăng ký xe, giấy chủ quyền phù hợp với hộ chiếu hay giấy tờ hợp lệ khác của chủ xe.

- Kiểm tra, giám sát ô tô và hàng hoá chuyên chở trên phương tiện vận tải (đặc biệt chú ý khi kiểm tra thực tế hàng hoá vì đây là hàng quả tươi dễ dập nát, không thể để lâu).

- Hoàn thành thủ tục hải quan và công tác kiểm tra giám sát hải quan đối với ô tô và hàng hoá bằng chứng nhận thực xuất, thực nhập trên giấy phép hay văn bản cho phép.

- Tổng hợp tình hình số liệu để ghi sổ theo dõi, quản lý, làm báo cáo nên hải quan cấp tỉnh và Tổng cục Hải quan.

Câu 51:

Một xe ô tô container 40 píp của công ty Vitgapment xuất khẩu 1.200 mét tôn sang Lào qua cửa khẩu Tây Trang. Công ty

đã làm thủ tục hải quan cho lô hàng tại chi cục hải quan Khu công nghiệp Bắc Thăng Long. Anh (chị) hãy:

1. Nêu tính chất của cửa khẩu này
2. Thay mặt người vận tải khai báo hải quan đối với phương tiện vận tải và hàng hoá
3. Thay mặt công chức hải quan làm thủ tục hải quan cho phương tiện vận tải và hàng hoá.

Gợi ý:

1. Đây là cửa khẩu quốc gia, là cửa khẩu phục vụ chủ yếu cho nhu cầu quan hệ kinh tế, xã hội và dân sinh giữa hai quốc gia trong phạm vi khu vực đối xứng hành khách qua lại bằng giấy thông hành, chứng minh thư hay giấy tờ được quy định thống nhất khác. Phương tiện vận tải qua lại bằng giấy phép của cấp chính quyền được thoả thuận. Hàng hoá qua lại theo quy chế xuất khẩu, nhập khẩu tiểu ngạch.

2. Xuất trình giấy tờ đối với ô tô
 - Giấy phép xuất cảnh, nhập cảnh
 - Chứng minh thư hay hộ chiếu, chứng từ thay thế của người lái và người đi trên phương tiện vận tải.
 - Bằng lái xe của người điều khiển phương tiện vận tải.
 - Giấy tờ xe

Nộp giấy tờ

- Tờ khai hành lý cá nhân của người lái xe
- Tờ khai hành lý cá nhân của người đi cùng trên phương tiện vận tải
- Tờ khai hàng hoá đã làm thủ tục hải quan tại chi cục hải quan Khu công nghiệp Bắc Thăng Long
- Đưa phương tiện vận tải và hàng hoá tới cửa khẩu Lào Cai để hải quan kiểm tra.

3. Giám sát ô tô ra vào cửa khẩu

- Tiếp nhận kiểm tra giấy tờ khai báo hải quan của người điều khiển phương tiện vận tải như: đăng ký xe, giấy chủ quyền phù hợp với hộ chiếu hay giấy tờ hợp lệ khác của chủ xe.
- Kiểm tra tờ khai hàng hoá và bộ hồ sơ hải quan đã làm thủ tục hải quan và tình trạng của hàng hoá về niêm phong, kẹp chì.
- Kiểm tra, giám sát ô tô và hàng hoá chuyên chở trên phương tiện vận tải. Hoàn thành thủ tục hải quan và công tác kiểm tra giám sát hải quan đối với ô tô và hàng hoá bằng chứng nhận thực xuất, thực nhập trên giấy phép hay văn bản cho phép.
- Tổng hợp tình hình số liệu để ghi sổ theo dõi, quản lý, làm báo cáo nên hải quan cấp tỉnh và Tổng cục Hải quan.

MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu	3
<i>Phần 1</i>	5
Thủ tục Hải quan và kiểm tra, giám sát Hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu	
<i>Phần 2</i>	155
Thủ tục Hải quan và kiểm tra, giám sát Hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh	

Tình huống Thực hành Nghị vụ Hải quan

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN VĂN TÚC

Chịu trách nhiệm nội dung

HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

Biên tập và soát bản in

BỘ MÔN NGHỊ VỤ HẢI QUAN

BAN QUẢN LÝ KHOA HỌC

Trình bày và thực hiện

BAN QUẢN LÝ KHOA HỌC

In 500 cuốn khổ 14,5x20,5 cm tại Công ty Cổ phần in Sao Việt. Số đăng ký xuất bản: 69-2007/CXB/625-01/TC, Quyết định xuất bản số: 235/QĐ-NXBTC cấp ngày 15/11/2007. In xong và nộp lưu chiểu Quý IV-2007.